

Văn nghệ

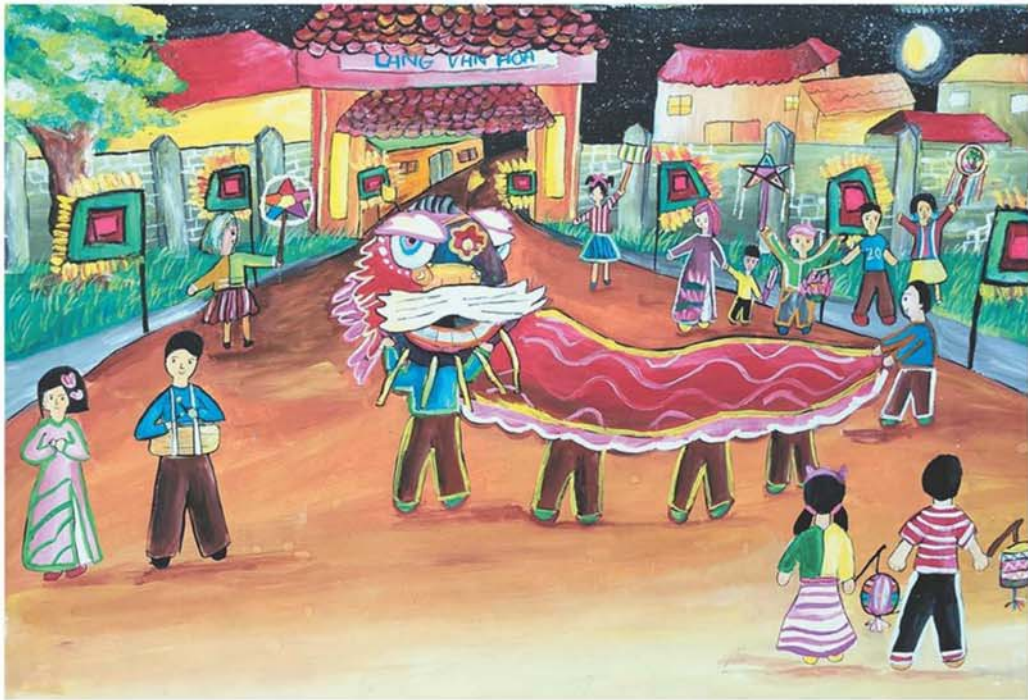
Thái Nguyên

SỐ
17
(41)

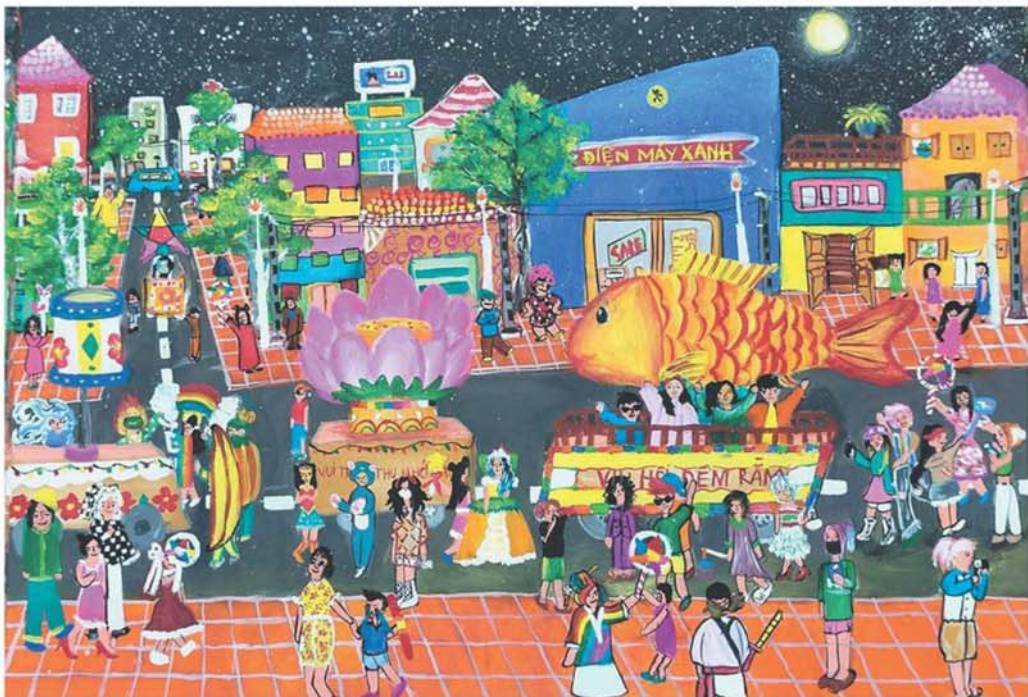
TẠP CHÍ CỦA HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH THÁI NGUYÊN
Phát hành ngày 10 và 25 hàng tháng
Website: vannghe-thainguyen.vn

RA NGÀY 10 THÁNG 9
NĂM 2022

Quê tôi
Ảnh: Hoàng Hùng



Múa Lân. Tranh: Gia Khánh (15 tuổi)



Vui hội trăng rằm. Tranh: Thảo My (11 tuổi)

Văn nghệ

Thái Nguyên

Trong số này

- | | | | |
|--|----|---|--|
| Học phí tăng cao trong năm học 2022 - 2023 (Linh Trà) | 6 | 24 Cuộc trò chuyện trong bếp (Dương Phương Thảo) | |
| Năm học mới lại "nóng" chuyện thiếu giáo viên (Thái Văn) | 8 | 25 Thơ dành cho các em nhân dịp Tết Trung Thu (Nhiều tác giả) | |
| Trang thơ (Nhiều tác giả) | 10 | 25 Nỗi oan Tầm Gửi (Nguyễn Minh Trọng) | |
| "Tiếng gọi dò" lịm đi trong gió (Vũ Kim Khoa) | 16 | 27 Một ngày làm người tí hon (Nguyễn Phương Vy) | |
| Bàn về "Thi tuyển kiến trúc" (Nguyễn Văn Cường) | 18 | 28 Khi người lớn cùng làm trẻ nhỏ... (Sa Mộc) | |
| Tục lạ châu Phi (Chu Mạnh Cường) | 20 | 30 Nửa dòng máu mang màu điệp lục (Đỗ Doãn Hoàng) | |
| Người đi cùng xe hôm ấy (Ngô Minh) | 21 | 34 Đi qua mùa thu (Hồ Điệp) | |
| Hương vị miệt đồng gây thương nhớ (Mai Đình) | 22 | 35 Cốm người Tây (Lã Thị Thông) | |
| Kỳ thú ý nghĩa của hình dạng (Minh Long) | 23 | 36 Thức quà ấu thơ (Hoàng Thụy Anh) | |
| Làng Giàn (Dương Phương Thảo) | 24 | 38 Viết như vệt giấc mơ mình (Phan Đình Minh) | |
| | | 40 Skin - Bức họa da người (Dịch giả: Trương Mai Hương) | |



Số hóa dữ liệu hộ tịch, dân cư: Quyết tâm về "đích" đúng hẹn

(Hoàng Nam)

Xem trang 4



Hoa mĩa

(Bùi Thị Như Lan)

Xem trang 12



Cảnh giác trước "mê hồn trận" lừa đảo qua mạng

(Minh Hiếu)

Xem trang 32

Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên: Phường Trưng Vương, TP. Thái Nguyên. Tổng Biên tập: **TRẦN VĂN THẾP**. Thư ký Tòa soạn: **NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**. Trình bày: **ĐÀO TUẤN**. Điện thoại: 0912552124 - 0208 3656514. Fax: 0208 3855513. Email: vannghehainguyen@gmail.com. Giấy phép hoạt động báo chí số: 72/GP-BTTTT, cấp ngày 1/2/2021. In và gia công tại Công ty Cổ phần In Công Đoàn Việt Nam

GIÁ: 25.000Đ

Số hóa dữ liệu hộ tịch, dân cư: Quyết tâm về “đích” đúng hẹn

Hoàng Nam

Phát biểu tham luận tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết 6 tháng triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06) diễn ra ngày 9/8 do Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì, đồng chí Trịnh Việt Hùng, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh khẳng định: Thái Nguyên phấn đấu đến ngày 30/10/2022 sẽ hoàn thành và sử dụng kho dữ liệu dùng chung phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Dưới sự chỉ đạo quyết liệt và quyết tâm của các cấp, ngành liên quan, Thái Nguyên đã và đang nỗ lực để về đích đúng hẹn như khẳng định của Chủ tịch UBND tỉnh.



Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) là “bộ não số” của tỉnh với khả năng tích hợp dữ liệu và các hệ thống sẵn có cùng các phần mềm điều khiển trung tâm, tạo ra một cái nhìn toàn cảnh về tỉnh trên mọi lĩnh vực.

Với mong muốn và quyết tâm trở thành một trong những địa phương đi đầu trong thực hiện Đề án 06, ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 18/2/2022 triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; thành lập, kiện toàn Tổ công tác của tỉnh và ban hành quy chế hoạt động của Tổ công tác. UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo các địa phương thành lập tổ công tác thực hiện Đề án 06. Theo đó, 9/9 đơn vị cấp huyện, 178/178 đơn vị cấp xã; 2.245/2.245 tổ công tác tại các tổ, thôn, xóm đã được thành lập và khẩn trương bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ. Các sở, ban, ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch của UBND tỉnh.

Bên cạnh đó, là đơn vị được chọn làm điểm, Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư (Bộ Công an) đã tích cực hỗ trợ, giúp đỡ tỉnh Thái Nguyên triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06. Đặc biệt, việc đẩy mạnh công tác số hóa, nhập thông tin số hộ tịch trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện một cách khẩn trương, quyết liệt. Tỉnh đã lựa chọn 4 xã, phường triển khai thí điểm, gồm: Phường Gia Sàng, Quang Trung thuộc TP. Thái Nguyên; xã Thành Công, Phúc Thuận thuộc TP. Phố Yên.

Những ngày cuối tháng 8/2022, có mặt tại phường Gia Sàng (TP. Thái Nguyên) - 1 trong 4 xã, phường được tỉnh chọn làm điểm trong thực hiện công tác số hóa, nhập thông tin số hộ tịch trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, chúng tôi thấy đội ngũ cán bộ công chức, viên chức vẫn đang miệt mài với công việc rà soát, đối sánh nhập số liệu hộ tịch,



Đồng chí Trịnh Việt Hùng, Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết 6 tháng triển khai Đề án 06.



Cán bộ, công chức phường Gia Sàng (TP. Thái Nguyên) miệt mài, khẩn trương với công việc rà soát, đối sánh, nhập dữ liệu hộ tịch, dân cư trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia.

dân cư vào phần mềm trên máy tính. Nhiều hồ sơ, tài liệu được đem ra tra cứu, lấy dữ liệu thông tin đã cũ, nát, buộc người thực hiện phải cẩn trọng lật giở, vừa đọc vừa dịch vừa đối sánh khiếm việc nhập dữ liệu mất khá nhiều thời gian.

Trong vài phút giải lao ngắn ngủi, chị Nguyễn Thị Minh Huệ, công chức Tư pháp - Hộ tịch, UBND phường Gia Sàng chia sẻ: Thời gian đầu thực hiện nhiệm vụ (làm điểm), chúng tôi được ngành Công an hỗ trợ máy móc, thiết bị, việc nhập dữ liệu được chia thành 5 ca trong ngày, làm việc ngoài giờ, cả ngày nghỉ để đẩy nhanh tiến độ. Có ngày cao điểm chúng tôi nhập được từ 700 đến 800 trường hợp. Tuy nhiên, một trong những khó khăn là những sổ sách có từ trước năm 2000 hiện nay đã cũ nát nên thông tin ghi trên giấy không còn rõ ràng mà phải vừa đọc vừa nghiên cứu đối sánh nên mất nhiều thời gian.

Còn ông Nguyễn Toàn Thắng, Phó Chủ tịch UBND phường Gia Sàng thông tin: Khi được chọn thực hiện thí điểm, chúng tôi đã xin ý kiến Đảng ủy để huy động đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham gia thực hiện. Bên cạnh công chức, viên chức của UBND phường, các giáo viên thuộc các trường học trên địa bàn cũng được huy động. Chúng tôi phấn đấu đến hết tháng 8/2022 sẽ hoàn thành 100% việc nhập dữ liệu cơ bản. Còn những trường hợp thiếu, chưa rõ thông tin sẽ tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn thiện để tạo dữ liệu sạch.

Cũng như phường Gia Sàng, đến nay, 3 xã, phường còn lại được chọn thực hiện thí điểm số hóa, nhập thông tin số hộ tịch trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cũng đã cơ bản hoàn thành. Đến hết tháng 8/2022, tại 4 xã làm điểm sẽ

đạt 100% khối lượng công việc. Sau thí điểm tại 4 xã, phường trên, việc số hóa hộ tịch, dân cư đã được triển khai rộng rãi tại 174 xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh. Hiện, các địa phương này đang khẩn trương huy động nhân lực, thiết bị để thực hiện.

Ví dụ như xã Đồng Liên (TP. Thái Nguyên). Những ngày này, xã đang huy động đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (giáo viên các trường học trên địa bàn sử dụng thành thạo máy tính) phối hợp với lực lượng công an cập nhật dữ liệu hộ tịch, dân cư lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Nhằm đẩy nhanh tiến độ, đội ngũ này được chia làm 3 ca/ngày để việc nhập dữ liệu được diễn ra liên tục, đạt kết quả cao.

Ông Nguyễn Hữu Sơn, Phó Giám đốc Sở Tư pháp nhận định: Với tiến độ như hiện nay, toàn tỉnh sẽ đảm bảo hoàn thành và đưa vào sử dụng kho dữ liệu dùng chung phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính trước ngày 30/10/2022 như chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

Trước đó, kết quả báo cáo tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết 6 tháng triển khai Đề án 06, toàn tỉnh đã tổ chức nhập, làm sạch thông tin hộ tịch trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với 23.711/43.012 hồ sơ, đạt tỷ lệ 55,13%. Đồng thời cung cấp dữ liệu hộ tịch đã được số hóa cho Bộ Công an để phân tích, đối khớp cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Để khắc phục tình trạng thiếu máy móc thiết bị, tỉnh cũng đã đồng hành cùng Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư (Bộ Công an) tiến hành cấp, lắp đặt thêm 230 bộ máy tính phục vụ, đáp ứng yêu cầu công tác nhập dữ liệu.

Có thể khẳng định rằng, với Đề án 06, Thái Nguyên đã nhập cuộc với tinh thần "chủ động triển khai thực hiện số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung để phục vụ giải quyết các dịch vụ công trực tuyến, thủ tục hành chính mà không trông chờ vào việc triển khai của các bộ, ngành". UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tích cực, sáng tạo, nỗ lực, cố gắng triển khai

các nhiệm vụ Đề án 06. Từ những nỗ lực trên, sau 6 tháng thực hiện, tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng như: Hoàn thành 22/25 dịch vụ công thiết yếu; đã cấp 985.678 căn cước công dân gắn chip (đạt 94,85%) và cấp được 58.816 tài khoản định danh điện tử cho công dân. Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh đủ điều kiện đáp ứng kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Thái Nguyên thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh từ ngày 1/6/2022. Riêng đối với 25 dịch vụ công thiết yếu, thực hiện số hóa tại bộ phận một cửa các cấp từ 1/7/2022.

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền về 25 dịch vụ công thiết yếu được tỉnh thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú và sáng tạo như: Tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, ứng dụng C-ThaiNguyen, ThaiNguyen-ID; thiết kế pano, áp phích, băng rôn, bảng điện tử với nội dung ngắn gọn, sinh động, dễ nhớ, dễ thực hiện.

Cùng với nỗ lực và thành quả bước đầu của trong thực hiện Đề án 06, một thành quả đáng mừng nữa là vừa qua, theo công bố của Bộ Thông tin và Truyền thông về Chỉ số đánh giá chuyển đổi số - DTI 2021, tỉnh Thái Nguyên đứng thứ 8/63 tỉnh, thành phố trong cả nước (tăng 4 bậc so với năm trước). Trong khi đó, năm 2019, Thái Nguyên chỉ xếp thứ 44/63 cả nước. Đây là kết quả của một chủ trương đúng, đồng thuận cao, hành động quyết liệt từ lãnh đạo tỉnh đến cơ sở cũng như sự tham gia, ủng hộ nhiệt tình của người dân, doanh nghiệp sau hơn 1 năm Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030. Với những nỗ lực và kết quả trên, chúng ta hoàn toàn tin tưởng Thái Nguyên sẽ sớm hoàn thành Đề án 06 và luôn là một trong những tỉnh, thành đứng đầu cả nước về chuyển đổi số.

Học phí tăng cao trong năm học 2022 - 2023

Linh Trà

Tại Kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh Khóa 14, nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Kỳ họp chuyên đề) diễn ra ngày 29/8, trong số 12 nội dung do UBND tỉnh trình được HĐND tỉnh xem xét, thảo luận, quyết định thì việc thông qua quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân năm học 2022 - 2023 thuộc tình quản lý đã thu hút sự quan tâm đặc biệt của đông đảo cử tri.

Học phí tăng cao từ 2 - 5 lần

Theo nội dung trình tại Kỳ họp của UBND tỉnh, mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi

học công lập và các đối tượng học sinh tiểu học tự thực thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định.

Cùng với đó, lần đầu tiên mức học phí trong trường hợp học trực tuyến (online) cũng được đưa ra xem xét, với mức thu được quy định bằng với mức thu học phí học trực tiếp.

Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, mức thu học phí sẽ bằng 2 lần mức thu học phí đã được quy định ở trên. Còn đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, mức thu học phí sẽ bằng 2,5 lần mức thu học phí đã được

Đồng quan điểm này, Chị Nguyễn Thị Kiểm, phường Túc Duyên, TP. Thái Nguyên chia sẻ thêm: Nhà tôi cũng có 2 cháu đang học cấp hai. Lương hợp đồng của mình tôi mỗi tháng trừ tiền đóng bảo hiểm xã hội đi còn chưa đầy 4 triệu đồng. Chồng tôi chạy xe ôm, hôm có khách, hôm không. Chi phí của gia đình trước đây đã rất eo hẹp, nay mỗi tháng phát sinh khoản học phí tăng thêm này, chúng tôi chắc chắn sẽ vất vả. Năm nào vào đầu năm học mới, cũng phải gom góp dành dụm từ vài tháng trước mới đủ đóng tiền học cho con. Giờ dùng một cái tăng lên như này, tôi cũng chưa biết phải xoay sở thế nào.

Nguyên nhân học phí tăng

Không chỉ có các bậc phụ huynh có con trong độ tuổi chịu ảnh hưởng bởi sự thay đổi này lo lắng mà mức thu theo quy định mới này còn khiến không ít đại biểu và cử tri tỏ ra băn khoăn.

Giải trình tại Kỳ họp về căn cứ để tham mưu xây dựng mức thu học phí trên, đồng chí Phạm Việt Đức, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo lý giải:

Năm học 2022 - 2023, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về học phí theo khung học phí mới quy định tại Nghị định 81/2021 của Chính phủ. Theo thường lệ thì Nghị quyết này sẽ được ban hành tại kỳ họp thường kỳ tháng 7/2022.

Tuy nhiên khi Chính phủ có Nghị quyết số 77/NQ-CP về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2022 có nêu "Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương rà soát, có lộ trình điều chỉnh học phí phù hợp". Theo đó Bộ Giáo dục và Đào tạo có văn bản số 2903/BGDĐT ngày 7/7/2022 về việc lấy ý kiến về đề xuất lộ trình học phí và chính sách miễn giảm học phí đối với học sinh THCS. Vì vậy Tỉnh đã tạm dừng chưa ban hành nghị quyết về học phí tại kỳ họp tháng 7/2022 để chờ có chỉ đạo mới. Xong đến thời điểm chỉ còn vài ngày nữa là năm học mới bắt đầu, Chính phủ vẫn chưa ban hành quy định mới để điều chỉnh hoặc thay thế Nghị định 81/2021/NĐ-CP, nên mức thu học phí năm học 2022 - 2023 tỉnh vẫn phải xây dựng theo khung của Nghị định 81/2021/NĐ-CP. Đó cũng là lý do khiến



Đồng chí Phạm Hoàng Sơn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu khai mạc Kỳ họp



Đồng chí Đặng Xuân Trường, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh trình bày Tờ trình về quy định mức học phí mới

thường xuyên thuộc hệ thống giáo dục quốc dân năm học 2022 - 2023 thuộc tỉnh Thái Nguyên quản lý đều là 300 nghìn đồng/người/tháng. Áp dụng tại khu vực các phường thuộc thành phố.

Mức thu đối với học sinh tại thị trấn trung tâm các huyện, các xã, thị trấn không phải xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi sẽ là 100 nghìn đồng/người/tháng với các bậc học Mầm non, Tiểu học, THCS và 200 nghìn đồng/người/tháng với học sinh THPT.

Ở các xã, thị trấn còn lại mức thu sẽ là 500 nghìn đồng/người/tháng với các bậc học Mầm non, Tiểu học, THCS và 100 nghìn đồng/người/tháng với học sinh THPT.

Riêng mức học phí đối với cơ sở giáo dục tiểu học công lập sẽ không dùng để thu học phí đối với học sinh. Mức học phí này chỉ dùng làm căn cứ để hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tự thực ở các địa bàn chưa đủ trường tiểu

quy định ở trên. Trong đó, đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông học phí được thu tối đa 9 tháng/năm.

Khi được hỏi về mức học phí mới này, không ít phụ huynh, nhất là những gia đình có 2 con đang trong độ tuổi học mầm non hoặc THCS, THPT đều cho rằng mức quy định học phí trong năm học tới như vậy là quá cao.

Chị Nguyễn Thu Hương, phường Chùa Hang, TP. Thái Nguyên bày tỏ: Tôi có 2 cháu, một đang học cấp hai, một học cấp ba. Học phí hiện tại của mỗi cháu đang phải đóng chưa đến 100 nghìn đồng/tháng nay tăng đến 300 nghìn đồng thì quả là một "gánh lo" với gia đình. Vì con cái đi học đâu phải chỉ có tiền học phí, mà còn bao nhiêu khoản đóng góp khác. Vợ chồng tôi là lao động tự do, nguồn thu không ổn định, với mức thu mới này thì chỉ nghĩ đến các khoản đóng góp đầu năm của cả 2 cháu thôi đủ khiến tôi mất ngủ.



Các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh và các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy (ngồi hàng trước) tham dự Kỳ họp

quy định về mức thu học phí lại được ban hành vào thời điểm này.

Đồng chí Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cũng giải trình thêm: Mức học phí từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2021 - 2022 được thực hiện theo khung học phí quy định tại Nghị định 86/2015 của Chính phủ. Trong giai đoạn này, tỉnh Thái Nguyên với tình thần chia sẻ khó khăn với nhân dân, đặc biệt là trong mấy năm ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, nên mức học phí được xây dựng thấp bằng hoặc gần bằng mức sàn trong khung học phí quy định tại Nghị định 86 của Chính phủ.



Đồng chí Phạm Việt Đức, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo giải trình về căn cứ xây dựng mức thu học phí mới

Người đứng đầu ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh nhà nêu ví dụ cụ thể. Học phí mỗi tháng đối với học sinh THCS vùng thành thị theo khung học phí của Nghị định 86 quy định tối thiểu là 60 nghìn đồng và tối đa là 300 nghìn đồng. Tỉnh Thái Nguyên chỉ quy định thu ở mức thấp nhất là 60 nghìn đồng.

Năm học 2022 - 2023, mức thu học phí phải được xây dựng theo Nghị định 81/2021 của Chính phủ. Nhưng Dự thảo nghị quyết về học phí năm học 2022 - 2023 trình HĐND tỉnh cũng chỉ xây dựng ở mức thấp nhất (mức sàn) trong khung học phí tại Nghị định này.

Chẳng hạn, học phí mỗi tháng đối với học sinh THCS thành thị, khung học phí theo Nghị định 81 là từ 300 đến 650 nghìn đồng. Căn cứ vào đó, Thái Nguyên

chỉ xây dựng mức thu là 300 nghìn đồng (mức thấp nhất). Tuy nhiên mức thu này vẫn cao hơn so với học phí năm học 2021 - 2022 từ 2 đến 5 lần.

Giảm bớt các nguồn thu khác từ phụ huynh học sinh

Mặc dù mức thu học phí mới Thái Nguyên đều xây dựng ở mức thu tối thiểu trong khung quy định của Chính phủ là đã tính đến yếu tố chia sẻ khó khăn với người dân. Nhưng, vấn đề được đặt ra là trong điều kiện hiện nay việc tăng học phí ngay tại thời điểm này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến không ít gia đình. Nhất là đại bộ phận người dân sinh sống tại vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và đối tượng các chính sách trên địa bàn.

Trả lời câu hỏi, làm thế nào để có thể giảm gánh nặng cho nhiều gia đình có điều kiện kinh tế không mấy dư giả. Giải pháp được Ngành đưa ra là sẽ chỉ đạo cơ sở giáo dục thực hiện thu học phí đúng quy định, không được thu dồn học phí và các khoản thu vào cùng một thời điểm.

Các cơ sở giáo dục đã có nguồn kinh phí từ học phí để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục, thì phải giảm bớt các nguồn thu khác từ phụ huynh học sinh.

Cùng với đó, thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho các đối tượng học sinh theo đúng quy định của Nghị định 81 và các chính sách khác (theo Điều 15 của Nghị định 81 có 19 đối tượng được miễn học phí; Điều 16 của Nghị định 81 có 5 đối

tượng được giảm học phí từ 50 - 70%).

Theo tư lệnh ngành Giáo dục tỉnh nhà thì phần lớn các học sinh ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và các đối tượng chính sách đều đã nằm trong các đối tượng được miễn giảm quy định tại Nghị định 81.

Dựa trên những căn cứ đó, các đại biểu HĐND tỉnh đã xem xét và biểu quyết thông qua Nghị quyết mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc tỉnh Thái Nguyên quản lý. Mức học phí mới này sẽ được áp dụng trong năm học 2022 - 2023.



Khi mới nhìn vào mức thu mới hoặc so với các năm học trước thì nhiều người sẽ cho rằng mức đóng học phí này là cao. Nhưng so với mặt bằng chung của tỉnh và thu nhập bình quân của người dân trên địa bàn tỉnh thì tôi nghĩ mức thu học phí mà đại biểu HĐND tỉnh biểu quyết thông qua là phù hợp với điều kiện thực tế, quan trọng hơn là nó đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Đại biểu Nguyễn Viết Đài, Tổ đại biểu huyện Phú Bình



Các đại biểu tham dự Kỳ họp thông qua Nghị quyết với tỷ lệ cao

Năm học mới lại “nóng” chuyện thiếu giáo viên

Thái Văn



Giáo viên đóng vai trò then chốt trong đảm bảo chất lượng dạy và học
(Ảnh: Cô và trò Trường Tiểu học Tân Hòa, Phú Bình)

Năm học mới bắt đầu cũng là thời điểm câu chuyện về tình trạng thiếu giáo viên được quan tâm hơn lúc nào hết, dù đây không còn là chuyện mới. Còn nhớ, thiếu giáo viên từng là vấn đề “nóng” trên diễn đàn Quốc hội từ những năm 2016 và kéo dài những năm sau đó. Tuy nhiên, đến nay tình trạng này vẫn đang phổ biến ở nhiều tỉnh, thành trong cả nước trong đó có Thái Nguyên.

Tại Hội nghị tổng kết năm học 2021 - 2022 và triển khai nhiệm vụ năm học mới (ngày 12/8), tổ chức tại Hà Nội kết nối với 63 điểm cầu tại các tỉnh, thành phố, tình trạng này vẫn được đánh giá là một trong những khó khăn của ngành Giáo dục và chắc chắn không thể có lời giải trong “một sớm một chiều”. Bài toán làm sao để khắc phục tình trạng thiếu giáo viên trở nên nan giải. Điều này đồng nghĩa với việc, những lo lắng về chất lượng giáo dục lại dấy lên trước thềm năm học mới.

Gần 9.000, gần 8.000, khoảng 3.000, hơn 5.200... lần lượt là số lượng giáo viên còn thiếu của các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Phú Thọ, TP. Hồ Chí Minh trong năm học 2022 - 2023. Và, còn rất nhiều địa phương khác trong cả nước cũng đang lâm vào tình cảnh này.

Vừa qua, Bộ Chính trị quyết định bổ sung trên 65.900 biên chế giáo viên cho các địa phương

trong giai đoạn 2022 - 2026. Bộ Giáo dục và đào tạo cũng đề nghị UBND các tỉnh, thành phố khẩn trương thực hiện việc tuyển dụng 27.850 giáo viên trong năm học tới. Song, trên thực tế cho dù được bổ sung số lượng trên thì tình trạng thiếu giáo viên trong năm học này vẫn còn trầm trọng.

Còn ở tỉnh ta, kết thúc năm học, toàn tỉnh có 697 trường mầm non, phổ thông và các trung tâm, với tổng số 341.157 học sinh. Năm học 2021 - 2022, toàn ngành có 18.217 biên chế. So với định mức theo quy định là 22.693 biên chế. Như vậy, tỉnh nhà hiện đang thiếu tới 4.476 biên chế.

Thiếu giáo viên, trong khi số liệu thống kê của ngành Giáo dục cho thấy, những năm gần đây, số lượng học sinh từ bậc học mầm non đến phổ thông đều tăng nhanh, tương ứng với số lớp phải tăng lên.

Năm học 2002 - 2023, Thái Nguyên được giao bổ sung 1.157 biên chế giáo viên. Nhưng đồng thời cũng phải thực hiện việc giảm tối thiểu 2,5% biên chế mỗi năm như các tỉnh, thành khác trong cả nước.

Trên cơ sở số biên chế được giao thêm, các địa phương đều nhanh chóng phải tổ chức tuyển dụng giáo viên. Hầu hết các tỉnh, thành đều tuyển dụng theo hướng ưu tiên tuyển giáo viên để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nhưng, liệu sự vội vã ấy có đảm bảo được chất lượng giáo viên trước những đòi hỏi mới về giáo dục hay không. Vì, chắc chắn để làm quen, nắm bắt được chương trình giáo dục mới, sách giáo khoa mới thì không chỉ cần thời gian để tham gia các lớp tập huấn mà còn cần thời gian để tự nghiên cứu, thẩm thấu tài liệu, giáo trình, trong khi đó năm học mới đã bắt đầu.

Ở tỉnh ta, bên cạnh việc tiếp tục tuyển dụng giáo viên theo định mức được phân bổ, ngành Giáo dục cũng đang phải thực hiện các giải pháp khác như tiếp tục sắp xếp lại các cơ sở giáo dục, điểm trường, số học sinh trên lớp tối đa theo quy định của cấp học để có thể phân nào giảm số lớp, giảm số giáo viên. Các phương án điều động, biệt phái, sắp xếp giáo viên thực hiện dạy liên trường đối với một số môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Tiếng Anh... cũng đã được tính đến.

Một trong những giải pháp và các địa phương, trong đó có Thái Nguyên đều phải thực hiện như những giải pháp tình thế khác đó là thuê, khoán giáo viên. Thế nhưng tình trạng “thuê thầy, khoán việc” ở nhiều nơi trong những năm học trước cũng đã bộc lộ không ít bất cập. Mức khoán ở nhiều nơi không đáp ứng được mức thu nhập tối thiểu cho giáo viên cũng như những quyền lợi chính đáng mà thầy cô lẽ ra được nhận. Điều đó khiến giáo viên không yên tâm công tác, thiếu nhiệt huyết khi lên lớp làm ảnh hưởng tới chất lượng dạy và học. Làm sao để khắc phục tình trạng này vẫn là một lời giải còn để ngỏ.

Tình trạng thiếu giáo viên kéo dài từ năm học này sang năm học khác, trong khi đó, học sinh cả nước vừa phải trải qua gần 2 năm học với nhiều điều “bất thường” khi chỉ có thể học online, không thể đến trường vì dịch bệnh. Thêm vào đó, đây cũng là giai đoạn triển khai và áp dụng sách giáo khoa mới trong trường học. Bằng đó lý do, đủ khiến dư luận lo lắng về chất lượng giáo dục trong nhà trường trong năm học mới. Nhiều dấu hỏi cũng được đặt ra đối với mục tiêu “đổi mới căn bản, toàn diện ngành Giáo dục” mà chúng ta mong muốn thực hiện.

Nhưng điều mà có lẽ khiến nhiều người băn khoăn, thậm chí khó hiểu hơn cả là trải qua chừng ấy năm với sự chuẩn bị rầm rộ để thay sách giáo khoa mới theo một lộ trình đã được tính toán trước, thì việc đưa sách vào giảng dạy vẫn chỉ như một mảnh ghép rời rạc trong công cuộc đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Nói như vậy là bởi, khi có môn học mới, nội dung sách giảng dạy và học tập mới trong khi giáo viên đứng lớp thiếu hoặc có nhưng không đáp ứng được yêu cầu đổi mới thì chắc chắn không thể phát huy hiệu quả được việc đổi mới như mục tiêu đã đặt ra.

Cần phải khẳng định rằng, giáo viên là yếu tố hàng đầu quyết định chất lượng giáo dục. Vì vậy cần xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về trình độ, đảm bảo về chất lượng nhằm nâng cao năng lực giảng dạy đáp ứng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

GIA HẠN THỜI GIAN NHẬN BÀI THAM GIA CUỘC THI BÚT KÝ - PHÓNG SỰ TRÊN TẠP CHÍ VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN, NĂM 20221 - 2022

Cuộc thi Bút ký - Phóng sự trên Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên năm 2021 - 2022 diễn ra từ 21/6/2021, đến nay đã nhận được sự hưởng ứng, tham gia của nhiều tác giả. Để tiếp tục lan tỏa đến đông đảo cây bút trong và ngoài tỉnh, Ban Tổ chức Cuộc thi

quyết định kéo dài thời gian nhận tác phẩm đến hết ngày 30/4/2023.

Rất mong nhận được sự quan tâm, ủng hộ của các tác giả để Cuộc thi đạt được kết quả cao nhất!

(Ban Tổ chức xin đăng lại Thể lệ Cuộc thi để độc giả tiện theo dõi)

Thể lệ Cuộc thi Bút ký - Phóng sự trên Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên

1. Mục đích, ý nghĩa:

Cuộc thi nhằm đẩy mạnh hoạt động sáng tác và tuyên truyền góp phần vào công cuộc đổi mới và hội nhập, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên; tôn vinh và lan tỏa các giá trị nhân văn tích cực trong cuộc sống.

Khơi dậy, cổ vũ khả năng sáng tạo, trách nhiệm xã hội của cộng đồng văn nghệ sĩ và báo chí trên địa bàn Thái Nguyên.

Phát hiện và bồi dưỡng những cây bút có triển vọng cho đời sống văn học nghệ thuật Thái Nguyên và cả nước.

2. Đề tài:

Công cuộc, phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Thái Nguyên trên mọi

lĩnh vực: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, an ninh, quốc phòng, tài nguyên môi trường...

Các vấn đề đang được công chúng Thái Nguyên quan tâm, ảnh hưởng đến đời sống xã hội ở các chiều khác nhau. Qua đó phát hiện và làm lan tỏa những yếu tố tích cực, những giá trị nhân văn, đồng thời đấu tranh phê phán những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, suy thoái về đạo đức, lối sống trong xã hội.

Khuyến khích những góc nhìn, cảm thức đa dạng, sâu sắc, nhân văn về đất và người Thái Nguyên từ truyền thống đến hiện đại.

3. Thể loại: Bút ký, Phóng sự.

4. Đối tượng tham gia dự thi:

Các tác giả chuyên và không chuyên nghiệp, hiện sinh sống, làm việc trên khắp mọi miền đất nước.

Không hạn chế về số lượng. Các tác giả dự thi có thể gửi tác phẩm một lần hoặc nhiều lần.

Mỗi tác giả chỉ ghi 01 (một) tên thật hoặc bút danh.

Thành viên Ban Tổ chức, Ban Sơ khảo và Chung khảo không tham gia dự thi.

5. Quy định chung:

Mỗi tác phẩm không quá 3.000 chữ. Nếu là phóng sự nhiều kỳ, mỗi tác phẩm không quá 3 kỳ, mỗi kỳ 2000 chữ. Khuyến khích sử dụng nhiều ảnh minh họa chân thực cho bài viết.

Tác phẩm dự thi chưa được công bố trên bất kỳ phương tiện thông tin đại chúng hoặc ấn phẩm nào, chưa được đưa lên các trang mạng xã hội của các tổ chức, cá nhân; không đồng thời tham gia bất cứ cuộc thi nào.

Các tác phẩm dự thi không được in vào tập sách riêng của tác giả và các tuyển tập chung cho đến khi kết thúc cuộc thi.

Người dự thi cam kết chịu trách nhiệm về quyền tác giả và sở hữu trí tuệ của tác phẩm.

Tác phẩm dự thi thuộc quyền sử dụng của Ban tổ chức, được chọn đăng trên Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên và Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên điện tử. Tác giả hưởng nhuận bút 1 lần theo chế độ hiện hành.

Các tác phẩm xuất sắc và đoạt giải sẽ được tập hợp in sách.

Ban Tổ chức không hoàn lại tác phẩm dự thi.

Ban Tổ chức có quyền hủy bỏ

kết quả và thu hồi giải thưởng nếu tác giả vi phạm Thể lệ Cuộc thi.

6. Giải thưởng:

1 giải Nhất: 10.000.000đ

1 giải Nhì: 8.000.000đ

2 giải Ba: 6.000.000đ/giải

5 giải Tư: 3.000.000đ/giải

7. Ban giám khảo:

Ban Tổ chức sẽ mời một số nhà văn, nhà báo có uy tín ở trung ương và địa phương tham gia chấm giải.

8. Thời gian và nơi nhận tác phẩm:

a) Thời gian:

Từ ngày 21/6/2021 đến hết ngày 30/4/2023 (cần cứ theo ngày giờ gửi thư điện tử).

Tổng kết, trao giải: Tháng 21/6/2023.

Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm trường hợp thư bị thất lạc.

b) Nơi nhận tác phẩm:

Ban tổ chức chỉ nhận tác phẩm gửi qua thư điện tử. Địa chỉ nhận (email): butkyphongsu@gmail.com (Ghi rõ: Dự thi Bút ký - Phóng sự trên Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên).

Nội dung thư điện tử ghi đầy đủ: họ và tên, số điện thoại liên hệ, địa chỉ, nơi ở hiện tại. Đính kèm file tác phẩm ở định dạng word và các file ảnh minh họa.

Nếu cần biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ: 0912161848 (ông Trần Văn Thép), 0912552124 (bà Nguyễn Thị Thu Huyền), 0988827920 (bà Ngô Ngọc Luận).

Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên rất mong sự hưởng ứng, tham gia nhiệt tình của các tác giả trong và ngoài tỉnh.

VNTN



Suối Kẹm La Bằng (Đại Từ - Thái Nguyên). Ảnh: Đào Tuấn

SÁNG TÁC VĂN HỌC



Nguyễn Vinh Tiến

Mùa ngâu

Tâm là gì, hồn là gì? Tại sao từ lúc sinh ra tâm
trong một lồng ngực đen...
Hồn là gì? Hồn thanh cao, hay hồn lay lắt, thảng
7 trời mưa ngâu...
Yêu là gì? Tình là gì? Tại sao từ lúc yêu nhau đã
không đường đi...
Tình là gì? Tình là từng sợi mưa không dứt, hay
tình là nắng ứa sau nhà...
Người à người ơi, mùa Ngâu lấm tấm trên lưng
không phải giọt mồ hôi. Mùa Ngâu đứng phía
xa xa trên vạt đồi xám ngắt. Mùa Ngâu đột
xuống tìm ta, cho ta bao đoá sen tàn...
Cây là gì có là gì? Tại sao cây dễ ngã mỗi khi
trời gặp đông? Có là gì? Là bầu đàn xanh ngân
ngắt, hay là từng chấm chấm vô danh?
Vui là gì? Buồn là gì? Tại sao cứ núp sau lưng
vui là buồn mệnh mang?
Sinh là gì? Tử là gì? Là sen tàn để cúc vàng vẽ
mùa Thu...
Tình à tình ơi... Lồng ngực tối vẫn cho tim từng
dòng máu nóng, đầm lầy
vẫn chất chiu cho sen màu hồng thắm. Mùa
Ngâu bắc một nhịp cầu...
Âm Dương thoăn thoắt giọt mưa ngâu...

Lữ Hồng

Cho loài hoa cánh mỏng

"Ta ngắt đi một cụm hoa thạch thảo
Em nhớ cho mùa thu đã chết rồi"

Ngày hoa đơm cánh lần đầu trên nền cỏ
hồn mang
Có thể tôi còn trong vết xước thời gian
Nơi hạt bụi khóa mình
Chờ hóa kiếp

Rồi mẹ hạ sinh một trái tim lang thang
Nơi thạch thảo ập xuống đời cánh mỏng
Se sắt nhụy vàng
Suốt đời chịu tang mùa thu

Kể ngơ vức trời xanh
Chỉ tin lời hoa ngỏ
Thương cánh mỏng những chiều rì gió
Một nửa tím buồn
Một nửa trắng ngây ngô

Tan nát bàn tay ngắt một cụm hoa
Khô giắc hồng hoang ngày đơm cánh
Biết đâu mai này trong căn phòng trống

Thạch thảo vẫn hoa
Tôi đã hóa bụi mờ

Giữ kỷ ức

Khi lũ chim rít lên
Bảo rằng chúng không bay được nữa
Những bí mật trên đôi cánh
Nặng vỡ trời chiều

Đời người mạng nhện
Trôi buồm và chờ che
Tuổi trắng niên như hàm tối được xây cất
dưới những vườn hoa

Đỏ ối
Ta tự bỏ lên

Những kỷ ức cần phải sống
Cần hơn cả con người
Trong luẩn loã thời gian
Trong linh hồn trường thọ

Kỷ ức vùng vẫy
Nhưng không ai thấy mình mắc nợ
Chỉ có năm mộ
Mới biết khi nào bản án được tuyên



Trương Thị Bách Mỹ

Nhớ làng

Lụt năm Thìn cuốn trôi gánh hát Tân Hoà
Làng Phú Hanh còn lại những ruộng rỗ đứt ra
từ chiếc nôi tường cổ
Nơi chôn nhau mọc lên nỗi nhớ
Mái ngói sân đình đỏ mắt đời theo.

Chúng ta còn nhớ nhau
Chúng ta còn thương nhau
Chúng ta ngược những dòng chảy xuôi chạm lời
sông núi
Chúng ta ở cạnh nhau để công nhận
một nỗi buồn.

Đêm đêm trăng qua sông
Thăm viếng những nông dẫu phủ tâm
Đêm đêm tiếng hát từ tiềm thức
Đội nước mắt trào tóc xanh, tóc bạc
Đêm đêm tiếng vọng từ những thất lạc
Nỉ non thanh vắng quê nhà.

Đêm những mái nhà tranh kẻ nhau đứng dậy
những dáng hình
Người già gạo, người già chè, người đi hia
múa kiếm
Nước sông Thu Bồn nuôi giọng hát

Củ núi Tu Di nuôi lửa trung cường.
Từ những khoảnh khắc xúc động
chúng ta bước đi
Cỏ cây quê nhà với theo an ủi
Một áng mây mang hình hài lữ thứ
Trôi lang thang trên xứ sở ơ hờ.

Khúc biến tấu từ những pho tượng cổ

Bàn tay em rập vào tiếng trống
Duỗi cong đêm huyền bí ngàn xưa
Những đôi chân kiểng đêm sang ngày và
ngược lại
Âm vang mặt đàn tiếng mõ gấm trắng
Những bàn chân nhón lên như biến mất
Những bàn chân đứng lại như biến mất.

Hiệu ứng ánh sáng
ngờ là em biến mất
Nhưng trái tim trong im lặng đập dồn!
Ta không thấy bàn chân, những ngón tay
và tuyệt nhiên

đôi mắt
Trái tim em đi chuyển, phập phồng.

Rất lạ cùng em thường mưa bay
Ngọn mưa nhẹ cử chủ tâm vào đám rêu
phơ phất
Rêu đã dày như tiếng đời thờ hắt
Lại càng xanh rờ rờ tiếng cười

Ta nhận ra em bàn chân không giày dép
Đi mộc vào mặt đất những điều riêng em
Bước chân dân bà, cô gái...
Như mẹ ta bước lại nỗi buồn.

Những cái khoác tay rộng hơn bầu trời
Ta tựa vào em bốn mùa lá cỏ
Ta ngã vào em bốn mùa lá cỏ
Sân si ngủ vui lá cỏ xanh thơm.

Từ em những trái tim im lặng đập dồn
Mưa bay tiếng cười rồi rớt
Ta đây hơn rêu, bàn chân em lướt qua
Là mưa đã nhỏ xuống tiếng cười.

Ta nhận ra em bàn chân không giày dép
Đi mộc vào mặt đất những điều riêng em
Bước chân dân bà, cô gái...
Như mẹ ta bước lại nỗi buồn.

Trang Thanh

Đập cánh

khung cửa mây xòa
miền nhớ rung rung
nắng chan chan tháng chín
mắt trông ong óng ngập ngừng

hương mùa cũ dậy men
sân rêu nhỏ
tường gạch nghiêng nghiêng

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 10
SỐ 17 - RA NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 2022

chú chim rì nghe ngóng điều gì
sáng mùa thu xao xuyến

em đi đâu lạc phố
tóc bờ rỗi heo may
mắt chín lựng mùa thu lá giọt
mây phù du đậu xuống vai gầy

con đường ta chờ em sớm nay
xao xác nắng, đỏ hồng, thơm cốm
thu nở trước hiên nhà tím ngát
nổi nhớ trong ta khe khẽ đập cánh
mây chờ ta ướp thêm hương mùa thu

ta muốn gửi trong dòng mưa
khi cơn mưa đầu xuống
tháng chín chiều giăng giăng mây vương
ta như kẻ lưu đây trong thương nhớ
mắt mùa thu thay mưa trời chán
em biết không
nổi phấp phồng trong ta
chờ một tiếng thu reo lá đập cánh.

Gửi lại vàng hoa

này vàng hoa
vàng hoa
chảy lên
lửa đất
dưới chân ta

này vàng hoa
đứng thấp
lênh đến u buồn

ta chẳng thể nào thơ ngây hơn
mọi khát vọng đều bỏ ta đi mất

này vàng hoa
cánh đồng này sẽ u ám vì thiếu người
nhưng ta phải về thôi
về ôm con và nhắm mắt lại...

Nguyên Như

Bên biển

Khuya rồi
vài đốm sao ngái ngủ
trăng gặm nhấm hoang đường thơ
trang giấy đã mấy canh giờ trôi qua
vẫn một màu trắng non dại

Tiếng dế đêm lăm rầm bạc nhạc
không giòn dạn giống mọi khi
vỗ tình khiến nỗi ngậm ngùi bất dậy
chạy loang quanh gọi bầy kín mít
sự cứu rỗi muộn màng

Hành động bất chợt pha chế bằng
hơi sương
ngọt hải đăng cận thị
nước biển lờ lợ bắn vào môi
bao nhiêu chiếc lá bên hàng cây lạnh

11 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN
SỐ 17 - RA NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 2022

cổng đang niệm Phật
câu hỏi tại sao cũng lơ lơ ẩn mình
tia mắt nhiều vẫn
dầu dễ dàng

Khuya rồi
như tảng đá biển rêu mốc
vô vị
chật chỗ

Dòng ý tưởng cạn kiệt
trang giấy vẫn trắng
và trống rỗng thăng hoa.

Nương quê

Lững lờ núi
Những cây mây mờ màng
Nương quê nuốt khẽ long lanh

Lững lờ chiều
Đồng hoa trên suối khiết trinh bung nở
Bọt nước xoắn xuýt vành môi
Khom dáng mẹ
Đang ngắt ngọn nắng sẵn sẵn đem về

Bàn em von vót mặt trời
Pù Luông
Mùa này mờ mờ thất ổng bờ vai lam lũ

Mênh mông lúa
Thoảng thoảng gió
Hút hút tiếng nấc tình yêu và lên đỉnh đá

Ai gieo rắc kèn lá tận móm núi cao
Nhịp trời man man
Nhịp người hoang hoang
Hiện hòa ngả nhòa trên lưng mẹ

Từng ngón tay mềm lung liêng chữ
Hàng chữ lăm lăm cánh thu
Gây mê dấu ấn
Thất vọng eo giấy gầy
Ngọn ngọn những ghềnh yêu...

Dương Công Sự

Đất

Có câu "hiền như đất"
Dù bão táp mưa sa
Bao dấu chân dày xéo
Vẫn tươi xanh cỏ hoa

Thửa mới nhìn thấy đất
Đời thêm một họ tên
Gửi vào đất cuống rốn
Là gửi vào niềm tin

Khi ta còn chấp chững
Đất nâng từng bước đi
Đất là nơi hò hẹn
Lúc ta tuổi xuân thì

Đất là nơi cất cánh
Đi khắp nẻo đường đời
Đến một ngày nào đó
Ta về với đất thôi

Khi trở về với đất
Đất ôm chặt vào lòng
Như vòng tay của mẹ
Qua bao thời đục trong

Giờ "tắc đất tắc vàng"
Có người xôm nhở đất
Có người bất an cư
Đất mênh mông mà chật.

Du An

Lòng chảo

Điều kéo ruộng lên
núi cong cong cầu vòng
lòng chảo mở

lúc bấy giờ khân pieu áo cốm
lưng ong nắng ngọt tận môi
lúc bấy giờ chọc sần bằng mắt
bằng những điều chỉ có chơi vơi

cánh đồng lên trời không còn góc
mỗi cuộc đời ngồi trên một hạt thóc
ba trăm sáu mươi độ mùa màng
mưa nắng ngọn nguồn trong vắt

khăn áo nơi nơi mặt cười
bàn làng như những tấm pin mặt trời
nghe nghiêng đón
nghe nghiêng trao.

Lên Pú Khớ

Lên Pú Khớ có hai đường
một đường dốc dựng đứng
bất kì lúc nào mình cũng có thể trở thành
quả bóng

một đường miên man ngược xuôi
chuyện chỉ còn tay với bàn tay

Pú Khớ không hỏi ai... đến từ đâu...
bảo uống rượu ăn cơm đi ngủ
bảo yêu nhau thì ngồi với lửa

con trai thờ
con gái gọi mẹ ơi
mấy giờ rồi chẳng rõ
không có đèn pin, không có đồng hồ

lúc lên miên man ngược xuôi
lúc về dốc xuôi bàn chân
em phanh gấp bằng đôi mắt
anh còn lên đây nữa không?



Mặt trời chìm xuống dãy Phja Khao. Bóng tối chậm chạp duỗi lên nhuộm hơi sương lạnh lạnh. Gộc củi trong bếp ngun ngút, âm i chấy, chốc chốc lại bùng lên nổ lép lép giữa gian nhà hiu quạnh.

Ông Sùng Chứ chợt thở dài, đôi mắt lặng nhìn khung cửi có tấm vải dệt dang dở với những búi sợi rối lũng búng nằm âm thầm trong quấy tấu phủ đầy bụi thời gian. Tường như quanh quất đầy dây còn phảng phất hơi ấm của hai chị em Seo Mây, Seo Mỹ. Thế mà đã mười bốn năm rồi. Từ lúc thằng Sùng Choóng con trai ông mới được ba mùa mía cho mặt. Chớp mắt một cái, nó đã thành con trai vạm vỡ, bắp tay, bắp chân chắc như gỗ lim, gỗ nghiến. Ngày mai nó vượt khỏi tay ông mà đi trường đại học dưới Thái rồi. Nó như con ong đủ lớn chia đàn bay khỏi thung lũng Nậm Thàng. Ông nói với nó:

- Mày đi cho sáng cái đầu, cho tốt cái thân, để biết con sông Nậm Thoong đưa nước đến đâu. Bao giờ chồn chân mỏi gối thì về nhà.

Nó cười: - Cha à, con cố học thật nhiều, khi nào cái mắt tinh như con mang sao, cái đầu đựng nhiều điều hay, con mang cái chữ về quê mình thôi.

Sùng Choóng nói thì biết thế! Nó cũng giống ông đấy mà. Thời trẻ ông cầm súng đi đánh giặc, đến lúc trên mình mang nhiều dấu vết của một thời đạn bom, ông đã trở về với bãi mía ngòm ngợp, ngút ngàn.

Dải đất trồng mía quê ông rộng lắm. Mía nhà họ nói mía nhà kia, như lớp thảm xanh màu diệp lục dài ngút ngát bờ từ dưới bờ sông Nậm Thoong đi qua bia rừng rồi trườn lên triền núi. Đất quê ông phì nhiêu, mùa mưa con lũ tràn về công mùn từ núi xuống, dâng phù sa dưới lòng Nậm Thoong lên, trồng mía lớn nhanh như thổi. Người bản ông vui ngon mía xuống. Một đêm, hai đêm sương đi qua, những mầm mía bé xíu rụt rè đội đất ngoi lên. Từ trong thâm sâu, cội rễ âm thầm len lỏi qua từng lớp đất, chắt chiu giọt sữa tinh túy cho cây sức bình sinh xòe lá, bồng bồng trời đầy. Cứ thế, cây lớn lên bằng đứa trẻ hai tuổi mới vun luống. Trồng nhiều mía, chẳng ai ngắm được, cái tay quen rồi vẫn thẳng hàng, đều tăm tắp như hàng sợi chỉ. Những cây mía mập mạp tròn lẳn, từng giống, từng giống đều nhau chần chần, óng ả mịn màng vươn mãi lên thỉnh thoảng hít thở khí trời. Tầng tầng, lớp lớp mía đan xen nhau mà vẫn đủ để ánh sáng ấm áp của mặt trời rơi xuống dưới gốc, cho bạt ngàn cây nhãn trần bé bóng xòe chùm hoa tím tím, những ngọn bí đao nhãn hậu chậm chạp bò tràn lan dưới mặt đất phủ đầy phấn hoa vàng... Lác đác đây đó, giữa những gốc cây đốt cháy nham nhở, những tảng đá lớn hình thù kì dị đánh dấu bãi mía của từng nhà là cây "pò may", bụi lá quấy um tùm để lũ trẻ chăn ngựa, chăn dê ăn thỏa thích.

Đến khi mía cao hơn đầu người, lá lòa xòa đan xen rậm rạp rủ bầy chim sẻ cánh nâu óng ả, chim cu cu cu cu lông vàng trắng dóm dánh về xây tổ là đến lúc thay áo mới cho mía. Những bẹ lá dài bằng bạc ngả màu bóc đi cây mía mới cho nhiều mật ngọt.

Mùa bóc lá, người bản ra bãi mía từ lúc thung lũng còn mờ sương mù dày đặc. Nghe tiếng cười nói lao xao, tiếng bước chân rạt rạt đạp lên lá khô mải miết, mới biết có người đi phía trước, phía sau. Đến lúc mặt trời ùng ục nhô ra sau dãy Phja Khao rằng cưa là lúc bãi mía rầm rần tiếng trêu

VÀI NÉT VỀ TÁC GIẢ

Bùi Thị Như Lan, sinh năm 1967. Dân tộc Tày. Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam. Hội viên Hội Văn học Nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam. Hội viên Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên.

- Đã xuất bản 12 tập truyện ngắn, tiểu thuyết, ký.

- Đã đoạt hơn 10 giải thưởng văn học ở trung ương và địa phương, trong đó có những giải thưởng quan trọng như Giải Nhì - Cuộc thi Truyện ngắn của Tổng cục Chính trị - Bộ Quốc phòng, năm 1999; Giải Ba (không có giải nhất) - Cuộc thi Truyện ngắn của Tạp chí Văn nghệ Quân đội, năm 2001 - 2002; Giải Ba - Tập Bút ký Cuộc vận động sáng tác văn học về đề tài giao thông của Hội Nhà văn phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, năm 2015; Giải Tư - Cuộc thi truyện ngắn "Cây bút vàng" về đề tài Công an nhân dân của Hội Nhà văn kết hợp với Nhà Xuất bản Công an nhân dân, năm 2020 - 2021...



Hoa mía

Tác giả: Nhà văn **Bùi Thị Như Lan**



Minh họa: Dương Văn Chung

nhau ơi ới của đám thanh niên. Trai gái tụ tập nhau đi làm đối công, làm hết nhà mình đi làm hộ nhà người bản. Làm để còn được ngắm nhau, được thủ thỉ nói cho nhau nghe những lời thầm kín... Thế nên, chẳng mấy chốc, cả vạt mía rộng được bóc lột áo cũ, bồng lộ ra những đốt mía tròn trĩnh, vàng óng như bắp tay con gái tuổi dậy thì.

Ông gặp Seo Mây, mẹ của Sùng Choóng trúng vào mùa bóc áo mía. Hồi ấy, Seo Mây như con chim đẹp cả về bộ lông lẫn tiếng hót. Cái miệng Seo Mây hút hồn ông hết mùa mía này đến mùa mía khác. Cho tới lúc, tiếng sáo ông khản đặc lại thì Seo Mây

mang gối đôi, chăn thổ cẩm về làm vợ ông. Bố mẹ Seo Mây bị con lũ cuốn trôi, nhà còn hai chị em thôi. Seo Mây về nhà ông mang theo em gái Seo Mỹ.

Hai vợ chồng ông, ăn ở với nhau chưa đầy một vụ mía, bụng Seo Mây chưa có đứa bé ngồi trong thì ông đi bộ đội, cầm súng đánh giặc biên biệt hơn chục năm mới trở về.

Hôm ấy vào trúng vụ thu mía về kéo mật. Ông mặc nguyên bộ quân phục bê bê bụi đường ôm chầm lấy Seo Mây, lăn tròn

TRUYỆN NGẮN ĐẶC SẮC

giữa những rãnh mía rậm rạp. Khấp người ông đến giờ vẫn như đang có vô vàn lông tơ rậm rạp của bẹ mía đâm vào. Ông cúi đầu vào ngực Seo Mỹ mà hít hà mùi mồ hôi mặn, chua chua của vợ không dứt ra nổi. Cái lần ông bị thương nằm mê man bất tỉnh, lúc bay giữa dòng sao đêm nhấp nháy trên dương thế, lúc lang thang bên bờ cái chết cận kề. Đây là lúc hồn ông đi mây về gió. Ông đã tới mép sông Mệ Giang nước trong leo lẻo, lạnh giá, thăm thẳm. Trước mặt ông là bến lú lúc lử, lúc bồi. Xa xa thấp thoáng có bóng ông bà, cha mẹ tổ tiên trong khói hương bảng lảng mặt mừng của âm thế. Quả là lúc mơ màng, ông có thể đi trong hoàng hôn chạng vạng của cõi âm, ông lại đang chấp chới giữa sông mĩa nơi quê núi, trôi trên lớp sương bông bành từ trong rừng thẳm cứ ừ ừ kéo ngang, quây bọc lấy ông mà lác. Ông mơ hồ nghe ở đâu có tiếng hươu sao tao tác gọi bầy... La thật! Lúc tỉnh, lúc mê, bao giờ ông cũng thấy Seo Mỹ dặt tay Seo Mỹ mím cười e thẹn vút tầu lá mĩa loang lổ những sợi nắng vàng, đôi mắt đen tròn nhìn ông dịu dàng đắm đuối... Thế là ông chợt tỉnh. Ông biết mình còn sống mà trở về với Seo Mỹ đang mong chờ khắc khoải nơi thung lũng quê nhà.

Mặc cho những tàu lá cửa xát, rất bóng, ông ôm ghì, hôn như mây như mưa lên khuôn mặt chan chứa nước mắt của Seo Mỹ, cảm giác ngây ngất của người đi xa trở về tổ ấm làm cho ông thấy mặt đất đang phập phồng trôi đi... Cho đến khi, có tiếng nắc nhe xao xạc chọt tỉnh lên, tiếng bước chân thậm thịch chạy xa dần và Seo Mỹ thoát tãi mặt thắm thì:

- Seo Mỹ nó tui cái thân đây.

Lúc ấy, ông ngỡ ngàng hỏi vợ:

- Seo Mỹ trao khăn cho người con trai nào chưa?

Vợ ông se sẽ lắc đầu, mắt buồn rười rượi...

Ngày ông đi, Seo Mỹ còn là đứa bé gái mặt mũi lấm lem, thấp thòp nép sau khe liếp. Giờ Seo Mỹ lớn quá rồi. Thế mới biết, thời gian không đợi bước chân con người. Ông vuốt nhẹ những vết nhăn mờ nơi khỏe miệng, đuôi mắt của vợ, chợt thấy bụng cồn quặn nổi xót xa...

Đã bao lâu rồi, đêm ấy ông lại được mặc bộ tà pù, ôm Seo Mỹ trong vòng tay thủ thủ, đắm đuối trong khát khao hạnh phúc. Giọt máu của ông cùng Seo Mỹ khai hoa kết nhụy sau những ngày mong đợi mỗi mòn. Giọt máu muộn muộn, nhỏ nhoi ấy là thằng Sùng Choóng bấy giờ. Nó đang thủ thủ ngoài bờ đá ngoài kia, nó chia tay với đứa con gái bàn đây. Tụi trẻ bây giờ khác ông. Chúng nó có kho chữ trong đầu khôn hơn tuổi ông ngày trước. Xem ra tụi nó bạo dạn mạnh mẽ. Chúng nó thủ thủ đây, tâm tình đây, mà không biết có lấy nhau hay không? Thằng Sùng Choóng bảo với ông nó còn trẻ, còn phấn đấu, nó muốn thung lũng Nậm Thàng có quãng sáng tỏa ra bụi vàng

giống dưới phố huyện. Ban đêm sáng như ban ngày. Nó còn huyền thuyên rồi sau này kéo mĩa lấy mặt không dùng trâu dùng ngựa. Thế dùng bằng cái gì? Nó bảo có quãng sáng rồi kéo bằng máy thôi. Ủi chào! Nghe miệng lưỡi của nó, ông thấy chóng mặt, ừ tai toàn những chuyện không thể hiểu nổi...

Sùng Choóng đã về từ lúc nào, cời than bếp thổi phù phù. Tàn lửa lốm đốm đỏ rực cuốn mãi lên giống như cái vách của bóng đêm bị ai đó xé thủng lỗ chỗ. Nó kéo tấm chăn thổ cẩm của Seo Mỹ làm ngày trước, phủ trùm ngực nó, đắp ngang người ông. Tay nó vò vò mớ tóc dựng ngược tua tủa như rễ vầu. Nó có điều gì khó nói đây, những lúc có chuyện buồn nó hay làm thế.

Đêm càng khuya, trời càng lạnh. Gió thông thốc chạy hoang trong thung vắng. Trăng đầu tháng ướt hơi sương, cong cong lưng gầy, ôm đám mây vào lòng tư lự, đậu trên ngọn Phja Khao. Dòng sông Nậm Thàng vọng lại tiếng nước ầm ừ. Xa xa, thẳng thốt chấp chới là tiếng kêu khắc khoải, da diết của con chim sẻ núi lẻ bạn. Giống chim này đến lạ, nó sống có đôi. Nghe tiếng gọi giữa đêm khuya là biết con chim trống đi tìm con mái. Tiếng nó trầm đục thốn thức, bồn chồn. Dù biết con chim trống da diết gọi đến khản đặc giọng trong cuồng cuồng và tuyệt vọng, thì con mái lẩn trốn quá đó "gù gù" trong cổ họng thôi. Con chim mái chỉ cất tiếng hót ngọt ngào, quyến rũ lúc mặt trời đội mây, tưới nắng xuống rừng. Chợt nghe tiếng chim sẻ núi, người bản ai cũng nao nao trong lòng...

Đêm mong lung, thăm trầm, rợn ngợp.

Hơi thở của Sùng Choóng nồng ấm, hôn hịu.

Lửa chấp chới. Lửa lấp loáng rồi bùng sáng. Sùng Choóng nhìn sâu vào mắt ông. Đôi mắt tròn to miên man, thẳng thốt giống Seo Mỹ quá thôi. Đột nhiên ông rùng mình, ớn lạnh, gai ốc sồn lên. Có lẽ ông đã thờ dài hay rên rì vì Sùng Choóng bỗng hỏi ông có làm sao không? Ông lắc đầu nặng nề, tưởng như thời khắc dồn nén, chia vớ số gai nhọn, cào cào, bứt xé ông thành trăm mảnh vỡ nhức nhối.

Sùng Choóng nói cái điều bứt rứt trong bụng với ông. Nó nói mà không chờ xem ông có đồng ý không? Nó sợ ông lắc nhẹ mái đầu bằng bạc màu đã vỡ thì không còn dịp nào để bộc bạch với ông nữa. Ông biết lắm chứ. Nó lớn phổng trong vòng tay ông. Nó ngủ trên lưng ông. Ngày nó tập đi, ông vui như chính ông đang tập bước vậy. Nó vừa chạy, vừa reo trên mặt đất. Chân chấp chới ngang, nó nức nở khóc, cái miệng bé xíu bập bề "a...cha...cha". Ông chưa kịp chảy nước mắt vì vui thì Seo Mỹ vợ ông, đã vội bỏ ông, bỏ con để đi vào lòng đất...

... Chuyện lâu rồi. Biết mấy mùa mĩa lên, mùa mĩa tàn. Những tưởng thời gian làm ông người ngoại. Nào ngờ, ông càng bươn bả, lặn ngụp cố dồn tội lỗi, mặc cảm vào trong hang cùng, ngõ tị của nơi thâm sơn cùng cốc thì nỗi đau hơn chục năm trước như đốm lửa thiêu cháy âm ỉ, bốc khói trước khi rã rời ra biến thành than và là tà rơi xuống đồng tro nhừ nhối trong lòng ông.

Hồi Sùng Choóng ba tuổi, năm ấy rừng động. Thoạt đầu ông nghe từ còi xa lác, những tiếng nổ lụp bụp, mặt đất bỗng rung lên bần bập như đứa trẻ kên con sai giặt. Rồi đá chạy lộc cộc, ào ào, rần rạt từ trên núi xuống. Đá nhảy lán xả vào đứng ngồi chồm chồm giữa vạt mĩa đang khoe tấm thân con gái óng

ả. Gió gào thét hoang dại lật nghiêng rừng. Những cây lim già đen trùi, cây sến sù xì, cây chò chỉ cao lênh khênh bị đá dồn đuổi kéo lê từng vệt dài thẳm thẳm... Đến lúc cơn say cuồng cuồng của đất trời đâm mình trong yên ắng, thì bày khi trên núi tràn xuống bãi mĩa cứ nhăm ngang thân cây mà bẻ. Mĩa đang mơn mớn bỗng xóc xóc, từng dòng nhựa ứa ra thành vệt dài loang lổ, sùi bọt ngầu đỏ rồi héo quắt. Dưới gốc, lũ lợn lòi dúi đất bật tung chùm rễ trắng. Những ngọn bí đao mập mạp bị đâm nát tơi tả. Thế này thì cái đôi đố ập vào từng nhà mất thôi. Dân bản hò nhau dựng chòi canh. Từng mái chòi cao lênh đênh giữa ngòm ngợp những mĩa là mĩa, được xích lại gần nhau bằng dây chèo đeo mỏ. Gió chày xào xạc rú những chiếc mỏ treo lủng lẳng chốc chốc lại giống lên liên hồi "Lốc cốc...Lốc cốc".

Chập tối, khi lũ gà kéo nhau lên chuồng, ông Sùng Chử kết bó đuốc to rồi cùng Seo Mỹ châm lửa, vẽ vệt đỏ ngoằn ngoèo giữa bóng đêm ra chòi canh. Mỗi anh em ở một chòi, chỉ hú nhẹ là nghe tiếng nhau. Lúc buồn, rung mõ gọi mọi người tụ tập quanh bếp lửa, tí tách nhâm nhi chén rượu, thả lời tâm sự chuyện nhà, chuyện bản. Trong những đêm như thế, ông Sùng Chử say sưa kể về một thời đã qua. Như nghe thấy đầu đầy bước chân rậm rạp, hồi hã của đoàn quân đi qua những cánh rừng đầy bom rơi, đạn nổ... Từng lá thư từ hậu phương gửi vào nhòe ướt, chuyển tay nhau trước giờ xung trận. Giữa đường hành quân chỉ có một nụ cười thoáng qua, một ánh mắt xao xuyến cũng theo lên tình yêu của người lính... Để rồi hôm nay, điểm mặt lại những đồng đội của ông giờ còn ai, ai mất? Mọi người hỏi há bảo thằng Sùng Choóng, con trai ông là đứa trẻ đầu tiên của bản được sinh ra sau chiến tranh. Nó hóm hỉnh, mập mạp như chòi mĩa non trời dậy từ mặt đất bình yên.

Những câu chuyện của ông Sùng Chử chảy từ đêm này, qua đêm khác hút hồn, thu vía Seo Mỹ. Trái tim đa cảm của người con gái tị nguyên đập dồn dập, chảy lên ngọn lửa đam mê, khao khát...

Từ ngày anh về về làm thay đổi hẳn nếp sống, cái nhìn của Seo Mỹ. Trước đây, cái mắt của Seo Mỹ thấy Nậm Thàng buồn lắm. Quanh năm chỉ nghe tiếng cối nước giã gạo dưới bờ sông lâu lâu lại đổ xòa xuống, rồi tiếng chày đập vào cối khô khan cất lên. Suốt tháng, Seo Mỹ ngồi bên khung cửi mà nhìn con thoi đơn điệu đưa đi, đưa lại... Tay Seo Mỹ trẻ nải làm sợi bông xô dạt nhau nhĩ. Tấm vải có dệt, khi mịn mượt như thêu, lúc xơ xù xì như da con cóc. Cái miệng Seo Mỹ thầm đếm tiếng chày giã gạo buồn tẻ...

Khác với vẻ đẹp ngời ngời đậm đà của chị gái. Seo Mỹ như bông hoa dại bị bỏ quên trong lũng núi. Seo Mỹ có vẻ đẹp không hoàn hảo của người mang dị tật. Cái lưng Seo Mỹ gồ lên như mang nồi đồng. Cả mừng trên, mừng dưới tụi con trai mỗi khi nhìn Seo Mỹ, cái mắt hau hau dán chặt vào khuôn mặt rực rỡ, còn cái miệng gọi toáng lên "Mỹ gù". Chúng nó ác mồm bảo Seo Mỹ không biết nằm trong chiếu, lấy cái nong nằm thôi. Bẵng tuổi Seo Mỹ, tụi con gái được làm mẹ hết rồi, Seo Mỹ vẫn lúi thủ một mình, không có ai thổi sáo, thả lời tâm tình gọi Seo Mỹ. Người bản coi trọng cái lưng lấm. Lưng công gửi lên nương gieo hạt, dịu bập ngồ, có sẵn, bó củi, cây mĩa mang về. Đến khi có con, dịu con mà

lầm. Thế nên, cái lưng của Seo Mỹ không bắt mắt tui con trai, không làm đẹp lòng người già. Seo Mỹ phải ở mãi nhà anh rể thôi...

Năm nào cũng thế. Đến độ cây mía cho mật nấu đường Seo Mỹ lại mang vấy thêu, khăn đẹp, chân đôi ấm của người con gái khéo tay chờ ngày về nhà chồng ra trăm ngăm, vuốt về rồi gói lại, để nấu sau lại lạng lẽ mở ra khe khẽ thở dài. Trên khuôn mặt đẹp như thiên thần thêm một nếp nhăn...

Thế rồi anh rể về. Anh rể cứng cỏi như cây tre, cây mai. Người anh găm đầy vết sẹo của bom đạn thẳng giặc, nhưng đôi chân anh khỏe chắc, bước đi phành phạch như nhát cước. Anh rể đặt bước chân nhiều nơi, biết nhiều chuyện vừa hay vừa lạ. Anh biết bày cách cho người bán trồng cây mía tím ngọt mềm hơn mía de. Miệng anh rể nói với Seo Mỹ dịu ngọt như nước sông Nam Thoang. Anh rể còn giỏi thổi sáo, nghe tiếng sáo của anh cất lên, chim rừng ngừng lời hót, gió đang rú rít cũng nhẹ nhàng bay. Seo Mỹ nhìn mãi, không thấy người con trai nào bằng anh rể. Bóng anh rể lớn quá che mất tầm mắt của Seo Mỹ rồi. Anh rể giống cây lê, cây đào khoe vẻ vóc dáng lại ngọt ngào vị quả...

Đột nhiên, trong đầu Seo Mỹ có ý nghĩ quái lạ. Nó lớn dần lên, nức nở như những tia chớp lửa trời bắn vào núi lúc dội nước xuống. Sự ham muốn tốt đỉnh lồi cuốn Seo Mỹ. Cuộc sống êm ả trong nếp nhà này dường như đang khắc khoải đảo lộn. Đêm đêm, Seo Mỹ trần trọc nghe tiếng cựa mình cọt két, tiếng thủ thi xuất xoa khe khẽ từ liếp buồng chỉ gái vọng ra... Bụng Seo Mỹ nhức nhối nỗi buồn, tìm Seo Mỹ hôn hén đập khó nhọc. Cơ thể bùng bùng sức sống của Seo Mỹ như tan mềm trong thấp thỏm ao ước. Để rồi Seo Mỹ lơ dềnh đêm nay qua đêm khác không cài cửa buồng, thao thức, phấp phỏng mong đợi...

Không biết từ lúc nào, Seo Mỹ thương thầm, nhớ trộm anh rể. Seo Mỹ ao ước, Seo Mỹ đam mê. Seo Mỹ như thấy trong lồng ngực có hàng trăm con suối đang cuộn cuộn chảy. Dòng nước bí ẩn ấy ồ ạt tràn ra muốn cuốn trôi hạnh phúc nhỏ nhoi của chị gái, muốn đẩy Seo Mỹ chới vơi giữa niềm vui và nỗi đau, giữa khoảnh khắc đắm đuối và hờ hững, giữa đam mê và ảo ảnh huyền hoặc. Thời khắc như được vuốt dài ra, Seo Mỹ lạc vào rừng rậm mà quên mất đường đi lối về thật rồi.

Thế này thì không được. Sùng Chử phải nói để Seo Mỹ hiểu thôi. Cuộc đời Seo Mỹ dài lắm đấy. Seo Mỹ sẽ gặp được người con trai tốt yêu thương Seo Mỹ như ông từng yêu Seo Mỹ. Seo Mỹ lúc đầu không chịu, đôi tai Seo Mỹ nút kín không nghe lời anh rể. Seo Mỹ muốn nước mắt chảy ngược. Không khí trong nhà tưởng như đang vón lại ngập thở. Sự bày đặt trở trêu khắc nghiệt của số phận đã đẩy tình cảm của ông, của Seo Mỹ, Seo Mỹ vào thẳm sâu im lặng.

Seo Mỹ hiểu điều Seo Mỹ muốn. Từ bé Seo Mỹ lạng lẽ sống theo ý mình. Cứ nhìn vào góc "giường" nhỏ của nó thì biết. Trong ấy dù các thứ vụn vặt. Đây là nửa chiếc lược sừng gãy, cái cặp ba lá hoen rỉ, con quay bằng gỗ bị sứt, gốc dương xỉ khô giống con chim bị gãy cánh... Nhiều thứ lắm. Những thứ không đáng giá ấy, thi thoảng lại được Seo Mỹ trò chuyện, thủ thi với trăm ngàn sự tưởng tượng lạ lùng... Seo Mỹ sống âm thầm như thứ quả xanh

trên cây, náu mình trong tán lá dày bị cốm nắng, không chín được...

Tình thương mà Seo Mỹ dành cho Seo Mỹ lớn lắm. Giống như mạch nước ngầm chảy từ bụng núi ra. Cô vừa là người cha, người mẹ, người chị... Nhưng cái điều Seo Mỹ muốn cha của Sùng Choóng làm Seo Mỹ nhức nhối, quặn đau giống như có ai cầm dao bầm nát từng khúc ruột. Nếu Seo Mỹ là con gà, con dê thì đem vào rừng mà thả. Nếu Seo Mỹ là bụi gai thì nhổ đi. Đàng này, Seo Mỹ là máu thịt, là em gái, Seo Mỹ biết làm sao đây?

Hai vợ chồng ông Sùng Chử vì em gái mà nhìn nhau lạnh nhạt. Cái miệng muốn nói cũng khó. Cả ba người trong nhà đều căng thẳng một cách thâm kín và bồn chồn. Chỉ có thằng Sùng Choóng bị bỏ nói cười, không biết có sự chuyển động phủ phàng đang diễn ra...

Không chịu nổi nữa. Ông Sùng Chử ở lì ngoài chòi canh, cơm niêu, nước lọ, có hôm cả ngày chỉ uống rượu. Ông tự dần vật, tự mổ xé bụng mình với trăm ngàn câu hỏi mà không biết phải gỡ cái nút buộc thắt chặt kia ở chỗ nào. Ngày nọ ngày, ông đâm mình trong cảm giác nửa tỉnh, nửa say. Nỗi khổ trong nhà lớn gấp ngàn lần cái đau lúc ông bị thương ngoài mặt trận. Ông cười mà như mếu. Đôi mắt ông bây giờ trở nên lơ dờ, không thần sắc.

Cho đến một đêm. Thình không chớp chớp dần đông ca đã dứt, say sưa của bấy cơn trùng húc ông vào dòng suy nghĩ miên man. Ông dốc cạn nệm rượu như muốn quên đi đôi mắt ngùn ngụt lửa của Seo Mỹ. Như muốn tạ tội với khuôn mặt đầm đìa nước mắt của Seo Mỹ. Trong men say chếch choáng, ông thấy mình bay bổng cùng ngọn gió phiêu lãng đâm hơi sương xào xạc chạy trên biển lá rập rình. Và bấy dom đóm ở đầu đó, túa ra xách đèn lồng chớp chớp, hù ả lúc tụ lại thành đóa hoa xanh bầm diết người ông, lúc vẩy đôi cánh thiên thần mỏng mảnh, nhấp nháy bay tạt ra như chơi trò đuổi bắt. Đất trời có hơi men quay cuồng, những vì sao trôi ngả nghiêng và Seo Mỹ chấp chới cười khoe lúm đồng tiền, ẩn dưới đôi má ửng ửng màu tảo chín. Ham muốn tốt cùng trong ông như con trăn gió cuộn cuộn lằng mình trên cây mà trườn, mà quăng quật gào thét ra gió bão. Cơ thể người đàn ông bùng bùng bốc lửa, xoắn xuýt lấy tấm thân trinh nữ rạo rực nhịp sóng khát khao. Để rồi tăng sáng, lúc tình cơn giống, lương tâm ông bị dày vò hối hận và ông muốn làm nhẹ bớt nỗi lòng bằng cách kêu to lên một lần. Chỉ một lần thôi.

Ông có tội với Seo Mỹ, Seo Mỹ với cả Sùng Choóng nhỏ bé. Ông làm đổ vỡ cái yên ấm rồi. Trong bụng trĩu nặng nỗi buồn của nghịch cảnh, ông từ chối canh trở về nhà... Dường như cơ thể mảnh mai của Seo Mỹ quá sức chịu đựng. Seo Mỹ đã nhìn thấy hết rồi, người cô héo hon như đang bị vắt kiệt nước. Seo Mỹ thần thờ ngồi trước xa quay, xé sợi nạt vụn, rồi tung lên từng búi to thả vào quấy tấu. Đôi mắt Seo Mỹ tuôn nước như mưa rào tháng ba, cô nấc lên thốn thốn, tóc tai xơ tung, tức tưởi, vọt chạy như hóa rồng vào khe núi. Đất đá dưới chân Seo Mỹ chao đảo, nóng hầm hập. Từ đầu đó dưới khe nứt của dãy Phja Khao, con rắn đá chứa to lừng lừng lao xuống như cơn lốc, nhằm trúng bập chân Seo Mỹ bập vào. Lúc ông Sùng Chử chạy tới thì đã quá muộn. Nọc độc chạy khắp cơ thể vợ ông rồi. Gương

mặt của Seo Mỹ bợt bạt, trắng bệch như sáp ong. Seo Mỹ mấp má: "Anh...nuôi...con...đổi tốt...với Seo Mỹ..." Rồi vợ ông ra đi. Cơ thể ông bỗng rệu rã, cứng đờ... Ông ôm Seo Mỹ, cắn chặt môi cam lặng. Lá rừng cựa mình rào rào như lời khóc than.

Cái chết của chị gái làm Seo Mỹ chìm vào hối hận. Ở đâu Seo Mỹ cũng thấy ánh mắt trách móc cùng tiếng thở dài khô lạnh, rợn như tiếng cây đổ của chị Seo Mỹ. Seo Mỹ sợ, ngồi bó gối suốt đêm bên bếp lửa. Cho tới một ngày, Seo Mỹ dặt con ngựa nâu thì đường phen xuống chợ huyện, không trở về. Seo Mỹ nhờ miệng người bán nói với ông Sùng Chử:

- Đừng lo cho Seo Mỹ. Bao giờ cái bụng voi nổi buồn, Seo Mỹ sẽ về.

Ông Sùng Chử biết Seo Mỹ làm thế tốt cho ông, cho cả Seo Mỹ thôi.

Mới đây mà đã mười bốn năm. Luống mía trước nhà Seo Mỹ trồng, ông không nở chặt, ông sợ cây mía nó đau. Nhìn vào mía ông như thấy Seo Mỹ trở về... Ngày ngày, Seo Mỹ vẫn thủ thi rì rầm nói chuyện với ông đấy thôi. Lại thế! Ngàn ấy cây mía, mỗi năm vào dịp ngày giỗ của Seo Mỹ mới có một cây trở hoa trắng ngần. Bông hoa mềm mại, mảnh mai như cánh bướm đơn độc giữa biển sóng xanh vờ vờ ẩy, khiến lòng ông cháy lên nỗi nhớ, niềm ân hận tiếc nuối và giọt nước mắt hiếm muộn chọt tràn ra...

Bao nhiêu năm qua, không phải ông quên nghĩ đến Seo Mỹ. Nhưng, nỗi day dứt về sự ra đi oan uổng của vợ làm ông dần vật. Ông ít nói hẳn đi, cả ngày cặm cùi ngoài bãi mía. Cái cảnh gà trống nuôi con hiu quạnh, vất vả lắm. Nhưng ông đã quên rồi, không muốn thay đổi nếp sống nữa. Được cái thằng Sùng Choóng sớm biết thương ông. Nó chăm việc nhà, giỏi đưa cái chữ vào đầu. Mỗi khi thấy ông lạng lẽ trầm ngâm là nó biết ông đang chìm đắm nghĩ về quá khứ. Nó tìm đủ cách làm ông vui. Nếu thằng Sùng Choóng là đứa không biết nghĩ, thì không biết cuộc sống của ông sẽ ra sao nữa.

Thế mà đã gần tàn đêm rồi. Thằng Sùng Choóng ngồi sát vào ông, kéo ông trở về với thực tại. Tiếng nó đều đều như dòng nước chảy lóc róc trong máng. Nó bảo ông:

- Cha phải nghĩ khác thôi, mẹ con cũng muốn thế. Cha còn nhớ mẹ bảo cha đổi tốt với đi Seo Mỹ. Cha không đón đi về thì mẹ nằm trên núi lạnh cũng không yên bụng. Mẹ giận cha nhiều đấy. Con muốn cha sống khác...

Thằng Sùng Choóng nhìn thấu nỗi đau trong lòng ông. Đôi tay ông chọt run lên bàn bật, lồng ngực ông căng phồng, bực lấy khoảng không chao đảo, âm ập những hằng huyệt. Ông phải nghĩ rộng hơn, xa hơn thật rồi. Bao mùa mía tàn, người chết nằm yên trong lòng đất. Người sống phải đổi tốt với nhau mới đúng. Nước mắt chảy xuôi, nước mưa

chảy chỗ trũng. Có thể bây giờ ông làm lại cũng đã muộn nhưng vẫn còn kịp.

Mà mới cách đây hai mùa con trăng lên. Một sáng, trong làn sương lạnh lạnh, ông chợt nghe ngựa hí gọi ngoài ngõ. Tiếng con ngựa nài gọi ông đấy. Hơn chục năm rồi, ông vẫn nhớ cái nết của nó, nó gọi dồn dập hai ba tiếng liền như giục già. Ông vội nhào xuống cầu thang, chỉ kịp nhìn bóng vẩy thổ cẩm nằm rạp trên mình ngựa, rồi vào màn sương rồi mất hút giữa thung lũng... Hôm ấy là ngày làm cơm cúng Seo Mây. Ông biết Seo Mây nhớ ngày chị gái mất mà về. Hơi thở nồng nàn của Seo Mây còn phảng phất

trên luồng mía trước nhà. Tục lệ của bản, ngày giỗ người đã khuất phải đeo tang cho cây trong vườn nhà. Seo Mây về thắt dây cho mía mà không để ông biết. Seo Mây sợ gọi lại nỗi đau. Seo Mây không muốn ông khổ. Trong ông bắt chợt trào dâng cảm giác dịu êm, như có bàn tay nồng nàn đang xoa dịu vết thương nhức nhối. Để rồi sau đấy, từng đêm, từng đêm ông âm thầm day dứt, khắc khoải chờ mong tiếng bước chân xa vắng trở về...

Hắn đã gần sáng rồi. Chân trời rừng đông ửng hồng. Ông Sùng Chử vội giục con trai:
- Sùng Choóng à, mau cái chân đứng lên còn xuống huyện.

Nhìn cha dắt hai con ngựa trong chuồng ra, Sùng Choóng vui trong bụng lắm. Đã dành là cha đưa tiễn Sùng Choóng. Nhưng, còn một điều Sùng Choóng biết, cha đã chịu rời thung lũng để đi xuống núi.

Trong ban mai đầy ắp hơi sương, thoang thoang hương hoa mía dịu ngọt. Lại thêm khóm mía đã qua thời con gái, để những dòng mật vốn lại thành bắc, ẩn mình sau lớp vỏ đồng cứng, rồi đầy đôi chút ngọt ngào lên búp hoa trắng bông bành... Từ giữa biển mía xanh mượt mát, có tiếng đôi chim sẻ núi riu rít. Tiếng con chim trống trầm đục khe khẽ đem cho tiếng con mái lạnh lốt vút lên. Kia! Đôi chim này, sẽ sẽ cái mầm thôi. Đừng mãi miết bay nhảy mà đến đổng làm đau hoa mía đấy!

B.T.N.L

LỜI BÌNH CỦA NHÀ VĂN HỒ THỦY GIANG

"Hoa mía" là truyện ngắn viết về cuộc tình éo le trong một gia đình ở vùng dân tộc ít người. Một câu chuyện buồn, phảng phất phong vị dân gian. Chất dân gian đã tạo cho truyện ngắn một không khí như nửa thức, nửa mơ; nửa hiện đại, nửa hoang sơ; nửa hiện thực, nửa huyền ảo.

Không gian địa lý của truyện là một vùng mía ở thung lũng Nậm Thàng. Cái không gian ấy luôn xuất hiện trong tác phẩm cùng bao sinh tử, nhọc nhằn, mất mát, khổ đau, hạnh phúc của những con người trong một gia đình.

Trong văn chương đã có quá nhiều những chuyện về tình yêu tay ba. Bùi Thị Như Lan, một lần nữa, lại hướng ngòi bút vào vấn đề này: em gái yêu chồng của chị. Nhưng cái tình tay ba trong "Hoa mía" như một đặc sản. Không những không nhằm quen mà xoáy vào tận cùng tâm can người đọc. Một cô gái tật nguyền nhưng rạo rực, thanh xuân: "Seo Mây như bông hoa đại bị bỏ quên trong lũng núi"; khi thương thầm nhớ trộm anh rể thì "bụng Seo Mây nhức nhối nỗi buồn, tìm Seo Mây hôn hên đập khó nhọc. Cơ thể bừng bừng sức sống của Seo Mây như tan mềm trong thấp thỏm ao ước (...)" Seo Mây như thấy trong lòng ngực có hàng trăm con suối đang cuộn cuộn chảy... Còn Seo Mây, người chị gái vốn có tình thương lớn lao dành cho đứa em tật nguyền "Giống như mạch nước ngầm chảy từ bụng núi ra. Cô vừa là người cha, người mẹ, người chị", nhưng khi biết chuyện chồng và em gái có quan hệ với nhau, thì tâm trạng quẩn quại giữa yêu thương và thù hận: "Cái điều Seo Mây muốn cha của Sùng Choóng làm Seo Mây nhức nhối, quặn đau giống như có ai cầm dao băm nát từng khúc ruột. Nếu Seo Mây là con gà, con dê thì đem vào rừng mà thả. Nếu Seo Mây là bụi gai thì nhổ đi. Đáng này, Seo Mây là máu thịt, là em gái, Seo Mây biết làm sao đây?".

Một hậu quả đau buồn đã xảy ra với cái gia đình bé nhỏ ấy. Seo Mây một lần tuyệt vọng đã "vụt chạy như hóa rồng vào khe núi" và bị con rắn đá cắn chết.

Từ đấy, Sùng Chử sống trong dân vật của tội lỗi: "Mới đấy mà đã mười bốn năm. Luồng mía

trước nhà Seo Mây trồng, ông không nữa chặt, ông sợ cây mía nó đau. Nhìn vào mía ông như thấy Seo Mây trở về... Ngày ngày, Seo Mây vẫn thủ thi rì rầm nói chuyện với ông đấy thôi. Lại thế! Ngăn ấy cây mía, mỗi năm vào dịp ngày giỗ của Seo Mây mới có một cây trở hoa trắng ngần. Bông hoa mềm mại, mảnh mai như cánh bướm đơn độc giữa biển sóng xanh vờn vờn, khiến lòng ông chảy lên nỗi nhớ, niềm ân hận tiếc nuối và giọt nước mắt hiếm muộn chợt tràn ra...". Và Seo Mây, do quá ân hận đã "dắt con ngựa nài thổ đường phen xuống chợ huyện, không trở về". Biền biệt suốt mười bốn năm trời, Seo Mây không muốn nhìn thấy mặt ai trong gia đình. Những tình tiết trên như được Bùi Thị Như Lan rút ra từ một câu chuyện dân gian mà lại vô cùng hiện thực.

Mười bốn năm, không gian vùng mía Nậm Thàng như chìm trong bóng tối, một nỗi buồn u ám, thể lương đeo bám tưởng chừng không dứt nổi.

Nhưng rồi mọi chuyện đã đổi khác khi nhân vật Sùng Choóng hiện diện trong tác phẩm. Sùng Choóng, từ một đứa trẻ trở thành một chàng trai tuấn tú, "có kho chữ trong đầu khôn hơn tuổi ông ngày trước", có hoài bão "muốn thung lũng Nậm Thàng có quảng sáng tỏa ra bụi vàng giống dưới phố huyện. Ban đêm sáng như ban ngày" sắp sửa trở thành sinh viên trường đại học. Cái không khí nặng nề kéo dài hàng chục năm ấy đã đến lúc được khép lại. Lời Sùng Choóng nói với cha "như dòng nước chảy lóc róc trong máng" làm sáng lên như một chân trời mới: "Cha phải nghỉ khác thôi, mẹ con cũng muốn thế. Cha còn nhớ mẹ bảo cha đối tốt với đi Seo Mây? Cha không đón đi về thì mẹ nằm trên núi lạnh cũng không yên bụng. Mẹ giận cha nhiều đấy. Con muốn cha sống khác." Sống khác! Chính là tạo ra một không gian khác. Một không gian lạc quan, sáng sủa thay vào không gian trĩu nặng trên mái nhà của những người vốn rất thương yêu nhau. Cái không gian "sống khác" ấy là không gian của đổi mới, cũng là không gian tinh thần của tác phẩm. Ta bỗng có một

cảm tưởng thung lũng Nậm Thàng vốn âm thầm bao năm thung như được bừng lên trong nắng. Nó cuốn con người ra khỏi cõi âm u, mặc cảm, ra khỏi nỗi đau mê sảng của kiếp người. Sùng Choóng không phải là nhân vật chính, nhưng là "điểm sáng" của tác phẩm, kéo tư tưởng tác phẩm ra khỏi phạm trù bị kịch.

Một điều dễ nhận thấy trong "Hoa mía" là tác giả sử dụng ít đối thoại nhưng lại là những đối thoại vô cùng sáng giá và đặc địa. Lan tỏa toàn truyện là những đoạn tả cảnh, những lớp không gian đầy biến ảo trong từng trang viết. Đây cũng là bút pháp quen thuộc và đặc sắc của Nhà văn Bùi Thị Như Lan.

Đoạn kết truyện đầy ắp các chi tiết biểu tượng. Những chi tiết làm nền chiều sâu đa nghĩa như thế thường chỉ xuất hiện ở những tác phẩm xuất sắc, ở những người viết có nghề. Sùng Chử tiên con đi nhập học trong một không gian "biển mía xanh mượt mát, có tiếng đôi chim sẻ riu rít". Vẫn là không gian của vùng mía quen thuộc nhưng đã là một không gian tươi sáng, rộng mở. Nhưng nếu chỉ có vậy thì truyện sẽ thiếu chiều sâu thẩm mỹ. Bùi Thị Như Lan đã xen vào cái không gian tươi sáng kia một chi tiết biểu tượng thật đặc địa: "Lại thêm khóm mía đã qua thời con gái, để những dòng mật vốn lại thành bắc, ẩn mình sau lớp vỏ đồng cứng, rồi đầy đôi chút ngọt ngào lên búp hoa trắng bông bành". Búp hoa mía "trắng bông bành" ấy là linh hồn Seo Mây, là nỗi sầu muộn không tan, là sự ngưng kết của nỗi oán và lòng trắc ẩn. Dù mang dấu ấn khắc nghiệt của sự tàn phai nhưng hoa mía vẫn vĩnh viễn trường tồn trong mọi kiếp nhân sinh. Thế là bên cạnh cái không gian kết truyện đầy tươi sáng kia, còn thấp thoáng một không gian tâm linh đầy xót xa. Cái không gian ấy vô hình có sức đeo bám khủng khiếp trong trái tim người. Bởi vậy "người kể chuyện" đã phải khéo nhẹ nhàng thủ thi: "Kia! Đôi chim này, sẽ sẽ cái mầm thôi. Đừng mãi miết bay nhảy mà đến đổng làm đau hoa mía đấy".

Câu kết là một lời nhắc nhở thấm đẫm nhân tình mà buồn hiu hắt!

“Tiếng gọi đò” lịm đi trong gió

Vũ Kim Khoa



Khi mới thoát đọc cái tên sách của NSND Nguyễn Hữu Tuấn, người ta sẽ nhầm tưởng nội dung trong đó thuộc về âm nhạc. Vì “Tiếng gọi đò” không phải là một hình ảnh, mà vốn là thứ âm thanh yếu ớt ẩn khuất trong thính không, nó được phát ra bởi một ai đó vọng bễnh băng giữa mệnh mang của trời đất. Cảm nhận được tín hiệu ấy, phải dựa vào độ thính nhạy của đôi tai, chứ không phải từ sự tinh tường của đôi mắt. Mắt và tai - là hai thứ giác quan hoàn toàn trái ngược nhau của con người. Đôi tai thấu nhận âm thanh, mà âm thanh là thứ vô hình, vô ảnh. Sóng âm thanh nén vào không khí, nó không có hình khối, cũng không có sắc màu, nên con mắt người ta bất lực chẳng thể “thấy” được và đương nhiên - người ta bởi thế cũng không thể chụp ảnh được!

Trong gần một trăm triệu người Việt hôm nay, thử hỏi có bao nhiêu người đã từng cất giọng lên để

gọi đò? Hay đa số người ta chỉ nghe thấy trên phim ảnh tiếng gọi: “Đò ồ ồ... ơ ơ ơ!” điệu đà, trong vát và tha thiết của một diễn viên nữ nào đó... Thực tế đa số những người từng phải “lụy đò” ở Việt Nam nằm ở cái thời xa lắc, khi mà dân số nước ta mới ở ngưỡng bốn, năm chục triệu người. Hình ảnh của nước Việt giai đoạn ấy còn được tách bạch giữa phố với quê như thiên đường và trần thế. Chỉ một con sông nhỏ, đã có thể vô hình thành biên giới ngăn cách bởi những hủ tục khác lạ nhau... Nhìn rộng ra cả vùng Đồng bằng Sông Hồng, sau khi người Pháp thất trận để lại mạch giao thông đường bộ như chỉ có Quốc lộ 1 và Quốc lộ 5 là “... rộng thênh thang thướt”, cây Cầu Long Biên vẫn uốn ngược tự hào là biểu tượng của Đông Nam Á.

Người ta khi ấy đi đâu cũng bị sông to, sông nhỏ chặn lối. Lịch sử những con đò luôn gắn liền với mọi nấc thăng trầm của làng quê Việt. Vẻ đẹp của “cây

đa, bến nước, sân đình” nó cũng liên chặt với bến sông, bến đò. Có đò dọc và có đò ngang. Con đò giúp người với người gần lại. Làng nọ với làng kia nhờ những con đò đã được thông thương, trao đổi hàng hóa với nhau. Rồi khi nhà bên bờ lở, kết thông gia với nhà ở bên bến bờ. Con người khi ấy bù đắp cho nhau như mạch nối của tự nhiên... Những bến đò nơi tập nập, nơi thưa vắng, nhưng tựu chung đã đóng vai trò tựa các đầu mối dây thần kinh kết dính những con người với nhau. Vùng quê nào mà có chợ “cận giang” ấy là chỗ luôn nhộn nhịp thuyền bè, nơi tập nập người qua, kẻ lại - nó ẩn chứa dấu hiệu của sự trù phú, sung túc...

Nguyễn Hữu Tuấn được nhà nước phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân, bởi những cống hiến mà suốt một đời anh gắn bó với Điện ảnh. Là tác giả quay mấy chục phim truyện dài... Có thể nói anh đã may mắn được làm việc, được cống hiến ở giai đoạn huy hoàng nhất của ngành Điện ảnh Việt Nam. Những tưởng trong nếp công việc của anh đã thấm sâu với không khí của phim trường, với các diễn viên, với những nguồn sáng nhân tạo, với những góc quay chất lọc, cả với những tình huống đã được đạo diễn tính đến và bàn bạc cân nhắc kĩ càng. Nhờ Điện ảnh, anh được nhà nước cho đi đào tạo ở trong nước và ngoài nước. Được làm việc đúng với khả năng và anh đã đáp trả bằng sự tận tâm một phần bởi lòng yêu nghề, yêu việc. Cũng nhờ Điện ảnh, mà anh được xã hội vinh danh. Thế rồi chàng trai Hà Nội vốn được chín chu từ cách nói, cách học, cách chọn nghề để theo đuổi và tận hiến cho công việc ấy bỗng chốc không hiểu vì cớ gì và từ bao giờ, lại đi “thị thục” với nhiếp ảnh?!

Cái gì đã làm anh chợt mê một cánh chim bay vô định giữa trời, thích thú cả với một bối cảnh thực phi quy tắc, hay ngần ngại chỉ bởi một vết nắng nghiêng nằm sâu trong ngõ vắng? Rồi cứ thế như người bị mộng du, một mình anh say tiếng lốp xe máy miết sỏi trên bờ đê, trước khi anh say với một khuôn hình lạ vừa hiện ra trước mắt. Người ngoài nhìn vào thấy anh cứ lê loi; cơ cực sớm hôm, chả khác một kẻ si chạy theo một bóng hồng. Những khoảnh khắc anh chớp được từ chính cuộc đời thật sống động không thể có được ở phim trường, nó có sức quyến rũ không thể cưỡng lại được với anh. Chính việc anh mãi miết theo những bước chân xuống đò rồi lên đò - từ đó anh nhận ra bao cảnh đời chìm nổi của những kiếp người. Cũng là nguyên cớ để anh ngẫm sâu về những ẩn nghĩa và cả sự phù phàng vô tâm ở chốn nhân gian. “Tiếng gọi đò” trở thành một đề tài anh theo đuổi để chụp ảnh - trước hết bởi tại những cơ duyên, sau đó anh thấy những cây cầu nối đôi bờ đã khiến người đời vội quên đi bến cũ...

Nó đã hình thành trong anh một ý tưởng, là dùng những hình ảnh đơn lẻ để chỉ dẫn cho các thế hệ sau thấy những cảnh đời, cảnh quê của người Việt một thời đã gắn kết



Bến đò Kim Lan, Yên Sở 2022

vào nhau đôi khi chỉ bởi một nhu cầu chung, hay một thứ phương tiện bình dị ít ai ngờ thấy. Đúng như anh đã từng chia sẻ: "Tôi đã chụp bến đò phải 20 năm mà vẫn chưa hết. Và mặc dù là một người hay phải đi lại, tôi cũng thích đi đò hơn là đi trên cầu. Vì qua đò, tôi được ngắm nhìn cuộc sống của con người kỹ hơn, được bắt lại những khoảnh khắc. Máy ảnh đối với tôi như cái bướu trên lưng lạc đà. Máy ảnh tự thân nó đã gắn với tôi..." "Nhiếp ảnh là một bằng chứng. Bằng chứng để thấy bến đò ngày đó như thế này. Và tôi chụp vì sợ, rằng nếu không chụp, một ngày nào đó những hình ảnh ấy sẽ không còn".

Nguyễn Hữu Tuấn mê với những khoảnh khắc trong nhiếp ảnh, là trái với nếp làm việc quen thuộc kiểu sắp đặt của phim trường. Anh còn ngược dòng với xu thế "phong trào" của đại đa số những người cầm máy ảnh hôm nay. Ảnh của anh không bóng bẩy để cốt lọt vào phòng triển lãm hay tranh giành giải thưởng. Anh tìm tòi ki cốp những bức hình đơn lẻ của cuộc sống, như người nhát đã xếp thành cột mốc rời rạc theo từng thang bậc thời gian.

Cả cuốn sách đều đặn một tông ảnh đen trắng có cùng gam xám dịu nhẹ. Anh như tránh không dùng những thủ pháp kỹ thuật để nhấn đậm, làm gai sắc những bức hình... Anh gia công từng tấm ảnh như hiện thân những gì anh quan sát được, để làm sao chúng cũng hiện hữu trong con mắt mọi người giống như cảnh vật vẫn thường thấy được ở ngoài đời. Nó mộc mạc tựa những gót chân nứt nẻ ngấm phèn. Nó thực như giọng kể è a ngọt ngào của người quê. Nó trầm đục như phù sa chưa kịp lắng của nước những dòng sông... Mỗi bức hình trong "Tiếng gọi đò" của Nguyễn Hữu Tuấn là một mũi kim kéo theo sợi chỉ vô hình nhằm để dệt tả, xâu chuỗi những thứ hữu hình như: Cảnh quê, con đò, bến sông. Cho ta thấy vẻ tận tụy mẫn cán của những người lao động và đặc biệt thái độ khác nhau của khách đi đò, được biểu hiện rất sống động, chân thực. Người xem ảnh cảm nhận ngay ra vẻ sốt ruột, tâm trạng nín thở, sự hồi hả bung thả qua vẻ vội vã của những "kẻ lụy đò" sau những phút bị lệ thuộc để qua sông... Phải bằng sự thấu hiểu tinh tường, bằng tình yêu trong sáng với cảnh sắc nơi thôn dã và bằng một tình cảm mến mộ đầy tôn trọng với

những con người hồn hậu, anh mới đủ kiên nhẫn để chạy theo đề tài anh ấp ủ.

Ở mỗi trang sách ảnh, anh "tốc ký" vài dòng cảm nhận viết bằng tay. Anh ghi vội như vẫn đang ngồi bên mép thuyền, hay đang trể nài trong cái quán nước phục vụ khách đi đò. Những cảm nhận chợt đến thế nào, anh diễn tả y chang như vậy và để nguyên không biên tập lại - khiến người xem sách ảnh của anh, lại thấy như đang lật giở những trang nhật ký bị bỏ quên từ lâu của chính bản thân mình.

Tự thân mỗi bức ảnh, đều có "tiếng nói" riêng. Có bức "nói" trực diện, có bức phải thêm chút tư duy logic để hiểu cái gì đứng sau bối cảnh. Ví dụ ở trang 33, anh chụp hai cảnh trái ngược nhau rất vội vàng của tốp người xuống và tốp người lên, người xem qua đó cũng đã ngầm hiểu, rằng dưới bờ đấp chân đò là con đò vừa trả khách. Trang 24 anh "nhấn đậm" chú chó, rằng nó sẽ còn phải đợi rất lâu thì cậu chủ mới trở về... Trang 59 anh không ngại nói về những bi kịch buồn muôn thủa của con người sống liền kề với sông nước. Chuyện một người rớt xuống sông, chuyện một chuyến đò gặp gió chướng, hay nước nguồn về đột ngột khiến con đò bị lật và thảm họa đuối nước đôi lúc đã xảy ra... Hình ảnh những người sống "bắc cầu" rước gọi linh hồn kẻ xấu số đang chơi với đầu đó dưới làn nước lên bờ để trở về với tiên tổ... Cứ như vậy, mỗi một bức ảnh in trong sách, là một câu chuyện, một cảnh đời thực xộc xệch, chất phác mà ta vẫn thấy trên khắp mọi nẻo quê xưa. Những hình ảnh hiện lên về dung dị và trở thành "tác phẩm nghệ thuật" đôi khi chỉ vì người ta thấy gần gũi, thiết thân nên yêu quý nó.

Người lái đò xưa kia có thể cả đời gắn với thuyền, với bến. Họ coi đó như duyên nghiệp tựa người nông dân kết dính với ruộng đồng, tựa ông thợ cày xay lúa, hay tựa người hàn đồng nắn... Bất chợt họ không xuất hiện theo chu kỳ là có sự thiếu hụt ở làng quê. Bến đò sầm uất hay thưa vắng, đôi khi chỉ dựa vào sự tận tâm của người lái đò... Khách qua sông dù là người quen hay người lạ, đi đò theo chu kỳ, hoặc vắng lại bởi chỉ một lần qua bến - nhưng đại đa số cứ bước qua mạn đò là như nước tràn đê, luôn toả khắp bốn phương chẳng biết bao giờ trở lại. Nhưng cái bến thì cứ nguyên tại vị và con đò vẫn cứ ẩn hiện giữa đôi bờ - ngóng theo tiếng gọi để chuyển khách qua sông, bất kể là ngày mưa hay khi lũ tràn về kéo nghiêng cả mép thuyền...

Khi xem hai bức hình ở trang 97 và 99 của cuốn sách, xem người trong ảnh ở bức này thì khá gần và bức kia lại chỉ là một chấm nhỏ thật xa xăm... Nhưng tự chung đều toát ra một dáng vẻ mong ngóng, đợi chờ và hồi thúc. Người xem chợt nhận ra: "Tiếng gọi

đò" ở điểm xa kia không thể nghe thấy bằng âm thanh, nó sẽ bị tan loãng vào không gian, tiếng gọi đò dù có rống riết mấy, cũng sẽ bị lịm đi trong gió... Bằng kinh nghiệm, người lái đò nhận ra trên bờ bên kia có khách đợi bằng hình ảnh ngóng chờ. Giống như trong đêm vắng chợt thấy bên bờ đối diện có ánh đèn vội vã dong đưa (phải có chuyện không dừng được, người ta mới lụy đò để qua sông khi đêm đến)... Và trong trường hợp này "tiếng gọi đò" đã hiện hình thành tín hiệu để người ta nhận ra bằng con mắt. Phàm cái gì mắt thấy được, là người ta có thể chụp ảnh được. Vậy ra nhiều độc giả đã nhầm và tôi cũng đã nhầm! Phát hiện ra chi tiết đó trong ảnh, đồng nghĩa như đã bung ra một lời thần phục về những quan sát nhạy bén, tinh tế và rất độc đáo của Nghệ sĩ nhân dân Nguyễn Hữu Tuấn ■



Sông Đà 2003



Cảnh qua đò ở Sông Đà, Sơn Tây 1995

BÀN VỀ “Thi tuyển kiến trúc”

KTS. Nguyễn Văn Cường



Thi tuyển kiến trúc rộng rãi: Công trình Sân vận động Thái Nguyên

Kiến trúc là Nghệ thuật tổ chức không gian sống (ở, làm việc, sinh hoạt...) cho con người. Ngoài mục tiêu tạo ra không gian sống tốt, kiến trúc còn có vai trò rất quan trọng là tạo ra những không gian đẹp đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ thông qua cảm thụ thị giác của mỗi người. Chính vì vậy, khi thực hiện một khu quy hoạch có ý nghĩa, một công trình kiến trúc quan trọng, để chọn ra một ý tưởng, một phương án tốt nhất cho các đồ án, công tác thi tuyển đã được thực hiện.

Trong giai đoạn hiện nay, thi tuyển trong việc lập quy hoạch đô thị được áp dụng đối với “quy hoạch chung các đô thị có quy mô lớn, có ý nghĩa đặc thù; quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu vực có ý nghĩa quan trọng” (Luật Quy hoạch đô thị) và hình thức thi tuyển mang tính chất khuyến khích. Đối với công trình kiến trúc “thi tuyển phương án kiến trúc nhằm chọn ra phương án tối ưu, đáp ứng về quy hoạch, kiến trúc, văn hóa, hiệu

quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường” (Luật Kiến trúc).

Thi tuyển kiến trúc trong lịch sử kiến trúc Việt Nam

Để xây dựng công trình kiến trúc nhà ở, công trình công cộng như: đình, chùa... ngày xưa các cụ ta lựa chọn từ các hiệp thợ có tính chất “chuyên”. Thợ chuyên làm nhà ở, thợ chuyên làm nhà thờ, thợ chuyên làm đình, chùa... thậm chí thợ đào đất, hạ nền... đều chuyên. Các hiệp thợ này đều có kỹ năng tốt, được đào tạo qua thực tế, nhiều khi mang tính gia truyền, mang tính truyền thống cùng bí quyết theo vùng miền, có thể là thôn, bản... Tính “chuyên” của các đội thợ nhiều khi đã góp phần tạo nên thương hiệu của cả một khu vực, ví dụ như: thợ mộc Nam Định, thợ xây Nam Hà, thợ đá Ninh Bình, thợ vùng Thái Bình, thợ vùng Bắc Ninh,... và tính thần “chuyên” ấy có giá trị tới tận ngày nay.

Hiệp thợ thực hiện việc làm ra sản phẩm bao

hàm cả tinh tác phẩm của mình theo yêu cầu và sự giám sát của gia chủ (chủ đầu tư). Hiệp thợ nhiều khi được coi là tác giả của công trình bao gồm cả phần thiết kế và phần thi công. Tính tác phẩm của công trình kiến trúc cơ bản phụ thuộc vào kiến thức của hiệp thợ. Trong thực tế, gia chủ (chủ đầu tư) khi hội tụ đủ điều kiện đầu tư: vốn, đất đai... sẽ xúc tiến việc tìm hiệp thợ phù hợp trên cơ sở lựa chọn nhiều hiệp thợ thực hiện dự án xây dựng, một hình thức của “tuyển chọn kiến trúc”.

Công trình kiến trúc nhà ở xưa nguồn vốn chủ yếu do người dân tự đầu tư và chủ động lựa chọn hiệp thợ. Công trình phục vụ hoạt động công cộng (đình, chùa...) do tập thể huy động nguồn vốn, hình thức lựa chọn hiệp thợ thường do hội đồng (ban, tổ...) quyết định. Các công trình kiến trúc

NGHỆ THUẬT

hành chính lớn như cung điện, hoàng thành... chủ yếu do nhà vua quyết định từ việc huy động vốn, huy động nhân công là các hiệp thợ. Đôi khi có cả các cá nhân, hiệp thợ có kinh nghiệm về kiến trúc phụ trách về mẫu mã, về phương án thiết kế để thực hiện công trình. Hình thức của các cụ xưa về thi tuyển kiến trúc có thể gọi là hình thức "tuyển chọn" theo khái niệm pháp luật ngày nay!

Giai đoạn xuất hiện kiến trúc sư chuyên nghiệp, tư vấn chuyên nghiệp

Đến cuối thế kỷ XIX, khi Pháp xâm lược nước ta, công trình xây dựng ở Việt Nam đã xuất hiện khái niệm về thiết kế kiến trúc. Tuy nhiên, nhà ở và các công trình công cộng làng xã cơ bản vẫn được thực hiện phương thức truyền thống. Đối tượng các bản thiết kế kiến trúc là các công trình dịch vụ đô thị (công trình hành chính, bệnh viện, trường học, thể dục thể thao, công viên cây xanh...), nhà ở đô thị (chủ yếu là dạng biệt thự, nghỉ dưỡng) và các đồ án quy hoạch hoặc đưa từ Pháp sang hoặc là các thiết kế do kỹ sư công chánh, các văn phòng kiến trúc thực hiện.

Giai đoạn nước ta giành được độc lập cho tới tận cuối thế kỷ XX, các công trình xây dựng ở Việt Nam thực hiện cơ bản ở dạng thức đầu tư lựa chọn các tác giả, các kiến trúc sư, lựa chọn đơn vị thiết kế phù hợp để thực hiện tác phẩm kiến trúc. Để có phương án tốt, thông thường các chủ đầu tư xem xét nhiều phương án do đơn vị thiết kế đưa ra. Như vậy có thể nói giai đoạn này là giai đoạn thi tuyển kiến trúc với hình thức "tuyển chọn" theo khái niệm của pháp luật ngày nay!

Giai đoạn năm 2003 đến năm 2014

Năm 2003, Luật về xây dựng số 16/2003/QH11 được thông qua và có hiệu lực, đi kèm là Nghị định số 12/2009/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ về "quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình" quy định đã đề cập đến nội dung "khuyến khích thi tuyển kiến trúc" và nội dung này do người quyết định đầu tư quyết định. Giai đoạn này ý tưởng các công trình kiến trúc ở Việt Nam chủ yếu vẫn hình thành từ các cuộc "tuyển chọn".

Giai đoạn năm 2014 đến năm 2019

Tại Luật Xây dựng số 14/2014/QH có hiệu lực từ ngày 1/1/2015 và Nghị định số 59/NĐ-CP/2015 quy định về việc thi tuyển, tuyển chọn công trình kiến trúc theo yêu cầu cụ thể là các công trình: "Công trình có quy mô lớn, có yêu cầu kiến trúc đặc thù; công trình cấp I, cấp đặc biệt, trụ sở cơ quan Đảng, Nhà nước; trung tâm hành chính - chính trị, trung tâm phát thanh truyền hình; nhà ga đường sắt trung

tâm, nhà ga hàng không dân dụng; công trình giao thông; cầu, ga đường sắt nội đô trong khu vực đô thị; các công trình tượng đài, điểm nhấn các công trình trên các tuyến quan trọng trong đô thị và khuyến khích thi tuyển đối với các loại công trình khác" (Thông tư hướng dẫn số 13/TT-BXD/2016 của Bộ Xây dựng).

Hình thức thi tuyển kiến trúc theo hướng dẫn quy định gồm có hai loại: "tuyển chọn" và "thi tuyển". Tuyển chọn: "Là nhằm chọn ra phương án thiết kế tối ưu nhất để thiết kế xây dựng công trình trên cơ sở tối thiểu có 3 ý tưởng phương án kiến trúc" (có thể các tác giả đều thuộc một đơn vị thiết kế). Thi tuyển hạn chế: "Là nhằm chọn ra phương án thiết kế tối ưu trên cơ sở phương án nghiên cứu ý tưởng tối thiểu của 5 tác giả, đơn vị thiết kế độc lập". Thi tuyển rộng rãi: "Là hình thức chọn phương án tối ưu trên cơ sở không hạn chế số lượng phương án dự thi tuyển".

Công tác thi tuyển kiến trúc hiện nay

Năm 2019, Quốc hội thông qua Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 1/7/2020, đi kèm là Nghị định số 85/2020/NĐ-CP, trong đó quy định thi tuyển kiến trúc chỉ có hai dạng: "thi tuyển rộng rãi" và "thi tuyển hạn chế". Đối tượng công trình kiến trúc phải thi tuyển cơ bản vẫn như giai đoạn trước. Hình thức "thi tuyển rộng rãi" là hình thức tổ chức cuộc thi không hạn chế tổ chức, cá nhân tham gia. Hình thức "thi tuyển hạn chế" là hình thức áp dụng trong trường hợp chỉ có tối thiểu 3 tổ chức, cá nhân đủ điều kiện với yêu cầu của cuộc thi tuyển đề ra.

Thực trạng công tác thi tuyển kiến trúc ở Thái Nguyên

Trước khi có Luật về xây dựng năm 2003, ở Thái Nguyên không có thi tuyển kiến trúc. Các đơn vị tư vấn (trong và ngoài tỉnh) sau khi được chủ đầu tư lựa chọn, thường giao cho các nhóm kiến trúc sư của nội bộ đơn vị làm khoảng 3 phương án để thuyết minh với chủ đầu tư. Sau khi được chủ đầu tư lựa chọn, phương án sẽ được triển khai thực hiện, có thể ví dụ trong thời kỳ này ở Thái Nguyên có các công trình: Trụ sở UBND thành phố Thái Nguyên; Nhà làm việc UBND tỉnh 7 tầng; trụ sở các sở, ban, ngành của tỉnh, các công trình giáo dục, y tế, văn hóa...

Khi có Luật về xây dựng năm 2003 và Luật Xây dựng năm 2014, các chủ đầu tư đã triển khai áp dụng đối với các công trình yêu cầu thi tuyển nhưng chủ yếu áp dụng là "thi tuyển hạn chế", ví dụ: các công trình thuộc Đại học Thái Nguyên, công trình Trung tâm Hành chính công tỉnh Thái Nguyên, tòa nhà Hành chính công - UBND thành phố Thái Nguyên, trụ sở Huyện ủy - HĐND - UBND huyện Đồng Hỷ, nhà đa năng UBND tỉnh Thái Nguyên... Một số ít công trình đã áp dụng hình thức thi tuyển rộng rãi trong nước như Quảng trường Võ Nguyên Giáp, tòa nhà thời trang TNG, tòa tháp thương mại Prime...

Các công trình yêu cầu phải thi tuyển trên địa bàn từ khi có Luật Kiến trúc 2019 tỉnh Thái Nguyên cơ bản đã thực hiện nghiêm túc và hiệu quả. Hình thức thi tuyển cơ bản là "thi tuyển rộng rãi" cụ thể là các cuộc thi tuyển: Công trình sân vận động Thái



Chùa Hang (Kim Sơn tự) được thực hiện bằng hình thức tuyển chọn các hiệp thợ



Thi tuyển kiến trúc hạn chế: Công trình Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên



Thi tuyển kiến trúc rộng rãi: Công trình nhà làm việc UBND thành phố Phố Yên

Nguyên, phố đi bộ trung tâm thành phố Thái Nguyên, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên; quần thể Văn hóa - thể thao cây xanh Phố Yên; nhà hành chính thành phố Phố Yên, tháp Thái Hưng ở đường Hoàng Văn Thụ - thành phố Thái Nguyên, cầu Quang Vinh 1, cầu Quang Vinh 2...

Tuy nhiên, thực trạng cho thấy những vấn đề cần suy nghĩ và xem xét là thực tế nhiều đồ án chưa có nhiều đơn vị, chưa có những tác giả có uy tín tham gia; đồ án được chọn chưa thực sự tạo ấn tượng... điều đó có thể do yếu tố cơ cấu giải thưởng, giá trị giải thưởng chưa đủ sức hấp dẫn; đầu bài phức tạp trộn nhiều nội dung: quy hoạch và kiến trúc, chất lượng của hội đồng... Nên chăng cần tiến hành công tác rà soát, tổng kết để công tác thi tuyển kiến trúc có hiệu quả hơn với mục tiêu phấn đấu để chúng ta có những công trình đẹp, có những tác phẩm tốt góp phần vào sự nghiệp phát triển bền vững đô thị Thái Nguyên.



Tục nhảy lửa của thầy cúng

Tục lạ châu Phi

Chu Mạnh Cường

Châu Phi là lục địa lớn thứ hai thế giới sau châu Á, song lại là nơi có nhiều dân tộc nhất, tới hơn 3.000 dân tộc với nhiều tục lệ, truyền thống kỳ lạ. Nhiều hoạt động của họ đến nay vẫn gây tranh cãi, không rõ nên hay không nên vì có khá nhiều cộng đồng, thậm chí đất nước cùng thực hiện và đã được chấp nhận hàng ngàn đời qua. Hoặc cũng có thể do môi trường, hoàn cảnh phải vậy như tục lấy nhiều vợ, tục săn bắn kiếm ăn, tục ra ở rừng chứng tỏ sự trường thành... Tuy nhiên, dù là tục lệ gì nó cũng có nét đẹp và ý nghĩa riêng, tạo cho châu Phi một vẻ đẹp độc đáo, hiếm gặp.

Một trong những tục "kì lạ" đó là nhốt nước bọt vào người khác, thường được biết ở người Maasai tại Kenya và Tanzania. Với họ, đây là một lời chào, tựa như Hello trong tiếng Anh và bắt tay giữa các quý ông châu Âu. Hơn thế, còn là sự cầu chúc và cử chỉ âu yếm, thương mến mà cha mẹ, anh em dành tặng thân quyến. Khi một đứa trẻ đầy tháng, thay vì vuốt ve như cách nghĩ thông thường, cả nhà sẽ bu lại, nhốt vào người em một chút nước bọt hay một chút sữa bò vừa vắt. Hoặc khi con gái đi lấy chồng, cha và anh cũng đến để nhốt vào trán của cô, kể tới là họ hàng, lối xóm gần xa. Tất cả là để chúc phúc, mong có được tình yêu của mọi người và cuộc sống hôn nhân thuận lợi, dài lâu. Người ta có thể nhốt ở bất cứ đâu trên người đối diện, hoặc là nhốt vào tay mình rồi bắt tay người đó.

Do điều kiện khó khăn, đa số nam nữ các dân tộc ít người ở châu Phi đều trải đời rất sớm, ý là hòa nhập với môi trường và xã hội từ nhỏ. Từ

bảy, tám tuổi theo tục tự thân vận động, độc lập, trẻ em đã phải ra khỏi nhà ở tít đâu đó xa xa so với gia đình nhằm tự kiếm sống và cho dạn dày sương gió. Đến tuổi trưởng thành, nhằm được công nhận mình đã lớn, cả trai lẫn gái đều phải qua các bài kiểm tra nghiêm ngặt, ví dụ như nhảy cao ở người Maasai, cả biệt là đi săn khi đột, sư tử mà không cầm vũ khí để dành được vị trí Moran. Và với những người chăn bò Hamar tại Ethiopia thì bé trai phải nhảy qua cả chục con bò xếp thành hàng ngang bốn lần không ngã và nếu số bò hay khoảng cách càng cao thì sẽ nhận được danh hiệu Maza, biểu hiện cho sự đủ chín chắn để lấy vợ - lập gia đình, còn không đạt sẽ mãi được coi là "cậu bé" trong làng, cả đời phải sống độc thân.

Người Fulani ở Nigeria lại có suy nghĩ khác, đó là trai tráng phải biết chịu đòn, chịu được sức nặng của công việc và gia đình, thế là cứ chàng trai nào muốn lấy vợ sẽ trải qua lễ Sharo trước

mặt người yêu hay nhà vợ tương lai. Anh vợ, em vợ hay ai đó trong nhà gái sẽ dùng roi, gậy đánh tới tấp vào lưng anh. Cả biệt đối thủ cạnh tranh cũng được quyền đánh anh khoảng 10 roi và nếu anh không kêu, không khóc mới chứng tỏ bản lĩnh đàn ông và sức trẻ trai. Thông thường, nhà gái sẽ đánh nhẹ thôi, song các dịch thù thì đánh rất nặng đến nỗi bầm tím cả lưng mà anh vẫn phải cắn răng nhẫn nhịn hoặc mỉm cười vì nếu phát ra tiếng kêu sẽ mất vợ ngay lập tức. Điều này cực kỳ dễ hiểu vì ở châu Phi còn có tục cướp vợ và bắt cóc cô dâu.

Cũng trong cộng đồng nổi tiếng Fulani, người Wodaabe có việc cướp cô dâu, người yêu của kẻ khác. Bất kể cô gái nào đã có chồng, bạn trai hay chưa, các anh chàng cũng có thể gả gắm vào ngày hội Gerewol (ngày của sự hòa hợp) vào tháng chín và hè cô gái chấp nhận đi theo anh thì cả gia đình dâu rể cũng không cấm cản nổi. Thay vì dùng bạo lực cướp dâu, các thanh niên chưa vợ sẽ dùng sắc đẹp, sự đóng đũa, nhún nhảy để quyến rũ một cô gái. Vào đêm hội tung bưng, họ sẽ bôi son, đánh phấn, trang điểm và ăn mặc thật lộng lẫy đồng loạt đứng trước cửa nhà nàng mà nhảy múa, dùng tất cả các động tác gợi cảm hay hoang đại nhất như trợn mắt, nhe răng để thu hút nàng. Người đẹp, thắng cuộc là người có chiều cao, khuôn mặt cân đối, mũi mảnh, răng trắng, mắt to... Nhằm chống trả đối thủ, bạn trai cô cũng có thể tham gia song trước đám đông áp đảo, anh rất dễ bị thua mà phải nhường vợ vì bản thân mình đã không còn sức hấp dẫn nữa. Song không buồn, anh sẽ sang nhà khác trồng cây si.

Khi một chàng trai Latuka ở Sudan muốn lấy vợ, anh sẽ bắt cóc một cô gái, mang về. Có trường hợp cô gái đồng thuận đi theo, song nhiều trường hợp là giằng co, chống trả, giãy giụa bởi giữa "kẻ cướp" và "người bị hại" nhiều khi không biết mặt, biết rõ về nhau, hay ít ra cô gái không biết về chàng trai. Còn về phần anh, sau khi để ý thấy cô gái xinh đẹp, ung bưng, thì lén theo sau về nhà cô, ra mắt "bố vợ tương lai", xin cưới, nếu ông gật đầu thì mai "bắt dâu" luôn. Nếu ông không gật đầu, anh cũng sẽ cố gắng lấy nàng cho bằng được. Và cái giá phải trả cho việc này rất đắt - hoặc là bị đánh thương tật hoặc phải đưa một món tiền thách cưới khổng lồ. Có



Tục trát bùn đỏ của người Himba tại Namibia



Tục căng môi

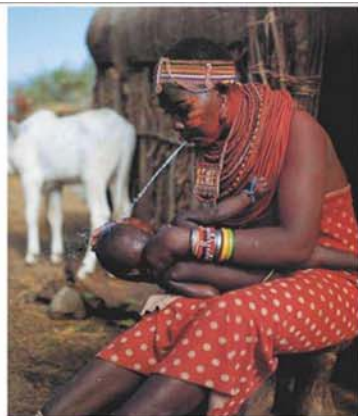
rất nhiều dân tộc ở châu Phi có tục thách cưới, chẳng hạn người Lobola của Nam Phi thách cưới rất cao, bằng hàng chục con dê, con bò... Cả dâu lẫn rể, nhà dâu, nhà rể nhiều khi không gặp nhau, không nói với nhau lời nào, cho đến khi sinh lễ đầy đủ mang sang. Sinh lễ không đủ, khỏi tiếp.

Con dê, con bò và bắp ngô với người châu Phi vô cùng quan trọng do chúng là thức ăn do sự giàu có. Thay vì xây nhà cao tầng, ăn vận sang chảnh, người Pokot ở Kenya thích gia súc hơn. Họ sống rất xuề xòa song ai nấy đều có đàn bò đông đúc. Trước khi quyết định lấy ai, cô gái sẽ đến nhà của họ, đếm số lượng đầu bò xem của anh nào nhiều hơn sẽ lấy anh ấy.

Đất đai rộng rãi là một phần, song nhiều thổ dân châu Phi đều có quan niệm nam nữ nên ở riêng. Vì thế, mẹ ở một nhà, bố ở một nhà, anh chị em cũng vậy như trường hợp của người Gio thuộc Bờ biển Ngà. Tại đây, sau khi lấy chồng, người phụ nữ sẽ có một nhà riêng thật to để sinh nở, nuôi nấng con cái tại đó, chồng chỉ ghé qua vài lần rồi đi, thành thử đôi khi con không rõ mặt cha.

Thường nhiều đứa trẻ không sống bên cha, do cha suốt ngày bận rộn đi làm như chăn thả xa nhà, khá nhiều tuổi thơ châu Phi đều lớn lên dưới sự nuôi dưỡng của người bác hay chú. Đơn cử là ở dân tộc Songo của Angola. Cứ năm, sáu tuổi, các bé trai đều được gửi sang nhà ngoại, cho ở với các bác hay cậu ruột. Và dĩ nhiên, họ sẽ nghe lời cậu hơn lời cha khi có các sự kiện trong gia đình.

Mặc dù đẻ nhiều, nhưng ở nhiều nơi tại châu Phi người ta không đặt tên cho trẻ và nếu đặt cũng theo danh sách giới hạn do sợ bị "ma" bắt. Họ cũng hay cho bệnh tật là do ma quỷ gây ra nên thường nhờ thầy đồng, thầy cúng nhảy múa chữa bệnh. Đặc biệt người San ở Namibia và Botswana có



Tục nhổ nước miếng
điệu múa nhảy lửa của thầy shaman, mà khi khám bệnh ông sẽ sờ vào người, kéo con ma ra khỏi bệnh nhân, đồng thời nhảy múa trên lửa hàng giờ để kêu gọi sự phù hộ của thần linh đến khi người bệnh tỉnh táo.

Vốn là chiến binh, thợ săn, nhiều bộ lạc ở châu Phi không ngại sống cạnh thú dữ. Tiêu biểu là người Maasai, sau khi chuyển sang chăn bò, họ vẫn không ở một chỗ mà lang thang khắp nơi trong các khu bảo tồn, lừa bò đi lại trước cả một bầy sư tử hung dữ và chỉ tự vệ bằng một cây gậy hay giáo dài. Một số dân tộc khác cũng coi thú hoang là một thành viên của gia đình hay bộ tộc nên cứ thoải mái cho chúng mon men, lai vãng quanh nhà mà không đuổi đánh. Có thể nói họ có tục sống cùng các con thú.

Tuy rằng chai sạn mưa nắng, song nhiều người ở châu lục này cũng biết làm đẹp. Như người Himba tại Namibia thường bôi tóc, bọc tóc trong bùn đỏ, thậm chí trát người đỏ lôm. Họ để tóc cả tháng không tắm hay gội, nhằm vừa tránh được sự oi bức, vì khuôn vừa tạo nên nét đẹp riêng biệt. Đã từng có rất nhiều tộc người Phi châu có tục căng tai, căng môi và đến giờ còn một số mà điển hình là người Surma ở Sudan hay Mursi ở Ethiopia duy trì điều này. Từ nhỏ, các bé gái ở đây đã được bà và mẹ xiên những mẩu gỗ, viên sỏi vào tai và môi, cứ thế tăng dần theo thời gian để tới tuổi cập kê đủ vừa một đĩa đất to từ tám đến 20 centimet. Người ta cho thế là đẹp, phi phàm, cuốn hút.

Nam giới Ahaggaren Tuareg ở Algeria lại giữ gìn nhan sắc bằng cách quấn khăn quanh mặt suốt ngày. Họ chỉ bỏ khăn ra khi ở trong nhà hay giữa cộng đồng của mình. Lý do thật sự là vì nắng nóng của sa mạc Sahara khiến mặt mũi cháy bỏng, thêm nữa vì họ vốn là những chiến binh dữ dằn, một mặt một còn nên che khăn nhằm tự vệ. Đã từ lâu, họ nhận nhiệm vụ chuyên chở hàng qua các chuyến caravan, đưa người từ Tây Phi đi khắp thế giới nên việc che mặt cũng là lẽ thường và giúp ai cũng giống ai.

Tại Mauritania, đối với nam giới, da trắng hay vàng không bằng có một thân thể mũm mĩm, nên nhiều người thường lấy vợ thật béo, ngược lại phụ nữ lại thích chồng gầy và cao như cái sào. Thành thử cặp đôi nào cũng như "con số 1 và số 0".

Ngoài mạnh mẽ như vẻ ngoài hay sức chịu đòn roi, ở Somalia, nam giới còn chứng tỏ độ mạnh tay bằng cách đánh vợ ngay trước mặt nhà nàng để cho nàng rõ chàng mãnh liệt như thế nào...*

Ảnh: theo Talk Africana

CÂU CHUYỆN VĂN HÓA

Người đi cùng xe hôm ấy

Ngô Minh

H ồ hên mãi, cuối cùng chúng tôi cũng chốt được ngày đi chơi cùng nhau. Mười lăm đứa bạn cũ học cấp 3 nhất trí lên Tam Đảo (Vĩnh Phúc) ngắm mây, hưởng khí hậu mát lạnh một ngày. Nhóm quyết định đi xe riêng, 7 đứa xung phong mang xe đi phục vụ.

Chúng tôi đến chỗ hẹn thì các tay "xế" cũng tập hợp đông đủ. Mới nhất là "xế" Tùng với con Méc cáu cạnh. Tùng vừa nghỉ hưu. Nó hai lần kết hôn, con đông, vợ không việc làm nên có giai đoạn cuộc sống khá vất vả, sắm được xe đẹp thế này cũng mừng cho nó. Mấy bạn nữ muốn đi cùng Tùng, "để tâm sự học hỏi cách làm giàu và đi xe xịn cho sướng".

Quãng đường hơn 100km như ngắn hơn vì các "tay lái lùa" và đường rất tốt. Xe của Tùng luôn đi sau cùng, có lẽ vì xế còn non. Chúng tôi để ô tô ở chỗ nghỉ, đi bộ ngắm núi rừng, chụp ảnh biệt thự cổ, leo trạm phát sóng, ăn bữa cơm nhiều món đặc sản của Tam Đảo.

Nhưng lúc trở về xảy ra một chuyện lạ. Mấy bạn khi sáng đòi đi xe của Tùng nay đều không chịu ngồi xe Tùng. Tôi đành lên xe Tùng cho bạn đỡ buồn, cũng muốn hỏi thêm tình hình gia đình Tùng và dự định của bạn sau khi nghỉ hưu.

Khi tôi bước đến gần xe, Tùng nhắc: "mở và đóng cửa xe nhẹ tay nhá". Xe chuyển bánh, Tùng bật nhạc to, bảo nghe thể lái mới thích. Cùng tiếng nhạc ồm ồm là tiếng nói của Tùng. Cậu than phiền mấy đoạn cua quá gấp, mấy tay kỹ sư cầu đường làm ăn như thế ngang "giết" nhau. Qua chỗ người dân vẫy xe mời mua sản vật địa phương Tùng bảo "toàn lừa đảo", ôi người mua những thứ ven đường về nhà mở ra mới biết "thế nào là lừa đảo"... Cứ thế, Tùng nói luồn miệng, không để tôi chen được câu nào. Ra đến đường lớn, người tham gia giao thông đông, Tùng liên tục còi, phanh gấp và chửi người đi đường. Nào là đi ngu thế, chửi bằng lái mua rồi; nào là "đàn bà lái xe" là tội ác; nào là "thằng kia" thế nào cũng bị công an tóm, ha ha... Tiềm mòm Tùng kể các pha xử lý ngoạn mục của cậu qua một năm cầm lái, nên xe chưa hề bị va quệt, sút sát gì. Tôi cố bẻ sang chuyện khác cho đỡ căng thẳng, nhưng chỉ được vài câu Tùng lại chuyển về chủ đề cũ: văng tục, mắng mỏ, gắt gỏng, chửi trách... người đi đường. Tôi đành im lặng chịu trận cho đến khi xuống xe. Quãng đường hơn 100km lúc về sao thấy dài và lâu đến thế. Mấy đứa bạn sáng đi xe Tùng hỏi nhỏ tôi: Đã biết lý do vì sao bọn tớ không muốn đi xe Tùng chưa? Tôi đành cười buồn.

Về nhà, tôi suy nghĩ mãi về Tùng. Cậu bạn ít lời, hiền hậu ngày xưa sao thành ra nói lảm và ngiêet ngả như vậy? Tôi chưa học lái xe và không biết trong quá trình học, vấn đề văn hóa giao thông có được đề cập không? Tôi tìm đọc tài liệu dạy lái xe và vui mừng thấy có 21 câu hỏi - đáp về văn hóa giao thông và đạo đức người lái xe. Nhưng chủ yếu họ hướng dẫn cách xử lý tình huống xảy ra trên đường, như khi gặp người bị nạn, khi tắc đường, khi va chạm với xe khác... cho các tài xế làm dịch vụ chở khách, chở hàng hóa. Mà cũng đúng thôi, chẳng có hướng dẫn nào bao quát hết từng cử chỉ lời nói của con người. Nhất là đối với xe gia đình, thì văn hóa lái xe cũng chính là văn hóa cư xử của người ấy hàng ngày với vợ con, bạn bè. Rồi tôi tự hỏi, với tôi - bạn học cũ khác giới - mà Tùng còn như thế, thì khi đi cùng vợ con Tùng sẽ cư xử thế nào? Phải chăng, vì cuộc sống khó khăn mà Tùng trở nên khắc nghiệt hay chính vì khắc nghiệt mà Tùng vấp vấp nhiều hơn trong hạnh phúc gia đình?

Lại nghĩ: Cuộc đời này có người, ta chỉ song hành cùng họ quãng đường không dài mà cảm mến mãi mãi; cũng có người, ta chỉ một lần giao tiếp để rồi tự nhủ lòng: mình không có duyên làm bạn với người này. Như trường hợp Tùng, chắc tôi không dám đi xe của bạn thêm lần nữa.

Hương vị miệt đồng gây thương nhớ

Mai Đình



Sự hấp dẫn, thú vị của ẩm thực mang đậm hương vị miệt đồng mà tôi sẽ nói đến trong bài viết này, đến từ 2 sản vật đặc trưng miền sông nước Cửu Long, là tép trầu và bông điên điển.

Xuất hiện "rộ" nhất trong khoảng thời gian từ tháng 7 đến tháng 11 âm lịch hàng năm, tép trầu (hay còn gọi là tép riu, tép rong, tép mỏng, tép đồng) là một loài tép nhỏ có vỏ mỏng, thân trong suốt, màu xanh hoặc trắng. Loài sản vật này sống bám trong rong rêu và sinh sôi tự nhiên ở môi trường nước ngọt tại nhiều nơi như ao, ruộng, sông rạch, đồng ruộng miền Tây vào mùa nước nổi.

Trước kia, loại tép này là món ăn quen thuộc trong bữa cơm thường ngày đối với những gia đình nghèo nơi miệt đồng sông nước. Ngày nay, đi cùng với sự phát triển vượt bậc của xã hội công nghệ là sự "lên ngôi" của những thứ được coi là "thuận tự nhiên", theo đó, loại tép này dần trở thành đặc sản bởi những ưu điểm ngon, ngọt, sạch.

Nếu trước đây tép trầu có giá trị kinh tế thấp, người dân chỉ chế biến mấy món đơn giản như luộc, rang hoặc nấu canh với bông so đũa, rau cải..., thì nay tép trầu dần "lên đời" với những biến tấu phong phú trong văn hóa ẩm thực như: kho, rim, trộn gỏi, nấu canh cùng nhiều loại rau quả, làm nhân bánh xèo... Song có lẽ bắt mắt và hấp dẫn hơn cả, phải kể đến hai món mang "thương hiệu" và là niềm tự hào của người dân miền Tây, đó là gỏi tép bông điên điển và bánh tép chiên bông điên điển.

Ngọt thanh món gỏi

Ở miền Tây, cây điên điển mọc nhiều men theo bờ đê, sông rạch. Khi điên điển trổ bông, người dân thường hái vào, kết hợp cùng các loại rau như bông súng, củ nèo (trông tựa như cây lục bình, nhưng khác là rễ bám dưới bùn, nước dâng lên đến đâu ngọn vươn lên đến đó chứ không

trôi nổi như lục bình) dùng để chấm cá kho, nấu canh chua, lẩu mắm... Sự tìm tòi, kết hợp giữa điên điển với tép trầu đã biến chúng trở thành "cặp đôi hoàn hảo", tạo nên món gỏi mang đậm hương vị đồng quê vô cùng bắt mắt và ngon miệng.

Tùy khẩu vị và tập quán ở từng địa phương, món gỏi tép trầu bông điên điển cũng mang nhiều hương vị khác nhau. Để có món gỏi ngon, cần nhất là nguyên liệu tươi, sạch. Tép trầu sau khi khai thác (bằng cách đóng đáy, đặt lú, lợp, chài, xúc...) hoặc mua về, người chế biến sẽ để tép nguyên vỏ, rửa sạch, để ráo nước rồi ướp qua với chút gia vị. Sau đó bỏ tép vào luộc hoặc rang chín, tùy sở thích muốn ăn vỏ giòn (rang) hay mềm ngọt (luộc) mà xử lý. Bông điên điển hái về nhặt bỏ cọng và những bông héo úa, rồi đem rửa sạch, để ráo.

Làm nước trộn gỏi là khâu quan trọng không kém. Thứ hỗn hợp gia vị này là sự pha trộn giữa giấm, đường, nước mắm, chanh, ớt, tỏi băm, hành tím cắt lát. Chế nước trộn phải sao cho vừa miệng, nếu món gỏi bị mặn là coi như... thất bại, còn nhạt quá thì lợ nhợ khó ăn. Rưới đều nước trộn lên tép và bông điên điển đã qua xử lý, xắt vào chút rau răm, rau thơm, rồi tùy sở thích và khẩu vị mà có thể cho thêm các nguyên liệu khác như giá đỗ, cọng bông súng, hành tây xắt mỏng, đậu phộng hay mè (vừng) rang... Nếu kỹ lưỡng hơn thì có thể trộn riêng với tép trước để ngấm đều gia vị, sau đó mới cho các nguyên liệu còn lại vào sau.

Món gỏi sau khi trộn đều, thị giác ngay lập tức bị kích thích bởi màu vàng tươi của bông điên điển, màu đỏ hồng của tép, màu trắng của hành tây, màu xanh của rau thơm điểm xuyết những lát hành tím, ớt đỏ... Mùi thơm phức hợp từ gỏi, món ăn tựa như một bản hòa tấu của nguyên liệu và gia vị, mặn và ngọt, chua dịu và thơm của giấm, chanh; vị cay nhẹ của ớt, vị nhần nhần

đắng, rồi giòn ngọt, giòn xốp của bông điên điển quện tan cùng vị ngọt mềm của thịt tép. Chỉ cần nghĩ đến đây thôi, đã thấy cồn cào bụng dạ. Những ngày nóng nực mà có đĩa gỏi tép trầu bông điên điển trên mâm cơm thì thôi rồi, vui hết biết gì luôn.

Người dân miền Tây thường ăn món gỏi này với bánh phồng tôm, hoặc dùng để cuốn với bánh tráng. Tôi thì thích ăn không vậy thôi, thích hưởng trọn cái vị ngọt thơm của tép, thanh mát của bông điên điển. Thú vị nhất là được ngồi ăn trước sân, ngó ra sông, vô lầy tạch xuôi ngược, nó khiến tôi gần gũi hơn với thiên nhiên và con người vùng miệt thứ.

Tép trầu chiên bông điên điển - món ăn chơi gây thương nhớ

Cùng với món gỏi thì món ăn này khi được nhắc tên cũng ngay lập tức gợi nhớ miền Tây. Nó như một "thương hiệu" độc nhất, gây thương nhớ chẳng phải ở cách chế biến cầu kỳ hay bày biện sang trọng, mà ở sự mộc mạc, quê kiểng rất đáng yêu.

Tép đem rửa sạch, nếu tép to thì phải cắt bỏ chân và đầu để loại bỏ phần nhọn, cứng. Trộn tép cùng các nguyên liệu là bông điên điển tươi (đã rửa sạch, để ráo), hành tây cắt lát mỏng, tỏi và ớt băm nhuyễn, đập thêm trứng gà, hạt nêm, tiêu, nước mắm, bột chiên giòn. Điều chỉnh lượng trứng gà, nước, bột chiên sao cho hỗn hợp sền sệt đặc. Khi chiên phải đợi cho chảo thật nóng thì mới cho dầu vào. Dầu sôi lăn tăn thì múc từng muỗng hỗn hợp đã trộn cho vào chảo. Để lửa vừa, lật qua lại cho đến khi bánh vàng đều hai mặt là được.

Ăn món bánh này, ngon hay không còn phụ thuộc rất nhiều vào... nước chấm. Các gia vị được nêm nếm là nước mắm, đường, nước cốt chanh, nước lọc, tỏi và ớt băm nhỏ. Muốn biết người nội trợ có đảm hay không, người ta có thể đánh giá qua chất lượng món nước chấm. Tép trầu chiên bông điên điển giòn rụm, thường ăn kèm cùng các loại rau như cải bẹ xanh, xà lách, dưa leo... Cuộn miếng bánh kèm lát dưa leo vào trong lá cải hay lá xà lách, nhúng vào chén nước chấm chua ngọt, cay tê, cắn một miếng nghe cái "rộp" thật vui tai. Nhai và cảm nhận vị ngọt giòn của tép, vị thơm bùi của điên điển lẫn mùi hăng cay của rau cải, vị nước chấm chua ngọt đầy hương thì ỏi... Một sự kết hợp hoàn hảo khiến món chiên ăn hoài cũng không hề gây ngán.

Những món ngon kết hợp giữa tép trầu và bông điên điển đơn giản, mộc mạc như chính con người ở xứ sở cù lao; tạo nên phong cách ẩm thực hấp dẫn vùng sông nước miền Tây. Nếm miếng gỏi tép ngọt thanh, cắn miếng bánh tép giòn rụm, nghe mùi thơm khi chiên bánh tỏa lan khắp nhà, tôi hình dung về những dòng sông màu mỡ phù sa, màu xanh dập dờn của cây cối, của mây trời xứ này, lòng nao nao một niềm thương quý.

Tôi dám dõ rằng, nếu đến miền Tây mà chưa ăn gỏi tép trầu bông điên điển, hay bánh tép chiên bông điên điển, thì coi như bạn đã uống công đi rồi đấy!*

Kỳ thú ý nghĩa của hình dạng

Minh Long



Hình xoắn ốc (Ảnh: Theo Design Shack)

Hình dạng là những thứ ta rất hay gặp trong cuộc sống thường nhật. Trông chúng có vẻ giản đơn như thế song thực ra đóng một vai trò thiết yếu làm nên các cấu trúc, trật tự, vẻ đẹp cũng những ý nghĩa nhân văn sâu sắc.

Tựu chung, có hai loại hình dạng sau: hình của các hiện tượng tự nhiên như cỏ cây, hoa lá, đất đá, mây trời, chim thú và hình của sự vật do con người tạo ra, quy ước như hình học cơ bản và hình học trừu tượng có tính chất biểu trưng, mà hay thấy nhất là hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình đa giác, các đường nét, họa tiết, ký tự... Những hình có đường thẳng hay góc cạnh thường thể hiện cho trật tự, sự kiến thiết thể giới, còn những hình có đường cong, sự mềm mại thì cho sự kết nối và bao bọc, che chở.

Hình vuông và hình chữ nhật có lẽ là hình quen thuộc nhất trong các hình dạng và thường ngụ ý về sự bền vững, ổn định, có tính thực tiễn cao, thường áp dụng trong xây dựng nhà cửa, máy móc; các trang mạng cũng được lập nên từ hệ thống các hình vuông và hình chữ nhật này. Ngoài ra, trong triết lý phương Đông, hình vuông còn thị hiện cho mộc, phong (gió), hướng đông nam, sự sinh sôi, nảy nở. Với bốn cạnh bằng nhau nên khi luôn ra vào đều đặn, giúp tăng trưởng tiền của. Còn trong đạo Hồi, hình vuông tượng trưng cho trái tim con người, với mỗi mặt chỉ một phương diện trong tâm hồn, gồm phần người, phần quý và phần thánh thần. Hình chữ

nhật có hai đường song song lại gần với thủy (nước), sự phát triển không ngừng của tài lộc - vận hội và cũng thể hiện cho sự hài hòa, có ngăn có dãi, có trước có sau và thường được bài trí thành nhà cửa phong cách Hy Lạp - La Mã, đồ đạc, giường tủ...

Hình tam giác cũng thấy nhiều và cho cảm giác về sự dịch chuyển, sự sắc sảo, sức mạnh - quyền lực. Nó hay ngự trị ở trên các mũi giáo, đỉnh núi, vảy cá, ngọn cây, mái nhà, kim tự tháp... và trong Công giáo là Chúa ba ngôi. Do có ba đỉnh (ba cạnh) nên hình tam giác luôn tượng trưng cho sự phát triển vượt bậc, tính chất thời thức mãnh liệt và trong các nghi lễ hầu đồng thuộc tín ngưỡng cổ xưa thường được dùng để triệu hồi, kêu gọi, thức tỉnh các linh hồn.

Gần giống hình tam giác, hình thoi hay hình kim cương là biểu thị của kim, phương Tây và trong phong thủy giúp thấu tóm tất cả các năng lượng. Tại Canada, Mỹ và Mexico, hình kim cương được chạm từ hai hình tam giác ngược chiều, đối đầu còn là tượng trưng của sự hồi quy và bất tử. Theo thổ dân Bắc Mỹ, hình này là hình dạng phỏng theo các con bướm, những sinh vật vừa xinh đẹp vừa biết bay xa, từng đàn, bay về nhà từ muôn dặm nên là hình ảnh tiên báo về sự đoàn tụ, đông vui, sống đầy. Theo họ, hình kim cương dưới dạng hình vuông với hai đường chéo lại tượng trưng cho đất đai trù phú, nhịp điệu bốn mùa vui vẻ, còn hình kim cương dưới dạng hình thoi chính là hình tượng của một ngọn gió mát lành hay hy tin. Với đa số các dân tộc và cách nghĩ thông thường, hình thoi hay hình kim cương còn ngụ ý về sự trong sáng, cao quý và sức hộ thể. Trong Phật giáo, kim cương vừa là hình dạng, chất liệu đá quý vừa là vũ khí của các hộ pháp, Bồ tát phủ trì nhân thế.

Hình tròn đã được thấy từ thời tiền sử, ví dụ qua đài quan sát bằng những vòng tròn đá Stonehenge ở Anh từ cách đây 4.000 năm. Người Hy Lạp xưa đã coi đường tròn là một hình dạng hoàn mỹ nhất, thể hiện cho sự cân bằng, đối xứng của tự nhiên - thần linh - con người và tạo nên rất nhiều thuật toán thú vị, hữu ích dựa trên hình dạng này và đến giờ hình tròn còn được chọn là một biểu tượng của Olympic với năm vòng tròn nhỏ rực rỡ, liên kết, đan cài với nhau nhằm tượng trưng cho một thể giới thống nhất, đoàn kết, cả năm châu cùng sát cánh, thi đua lành mạnh. Hình tròn luôn mang tới thông điệp về sự tốt đẹp và nhờ không đầu không cuối cũng cho ra sự sống, sự luân hồi và sự dịu dàng. Trong tự nhiên, hình tròn hiện hữu ở mặt trời, mặt trăng, trái đất, viên sỏi, hoa quả, bong bóng, thớ gỗ, mạng nhện, miệng núi lửa... Trong văn hóa phương Đông, nó cũng biểu thị cho trời, đối lập song hành cùng đất và vì bao bọc mọi vật nên tạo ra sự ấm cúng và về phương hướng trùng với phương nam. Nói chung, hình tròn là hình dạng có tính chất bảo vệ nhất, liên tục nhất; dân gian

thường nói: vòng trong vòng ngoài hay vòng vô lòng vòng.

Hình tim cũng đã được nhắc đến từ thế kỷ VI trước Công Nguyên để tả một loài cây và tới thời Trung Cổ thì chỉ tình yêu, sự rung động, lưu luyến của tình cảm, đồng thời là sự lãng mạn, thơ mộng. Tóm lại, hình dạng này mang tới cảm giác yêu thương, quyến luyến và được thấy trên tất cả những thiệp cưới hay các tín vật định tình. Chỉ cần nhìn thấy hình tim, là người ta sẽ thấy hạnh phúc, hoan hỷ nên không chỉ có ngày cưới, sinh nhật, lễ thôi nôi,... Nhiều người thường trưng bày hình tim trong nhà để có được cảm xúc yêu thương, che chở suốt ngày dù rằng nó không mạnh bằng hình tròn.

Một hình gần gũi nữa là hình xoắn ốc, đã có mặt từ thời đồ đá mới và là một hình dạng cơ bản, thường gặp trong cả tự nhiên lẫn kiến trúc. Nó thường xuất hiện ở lòng các bông hoa như hoa hướng dương, sự nhú lên của lá mầm hay chồi non như lá dương xỉ, rồi vỏ của các loài ốc, đuôi của tắc kè hay thân của một số loài cá ngựa, các hiện tượng vòi rồng, bão tố, làn sóng, thậm chí là dải tai, xoắn tóc, vân tay, chuỗi gen ADN... Một hình xoắn ốc tiêu biểu ai cũng biết ở Việt Nam là Thành Cổ Loa, được xây dựng theo cấu tạo của một chú ốc đá hay ở Iraq là tòa tháp Samarra trong thành phố cổ cùng tên và ở Italy là cầu thang đi bộ tại bảo tàng Vatican... Hình xoắn ốc thường ngụ ý về sự tăng trưởng, tiến hóa cũng như vòng đời, các mùa và thời gian. Nói về hình xoắn ốc, người ta luôn nghĩ đến những điều huyền bí, thần kỳ, chưa giải thích nổi.

Không kém thú vị là hình chữ thập, thường thấy ở các nhà thờ khắp thế giới. Thế nhưng, nó đã có từ thời trước khi có đạo Thiên Chúa và trong nhiều tín ngưỡng dân gian thể hiện cho bốn mùa, bốn ngọn gió hay bốn nguyên tố cấu thành sự sống. Khi nằm trong vòng tròn, nó còn chỉ trái đất và nằm trên vòng tròn chỉ vũ trụ bao la. Trong văn hóa Celt, hình chữ thập là khát vọng được hiểu biết về mọi bí mật ở đời, còn trong các văn hóa khác tượng trưng cho sự trung trực, thống nhất, cân bằng về tâm, thể, trí...

Hình ngôi sao là sự chồng ghép của rất nhiều hình tam giác để cho ra các ngôi sao 5 cánh (đỉnh), 7 cánh, 9 cánh, 10 cánh, 12 cánh... Sao năm cánh thường gắn với văn hóa phương Đông, trong đó là biểu tượng của đạo Bahai, ngũ hành cho cuộc sống đủ đầy, phong phú. Hình dạng này hiện lên qua quả khế, hoa cà, hoa sao, ruột trái đu đủ, sao biển và sao trên lá cờ... Hình sao bảy đỉnh lại gần với phương Tây, là tượng trưng của 7 hành tinh, 7 ngày với ý nghĩa vũ trụ sinh ra trong 7 ngày. Qua hình sao 7 đỉnh, nhiều người thường có trò chơi vẽ liền một nét, một mạch 7 đường không nhấc bút nhằm hướng tới một cuộc sống dài lâu, viên mãn. Hình ngôi sao giữ một vị trí và số lượng rất quan trọng, đồng đảo trong nhiều kiến trúc của nhân loại thời Trung Cổ và thế giới Hồi giáo xưa nay. Bởi vì mọi người, nhất là người xưa hay liên hệ sự sống với những vì sao và rằng sự sống trên trái đất được tạo ra bởi Thiên Chúa từ trên cao nên trên các trần nhà thánh đường luôn thấy vô số sao sa mà vào đêm lung linh như một dải ngân hà, với mỗi ngôi sao thể hiện cho một sự sáng tạo, phép màu từ thần linh đồng thời mỗi ngôi sao cũng là linh hồn của mỗi sinh linh, con người trên thiên đường...*

Từ ngày 4 đến 18/8, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên đã tổ chức Trại sáng tác văn học thanh thiếu nhi 2022 (Trại) với hai hình thức: trực tiếp kết hợp trực tuyến. 73 trại viên có độ tuổi từ 9 đến 15 tỉnh thành trên cả nước đã tham dự Trại. Trải qua 2 ngày (4 - 5/8) được nghe - trao đổi với các nhà văn uy tín như: Đỗ Bích Thủy, Lê Phương Liên, Phong Diệp, Hồ Thủy Giang và Nguyễn Đức Hạnh, các trại viên đã thu nhận về những kiến thức nền tảng về văn chương nói chung và văn học thiếu nhi nói riêng. Chuyển trải nghiệm thực tế tại một số điểm lịch sử - văn hóa tại Hà Nội (ngày 8/8), đã nuôi dưỡng cảm hứng sáng tạo cho các trại viên... Kết thúc mùa Trại năm nay, đã cho ra đời "chùm quả ngọt" gồm gần 100 tác phẩm thơ và văn xuôi. VNTN kỳ này xin giới thiệu đến quý bạn đọc một số tác phẩm tiêu biểu trong "chùm quả" ấy.

BBT

Chùm truyện ngắn của Dương Phương Thảo (9 tuổi)

Làng Giàn

Làng Giàn bỗng xôn xao khi chị Mướp vừa hạ sinh một bé Mướp Con nhỏ nhắn, đáng yêu. Mướp Con chỉ nhỏ bằng ngón tay út người lớn, đầu đội chiếc mũ vàng ươm, trông rất vừa vặn. Bà Bầu, bà Bí vườn những cánh tay dài chúc mừng gia đình nhà Mướp thêm thành viên mới. Muốn vật lộn tặc rù nhau kéo đến chúc mừng mẹ con nhà Mướp "mẹ tròn con vuông".

Cuối làng Giàn, họ hàng nhà Bọ Xít cũng sớm biết tin. Bọ Xít đầu đàn đồng loạt tuyên bố:

- Hỡi anh em, chúng ta sắp có món ăn ngon rồi. Mọi người hãy mài thật nhọn vũ khí của mình để chuẩn bị tiến công nhé!

Phía đầu làng, mấy ả Ruồi Vàng tưng nham tưng ba cũng đang lên kế hoạch tấn công Mướp Con.

Trời xẩm tối, Mướp Mẹ khẽ khàng ru Mướp Con ngủ. Trong vòng tay yêu thương của mẹ, Mướp Con lớn nhanh như thổi. Mướp Mẹ khẽ choàng chiếc áo xanh mượt của mình che kín người Mướp Con để bảo vệ con trước kẻ thù.

Mở sáng, khi cả làng Giàn vẫn đang chìm trong giấc ngủ bỗng choàng tỉnh khi nghe tiếng

khóc thét của Mướp Con. Mướp Mẹ hốt hoảng kêu lên:

- Có ai cứu con tôi với!

Người Mướp Con run lên bần bật trước sự tấn công của Bọ Xít và Ruồi Vàng. Cả làng Giàn tỉnh giấc, rầm rập tiếng muôn loài chạy đi chạy lại. Anh Đom Đóm vội bật đèn soi sáng các lối đi. Chú cảnh sát Chim Sâu uy lực trong chiếc áo màu xanh vội vã bay đến. Nhanh thoăn thoắt, chú Chim Sâu quật ngã từng tên Bọ Xít da đen ngòm xấu xí rồi trối gô lại giải về đồn công an. Ruồi Vàng nhìn thấy cảnh sát Chim Sâu liền vội vàng bỏ chạy. Đúng lúc ấy, siêu nhân Nhện từ đâu bắn những sợi tơ trắng muốt tóm gọn được mấy ả Ruồi Vàng đang đánh. Mướp Mẹ, bà Bầu, bà Bí này giờ nằm im hồi hộp chứng kiến sự việc. Mướp Mẹ vội ôm Mướp Con vào lòng. Bác sĩ Chuồn Chuồn nhẹ nhàng khám cho Mướp Con:

- Cũng may Mướp Con chỉ bị xây xước nhẹ, chỉ cần bôi một chút thuốc là khỏi.

Mướp Mẹ rồi rít cảm ơn bà con hàng xóm đã đến giúp đỡ. Mọi người lại lục tục ai về nhà nấy.



Minh họa: Dương Trang

Cuộc trò chuyện trong bếp

Bữa cơm tối của cả nhà thường kéo dài lê thê do cu Tý vừa ăn vừa dán mắt vào ti vi xem phim hoạt hình. Mọi người đều đã ăn xong và dọn dẹp bát đĩa. Lúc này, anh chàng mới vội vàng đưa miếng cơm cuối cùng ngui ngắt vào miệng. Tý lững thững cầm bát vào bếp, vút đánh "xoảng" vào chậu rửa rồi ù té leo lên giường. Mắt cu Tý díp lại, chầm chốc cậu đã ngáy khò khò. Bỗng từ đâu, một tiếng khóc thút thít vang lên bên tai:

- Sao người tôi lại lấm lem thế này, hu hu!!!

Thì ra đó là tiếng khóc của chiếc bát ăn cơm trong chậu rửa. Tiếng lạo xạo, ồn ào của bát đĩa trên tủ bếp vang lên mỗi lúc một to. Chị Đĩa Tròn khẽ nghiêng mình nhìn xuống Bát Nhỏ nói:

- Trước đây, chị cũng rơi vào tình trạng như

em đây. Cố gắng chờ đợi đến sáng mai bà chủ sẽ tắm mát sạch sẽ cho em nhé!

Khác với thái độ ôn tồn của chị Đĩa Tròn, anh Thìa Nhựa giọng ồn ào lớn tiếng:

- Chúng ta phải có cách nào để cậu chủ hiểu và chịu khó lên chứ như thế này rồi ai cũng sẽ là nạn nhân của cậu ấy thôi.

- Đúng rồi, chúng ta phải làm gì đi thôi!

Tiếng xì xào mỗi lúc một to. Mọi đồ dùng trên tủ bếp nhao nhao ủng hộ. Họ hàng nhà đĩa đồng nhất bấy giờ mới lên tiếng:

- Chúng ta nên trốn khỏi nhà cậu chủ này thôi.

Cậu chủ lười biếng và ở bẩn quá.

Thế rồi mọi người túc bực rù nhau bỏ trốn thật. Chị Đĩa Tròn, anh Thìa Nhựa và bác Bát Tô bá vai nhau lên đường. Mồ hôi túa ra hai bên má,

Cu Tý vội vàng sợ hãi hét lớn:

- Các bạn bát đĩa ơi, đừng bỏ đi mà. Tôi biết lỗi rồi, tôi sẽ không lười nữa đâu.

Bỗng một bàn tay nhẹ nhàng mềm mại xoa trên trán cu Tý. Mẹ khẽ khàng xoa đầu, bóng bóng cho cu Tý ngủ lại. Thì ra này giờ chỉ là giấc mơ. Anh chàng choàng tỉnh dậy, vội vàng chạy vào trong bếp:

- Ô, may quá, các bạn bát đĩa vẫn còn nguyên vẹn trên tủ bếp.

Trong chậu rửa, Bát Nhỏ vẫn nằm một mình trơ trọi. Cu Tý lại gần, nhẹ nhàng rửa thật sạch chiếc bát rồi xếp gọn vào tủ bếp và lên giường ngủ một giấc ngon lành.

Hoàng Thị Hiền

Tiếng mõ trâu

Đôi cây rậm khe sâu
Trâu mãi mê tìm cỏ
Em ngồi ôn bài vở
Thình thoảng lắng
tai nghe

Lốc cốc đua với gió
Reng keng chẳng thấy hình
Ông làm trong một sáng
Thành chiếc mõ xinh xinh

Biết trâu gần nương sân
Biết đàn nào của mình
Khí mặt trời đi ngủ
Tiếng mõ mới linh đình

Con đâu đàn đùng đình
Khoác bụng cỏ căng phình
Theo lối mòn về bản
Tiếng mõ dần lặng thinh.

Lã Thị Thông

Bé và ông mặt trời

Sáng nay bé dậy sớm
Sớm hơn ông mặt trời
Gọn gàng xinh cặp sách
Đến trường vào lớp thôi

Ông mặt trời dậy muộn
Cái gì cũng vội vàng
Lúc leo bờ lúi ruộng
Lúc vạch lá chui ngang.

Trông trường vang
hiệu báo
Em vào lớp thật tươi
Ông mặt trời đi muộn
Phải đứng ngoài sân thôi.



Nào cùng dung dăng

Nào cùng dung dăng
Đèn sao lấp lánh
Bé dắt ông trăng
Về cùng ăn bánh

Dung dăng dung dề
Hồng, bưởi, chuối, na
Thơm nồng hương cốm
Theo gió bay xa

Dung dăng dung dề
Thương Cuội gốc đa
Chẳng thể về nhà
Chắc buồn hơn bé

Dung dăng dung dề
Vui mùa kỳ lân
Nhịp nhằng đôi chân
Về sân phá cỗ.

Nguyễn Minh Hằng

Con mơ

Mẹ ơi con mơ thấy
Cả nhà mình đi chơi
Tung tăng con ở giữa
Bố mẹ cười thật tươi

Mẹ ơi con nhớ bố
Mong bố về cùng chơi
Bố bảo đi một tẹo
Mà vắng bao lâu rồi

Mẹ ơi sao lâu lắm
Con không thấy mẹ cười
Đêm nào mẹ cũng khóc
Con chỉ vờ ngủ thôi

Đêm qua con mơ thấy
Cả nhà mình bên nhau
Mẹ ơi cho con ngủ
Con muốn mơ thật lâu

Con không cần áo đẹp
Con không cần ăn ngon
Con chỉ cần bố mẹ
Nắm tay cười cùng con...

Ngày đầu Xuân, ngày hội của muôn loài, không chỉ dành cho các con vật, mà còn cho muôn cỏ cây hoa lá.

Trong một góc vườn của đình làng, xung quanh cụ Cà Gạo cả ngàn năm tuổi, các ngọn cây cổ vươn dài thêm, những cánh tay cũng riu rẩy nhau, nghiêng về phía trường lão già nua gân guốc, bạc trắng cả làn da gai góc, đại diện cho các loài cây cùng tụ hội. Muôn cây, muôn hình muôn vẻ, cây nào cũng muốn trở hết tài năng để thể hiện những đặc tính ưu việt của mình. Nào cô Hoa Dẻ với những chùm hoa vàng ươm thơm nức mũi, cổ tình chạm vào mũi ông Tre Gộc, khi ông cúi xuống nghe mấy dây Hà Thủ Ô đang kể về kinh nghiệm chữa bệnh thiếu máu cho Con Người với mấy dây Kim Ngân. Lão Tre Gộc không thêm chấp tỉnh khoe khoang của cô Hoa Dẻ, bởi chả cần khoe thì ai chả biết, không có Tre Gộc và họ hàng nhà ông thì lấy đâu ra nhà cửa trên cạn, thuyền bè dưới sông, mũi tên cánh nỏ khi chiến trận giữ đất cả ngàn năm của Con Người...

Ngay bên cạnh đó là cuộc tranh cãi nảy lửa của cả họ nhà Bông Bong và Tơ Hồng. Cả hai cùng quẫn quýt, rối mù, tranh nhau vươn tay, cắm rễ vào cây Mít Tố, đến nỗi cây chẳng còn đủ khí trời mà thở, gãy ốm tong teo, giờ những cánh tay gầy guộc lên gờ và về phía cụ Gạo uy nghi kia mà cầu cứu... đứ đờ nào cũng the thé khoe đẹp, khoe hay...

Hết dặn khoe rồi đến hồi kể tội. Chẳng ai nhận mình có tội lỗi hay khiếm khuyết gì, nhẩy phách cả lên mà dựng chuyện, bêu xấu hàng xóm. Rằng Tre Gộc cậy nhà con cháu đông, sinh con đẻ cái như lũy như thành, lại dẻo dai, cứ có tí gió lên là du đưa kéo kẹt, điếc hết cả tai! Mụ Bim Bim vừa tru tréo lên như vậy thì cả lũ Dây Chia Vôi, Vạn Niên Thanh với Dây Cúc Nâu cùng hoà thanh phụng họa: điếc tai, điếc tai, thế là sai, sai... ai... ai...

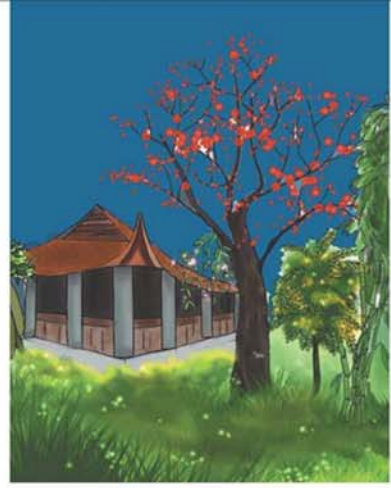
Góc họ, gã choai Núc Nác và bác Xà Cừ đang mượn ty gió Xuân, hăm hè gườm nhau, người múa kiếm, kẻ mở chốt lựu đạn... định choảng nhau! Có gì đâu, họ đang dùng vũ lực khi bắt phân thắng bại, trong cuộc kể tội - bênh vực cho bé Tầm Gửi này giờ vẫn nhún nhún nép trên tít chắc cao giữa tấm lưng xù xì của cụ Gạo.

Núc Nác đằng đằng sát khí:
- Tầm Gửi là lũ còi ăn hại, hút máu mú những cây to mà sống nhõn nhơ, chẳng làm gì cho đời! Ngứa hết cả mắt!

Xà Cừ chẳng phải tay vừa. Vốn có học lại được thừa hưởng gen thông minh từ cụ tổ, nghe đâu xuất xứ từ ngoại quốc, được người Pháp di thực về xứ này từ thế kỷ trước, nghe Núc Nác nói vậy bèn thở mạnh một cái, ném quả lựu đạn mớ vẹt đã rút chốt ra tít đằng xa, nổ ầm dưới cái chuôm cạnh đó. Chả phải thị uy, dọa dẫm ai đâu, mà chỉ là vứt đi cho lành, bởi cái chốt an toàn khi này rút ra bây giờ tìm mãi không thấy. Tề ra trong lúc hăng máu bác Xà Cừ đã làm nó văng xuống con mương bên cạnh.

Vườn vai một cái, ngàn tán lá xanh thắm múa lên xạc xào, bằng chất giọng ồm ồm còn lơ lớ giọng Pháp, bác ôn tồn giải thích, biện hộ cho Tầm Gửi:

- Bé Tầm Gửi hiện đang trên lưng Cụ Gạo



Minh họa: Minh Thư

Nỗi oan Tầm Gửi

Truyện ngắn. Nguyễn Minh Trọng

kia, là hậu duệ thứ năm mươi chín ngàn của Cụ Tổ Tầm Gửi xưa xưa trên rừng già, dần dần theo những cánh chim, làn gió xuống dưới đồng bằng, trông vậy, tưởng vậy mà không phải vậy, nghĩa là không hẳn bé là đồ ăn hại! Bé là một vị trong những thang thuốc thần thánh, đặc biệt quan trọng để chữa bệnh cho Con Người cả mấy ngàn năm nay...

Bác Xà Cừ còn nói nhiều về những lợi ích mà Tầm Gửi mang lại. Bác vừa dứt lời, trong rì rầm của những lời hồi lời, cụ Cà Gạo chốt lại bằng cách rũ mình trút bỏ những cành khô gãy còn mắc trên cao chưa chịu rụng xuống. Chất giọng sang sảng của người làm quan, chuyên cầm trịch, cụ nói cho muôn loài cỏ cây, rằng từ lâu, biết được việc tốt của họ nhà Tầm Gửi nên cụ đã cho phép họ được cư trú trên lưng mình, góp một tiếng thơm cho đời...

Cả muôn cây lặng phắc trong vườn Đình, như choàng tỉnh dậy trước những kiến thức trong bài giảng mới học, mà bác Xà Cừ thuyết giảng và cụ Cà Gạo nói lời khẳng định sau cùng. Những cánh tay cây vươn dài, vịn xoắn vào nhau bày tỏ sự thấu hiểu và đồng cảm.

Chúng à lên những tràng vỗ tay dài trong cơn gió vừa thổi tới.

Vui nhất là bé Tầm Gửi. Bé đã được minh oan, tiếng oan ngàn năm giờ mới được gột rửa.

Thêm màn mưa phùn nữa vừa sa xuống, những con mắt li ti màu hồng ngọc, trong muôn vạn nụ hoa bé nhỏ vừa hé của Tầm Gửi đang nhoe nước. Bé cũng chả biết đó có phải là nước mắt của mình hay không nữa...*



Đoàn Gia Hân (9 tuổi)

Bàn chải đánh răng

Mình đủ màu sắc
Xinh như nàng công
Chạy nhảy lông bông
Trên chiếc răng nhỏ.

Nhớ đều tay đó
Cho răng trắng tinh
Cho nụ cười xinh
Miệng thơm sạch sẽ.

Bàn chải khe khẽ
Chạy cũng mới rồi
Ngủ ngon bạn nhé
Mai gặp lại vui.

Buổi sáng của em

Sáng nay em dậy sớm
Tập thể dục thể thao
Chào chào nháy híp hóp
Chích chòe mưa lộn nhào.

Chào chim sâu chăm chỉ
Lích rích bên vườn rau
Chào những bông hồng trắng
Nghiêng đầu qua hàng rào.

Chào cào cào vẩy mới
Khỏe sắc trên đồng xanh
Chào các anh chị gió
Chạy bộ trên lá cành.

Bác đa già đã dậy
Đứng đỉnh lá ngậm thơ
Chúc bình minh nắng sớm
Một buổi sáng mộng mơ.



Đường về quê em

Đường về quê em
Đi qua cánh đồng gió mát
Đàn chim sẽ vừa bay nhảy vừa hát
Bài ca kiếm mồi.

Mẹ con chị bò vàng nhớn nhớn gặm cỏ
Trẻ con rủ nhau chơi nhảy dây
Bó cỏ gà
Lúc lắc trên tay.

Giàn mướp nhà ai
Vàng ươm trong nắng
Quả chị, quả em
Lủng lẳng lung lẳng
Lâm diệu, soi bóng mình
Trên mặt ao.

Có những cánh diều vi vút bay cao
Xe chạy bon bon
Qua cánh đồng bát ngát
Hương lúa thơm ngào ngạt

Đi trên con đường quen thuộc
Em yêu quê mình biết bao.

Ngọc Thị Lan Thái

Gà Chíp ngủ mơ

Nằm trong cánh mẹ
Gà Chíp mơ màng
Cưỡi mây vượt gió
Sang thật là sang

Lướt qua khe núi
Vút lên Thiên Đàng
Dây điều ai đứt
Vô tình chắn ngang

Mắc trong đám rối
Chíp liền hết vạng
Mẹ cứu con với
Con bay vội vàng

Cả đàn giật thót
Mắt tròn ngác ngơ
Mẹ gà cục tác
Hóa là Chíp mơ.



Phơi thóc

Ông mặt trời thả nắng
Kín cả trên mặt sân
Đàn gà con đảo đảo
Ló mắt ra tần ngần

Anh trâu đứng nhai cỏ
Thở ra mùi phì phò
Lũ lợn con tỉnh nghịch
Ủi bụng cả gốc nho

Nắng xuyên trên đồng rom
Mùi hương thơm phảng phất
Nắng chui vào mô đất
Anh để trâu bò ra

Bà chang từng luống thóc
Sống trải dài xa xa
Hạt mẩy tròn như ngọc
Nụ cười bà đơm hoa.

Dương Văn Mưu

Bé tập làm thơ

Làm thơ là gì hả bố?
À, là làm đẹp cho đời
Dạ vâng con đã hiểu rồi
Con tập làm thơ bố nhé!

Hôm nay con ra quét cống
Quét thêm cả đoạn đường chung
Đấy phải là thơ không bố?
Bố cười: ý hay quá chừng!...

Con tưởng thơ mãi không trung
Nhà thơ là người giỏi lắm
Tâm hồn bay theo ngọn gió
Lang thang cùng mây trên trời

Làm thơ cần trí tưởng tượng
Lời thơ bay bổng mượt mà
Tâm hồn luôn luôn trong sáng
Nghĩ về điều tốt quanh ta

Thì ra làm thơ là thế
Ngày nào con cũng có thơ
Vì con luôn làm việc tốt
Cho bố thêm những bất ngờ...

Một ngày làm người tí hon

Truyện ngắn của Nguyễn Phương Vy (17 tuổi)



Minh họa: Dương Trang

Tiếng chuông đồng hồ reo vang lên. Minh tỉnh dậy. Nhưng thật kì lạ, Minh thấy mọi thứ xung quanh khác lạ quá. Quần áo hôm nay sao rộng quá nhỉ. Chiếc giường hôm nay cũng dài và rộng hẳn. Bình thường chỉ cần vài bước Minh đã ra khỏi giường. Nhưng hôm nay Minh cứ đi mãi, đi mãi mà như vẫn chỉ bước lon ton trên giường. Minh nhận ra, mình đã trở thành người tí hon. Hai chiếc gối đã trở nên cao lớn như những ngọn núi, quá đôi. Chiếc giường thì chẳng khác nào một vùng đất rộng lớn. Nhìn mọi thứ xung quanh từ những chiếc xe ô tô thường ngày Minh hay chơi đến những chú robot, cũng đều trở thành những đồ vật khổng lồ. Nhìn sang chồng sách mẹ xếp gọn gàng, ôi sao nó cũng cao ngất như những tòa nhà cao tầng.

Có tiếng "meo meo" từ đâu đó vọng lên. Minh nhận ra chính là tiếng con Miu nhà mình. Tiếng Miu ngày càng to và rõ hơn. Minh biết Miu đang đến gần. Lại một tiếng sột soạt nữa rồi một tiếng động nữa to hơn vang lên. Có lẽ Miu đã trèo lên giường. Minh đã nhìn thấy Miu. Miu đi đi lại lại như đang tìm kiếm gì đó. Minh hiểu ra rằng Miu đang tìm mình. Minh đang ở sau gối, nhìn lên thì thấy Miu đang đưa chiếc chân nhỏ lại gần mình. Chân Miu mọi khi bé xíu, mà sao hôm nay cũng to vậy, chạm vào người làm Minh ngã ra. Miu cũng đã nhìn thấy Minh. Nó nhìn một lát, rồi ngoạm nhẹ vào người cậu chủ, quay người.

Miu chạy thẳng ra sân. Nhẹ nhàng đặt Minh xuống. Bỗng có tiếng mẹ Minh nói gì. Miu nhanh chóng chạy vào nhà, để Minh lại dưới gốc cây trước nhà, ở đây có một tổ kiến. Thỉnh thoảng khi đi học về Minh cũng hay chạy ra sân chơi phụ mẹ tưới cây và quét sân, nên Minh biết đến tổ kiến này. Minh dần do một hồi, rồi từ từ bước vào một ô cửa lớn. Đây chính là đường vào tổ kiến. Minh vừa đi vừa ngắm nhìn công trình của những chú kiến, trong lòng đầy khâm phục. Một chú kiến chuẩn bị đi kiếm thức ăn đã nhìn thấy Minh, liền tiến đến gần. Minh sợ hãi chạy thật nhanh. Chú kiến cũng đuổi theo Minh và gọi lớn:

- Bạn ơi! Bạn ơi!

Nghe chú kiến gọi có vẻ thân thiện, Minh dừng lại. Bình thường ở nhà Minh cũng hay thấy kiến, nhưng chúng rất nhỏ bé Minh không sợ. Còn giờ đây trở thành người tí hon, Minh thấy kiến cũng thật vạm vỡ, oai phong với những chiếc chân đen bóng, bấp chẵn cũng hiện lên rất rõ. Cái đầu tròn tròn với hai chiếc râu trên đầu dài hướng về phía trước trông thật là ngầu... Thấy Minh vẫn tỏ ra ngại ngùng, Kiến mỉm cười thân thiện. Minh không còn sợ hãi nữa mà đến gần chú kiến nói:

- Chào bạn! Minh tên là Minh. Một chú mèo đã đưa mình đến đây.

Kiến nghe vậy cũng đã hiểu được lí do tại sao Minh lại ở đây, liền nói:

- Thì ra là như thế, rất vui chào đón cậu đến

với nhà của chúng tớ. Tớ là Kiến Thợ. Tớ cũng đang chuẩn bị ra ngoài kiếm thức ăn. Trông cậu lạ quá. Tớ chưa từng gặp cậu nên tớ muốn hỏi một chút.

- Nhà tớ thì ở phía xa xa kia. Tớ cũng cao lớn lắm nha. Nhưng mà bây giờ tớ thành người tí hon rồi. Muốn trở về nhà cũng phải đi lâu lắm.

- Vậy cậu ở đây nhé. Minh sẽ dẫn cậu đi xem nhà của bọn mình.

Minh vui mừng:

- Minh cũng đã rất tò mò về tổ kiến. Được cậu dẫn đi xem mình thấy thích thú lắm.

Kiến Thợ dẫn Minh đi hết con đường, sang đến một căn phòng khá to.

- Đây là nơi chúng mình để những quả trứng do Kiến Chúa sinh ra đó.

- Thì ra đây là trứng kiến đó hả Kiến Thợ? Trông thật thú vị. Nó dài dài trông giống những hạt gạo mà mẹ hay nấu cho mình ăn lắm. Nó cũng màu trắng nữa. Vậy là sau này nó sẽ nở ra thành kiến như cậu hết hả?

- Không đâu. Trứng kiến sẽ nở ra hai loại, một là kiến thợ giống như mình sẽ làm việc, xây tổ, kiếm thức ăn. Hai là sẽ nở ra kiến chúa đó. Kiến Chúa thì sẽ có trách nhiệm tìm kiếm một vùng đất mới và xây dựng một tổ kiến như thế này.

- Hóa ra là vậy!

- Chắc cậu còn nhiều điều chưa biết lắm đúng không Minh. Đi theo mình nhé.

Minh lại đi theo Kiến Thợ sang phòng chứa thức ăn. Ở đây thức ăn được xếp rất gọn gàng ngăn nắp. Không chỉ có Minh và Kiến Thợ mà còn có rất nhiều chú kiến khác đang vận chuyển thức ăn vào. Minh ngạc nhiên lắm. Những chú kiến bé nhỏ mà đem được nhiều thức ăn vào đây quá, lại còn sắp xếp rất gọn gàng nữa.

- Các cậu nhỏ bé mà siêu vậy. Kiếm được một kho chật kín thức ăn luôn.

- Chúng mình phải làm việc chăm chỉ lắm đấy. Ngày nào chúng mình cũng đi tìm kiếm thức ăn, rồi mang về tổ. Nhiều khi thức ăn cũng to lớn lắm, chúng mình cũng phải hợp sức cùng nhau kéo hoặc bế về tổ mới được cái kho to thế này.

Minh cùng Kiến Thợ khám phá những con đường, các căn phòng trong tổ kiến mãi. Đến khi có tiếng ai đó như tiếng mẹ của Minh gọi.

- Minh ơi, Minh ơi. Dậy thôi con.

Minh tỉnh dậy. Thấy mọi thứ xung quanh vẫn bình thường. Chân, gối, chiếc giường, đồ chơi không to lớn như trước. Không có cả chú Kiến Thợ mà Minh đã gặp. Hóa ra kia chỉ là một giấc mơ. Một giấc mơ thật đẹp và thú vị!

Khi người lớn cùng làm trẻ nhỏ...

Sa Mộc



Cô giáo Cao Thu Hằng hướng dẫn các học sinh tạo các đồ vật từ đất nặn



Em Vũ Hoàng Thảo Nguyên (11 tuổi) với bức tranh được làm ở JuTo



Các học sinh nhí hào hứng với thành quả của mình sau buổi học



Trong con ngõ nhỏ 366, đường Bắc Kạn, TP. Thái Nguyên có một lớp học vô cùng đặc biệt diễn ra mỗi cuối tuần. Đó giống như một xưởng thủ công nho nhỏ dành cho trẻ. Các bé đến đây không chỉ được học mà còn được tham gia vào những cuộc “đạo chơi” để khám phá chính mình, được thỏa sức bộc lộ óc sáng tạo đối với nhiều sản phẩm thủ công.

Xưởng “sản xuất” niềm vui

JuTo, tên của lớp học được trang trí trên tấm gỗ mộc, không trau chuốt, dẻo gọt. Tấm biển cũng nhỏ nhắn, xinh xắn như các học sinh đến lớp vậy. Người lập ra lớp học đặc biệt đó là chị Cao Thu Hằng.

Thoạt nhìn, Thu Hằng sẽ cho người đối diện cảm nhận về một phụ nữ mạnh mẽ và cá tính. Nhưng, đằng sau cái vẻ cá tính ấy lại là một tâm hồn dịu dàng và ấm áp. Tình yêu mà chị Hằng dành cho con trẻ và các đồ vật được làm thủ công cũng là một tình yêu đặc biệt.

Mỗi ngày cuối tuần ở JuTo thật nhộn nhịp, trong không gian mà gia đình chị sinh sống không quá rộng, nhưng được bài trí vô cùng tạo dấu ấn. Nhiều vật dụng trong ngôi nhà được chủ nhân lựa chọn, sắp đặt như tủ đựng đồ, bàn, ghế đều được từ bằng những mảnh gỗ ghép lại, mộc mạc đấy mà lại tinh tế. Nó gần gũi và mang hơi hướng của một thời xa cũ.

Các em bé theo học ở JuTo khá đa dạng về độ

tuổi, từ 4 - 5 tuổi đến trên 10 tuổi. Thế nhưng, có một điều khác lạ ở lớp học của cô giáo Cao Thu Hằng so với nhiều lớp học khác đó là chẳng có em bé nào mà nheo hay đòi bố mẹ. Ngay cả với những em nhỏ tuổi nhất khi đến lớp đều vui vẻ chào tạm biệt người thân, rồi nhanh nhẹn vào lớp.

Trước khi ngồi vào bàn nặn hay trước giá vẽ, mỗi em sẽ tự lấy cho mình một chiếc tạp dề bằng vải treo sẵn ở vị trí quy định. Mỗi chiếc tạp dề có một hình thù ngộ nghĩnh, xinh xắn khác nhau do chính tay cô giáo Hằng làm dành cho các “thiên thần” bé của mình.

Ở JuTo, các bé được vừa học vừa chơi

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN **28**
SỐ 17 - RA NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 2022

BÚT KÝ - PHỎNG SỰ

với việc nặn đất sét, nung khô rồi tô màu; được vẽ tranh; được học thêu hoặc thùa sức gập và tô màu cho sỏi...

Được hòa vào một buổi học hay gọi theo cách của JuTo là một buổi "làm việc" của lớp, tôi cũng như bị cuốn vào thế giới của trẻ thơ. Ở đây không hề có bóng dáng của các thiết bị điện tử. Thường mỗi buổi "làm việc" của lớp, học sinh được chia đôi ra hai nhóm, làm hai công việc khác nhau. Ví dụ, một nhóm vẽ tranh và một nhóm học thêu. Nhóm vẽ tranh thì căng khung, kẹp giấy, vẽ rồi thử màu. Nhóm các bé lớn hơn thì làm việc với vải. Một vài cô, cậu bé 4 - 5 tuổi mới đến lớp lại muốn chơi cùng đất sét...

Trong mỗi nhóm, các anh chị lớn bảo em nhỏ, bạn đã biết rồi giúp cho bạn mới tập. Cô giáo đi lại quan sát, chỉ bảo, khích lệ từng em. Thi thoảng có bạn nhỏ lại hét vang lên "Ơ, cô ơi, cái này lấy len màu gì? Hoặc: Con tô theo ý con cô nhé". Cô giáo lại gần nhìn các học trò nhỏ âm thầm và đáp: "Ừm, cô chả biết đâu, con hãy thử tự chọn màu len nào con cho là đẹp nhất đi; Ừ hãy thử tô theo ý con đi".

Không gian lớp đang yên ắng bởi các bạn nhỏ ai nấy đều đang chú tâm vào việc của mình, bỗng một giọng nói trong veo lại vang lên: "Cô ơi! Màu này pha với màu này được không?". Cô giáo đáp: "Hay em thử trộn một chút xem nó ra màu gì là biết ngay mà. Còn để mà ra được màu như mẫu thì trộn A với B với C. Nhưng mình cứ thử ra nháp xem sao nhé..."

Chị Thu Hằng cho biết, ở JuTo, các bạn đang được làm quen với thật nhiều môn mới. Các bạn cũng có thể sẽ chơi lại môn cũ nếu các bạn thích. Ví dụ, hôm trước các bạn chơi đất sét tự khô sau giờ học thêu. Hôm sau, các bạn lại được học các màu gập là biết ngay đất sét để nó se bề mặt để tô màu được ngay. Sau mỗi buổi học là các bạn nhỏ đều mang được sản phẩm do tự tay mình làm về nhà. Sự hứng thú học và khả năng sáng tạo không giới hạn của các bé khiến mỗi ngày các tác phẩm được làm ra từ xưởng lại càng gây bất ngờ hơn.

Sống cho những đam mê

Từ nhỏ, Cao Thu Hằng đã thích các môn thủ công, lại được trời phú cho đôi tay khéo léo và óc thẩm mỹ vượt trội. Chị có thể ngồi cả ngày để làm đồ thủ công mà không biết chán. Sở thích này đã được Hằng nuôi dưỡng và nó ngày càng lớn lên trong con người chị.

Khi còn là sinh viên ngành Luật cũng như khi ra trường đi làm, tham gia hoạt động của các câu lạc bộ sách ở Hà Nội, càng như chất xúc tác để chị nung nấu ý định làm một điều gì đó cùng con trẻ.

Nhớ lại thời điểm quyết định mở xưởng JuTo, Hằng hào hứng: Không hiểu sao nhưng mình luôn thấy ý tưởng của các bạn nhỏ rất tuyệt. Các bé rất khéo tay. Có một



hôm, mình gặp được một bạn nhỏ chắc chừng bảy, tám tuổi thôi nhưng đã thêu được một bông hoa rất đẹp. Nó chính là cú hích để mình mở ra một không gian nho nhỏ là JuTo. Mình nghĩ rằng dạy vẽ, dạy thêu hay dạy nặn có thể có rất nhiều nơi. Nhưng như vậy các con chỉ có thể học tập một bộ môn một. Với trẻ nhỏ, bé thích môn nào hay bố mẹ định hướng đi học môn nào chưa chắc đã phải năng khiếu tốt nhất của bé. Mình nghĩ, các con cần được trải nghiệm, từ đó sẽ tự khám phá ra năng khiếu và đam mê của bản thân. Và, thế là mình quyết định mở xưởng.

Ngay cả việc bố trí nội dung học và thực hành ở xưởng JuTo, cô giáo Thu Hằng luôn cho các bé thực hiện song hành cùng lúc mấy nội dung tùy theo ý thích và độ tuổi của trẻ. Lý do mà chị đưa ra: Trẻ con đến xưởng rất nhiều độ tuổi, mỗi em một sở thích và năng khiếu khác nhau. Nhưng vì còn nhỏ nên làm gì các em cũng sẽ rất nhanh chán. Thậm chí, trong một buổi "làm việc" nếu chỉ làm một việc có thể sẽ làm giảm hứng thú của các em. Cho nên, bên cạnh giờ học theo lịch được cô đề ra, khi các con giảm hứng thú với việc đang làm sẽ được cô cho sang trải nghiệm làm công việc khác. Như thế sẽ giúp các con hào hứng từ khi đến xưởng cho đến khi về. Tất nhiên, trước khi chuyển sang làm nội dung khác, các con phải hoàn thành nội dung đang làm dở. Yêu cầu đó để các con dần hình thành ý thức kỷ luật với bản thân và trong học tập.

Chị Nguyễn Thị Hạnh, tổ 4, phường Phan Đình Phùng cho biết: Tôi có 2 bé 9 và 11 tuổi. Khi biết tới JuTo, tôi cho các cháu đến tham gia. Qua buổi học đầu tiên cả 2 cháu đều rất hứng thú và mong đến ngày được trở lại lớp. Thấy vậy, tôi cũng yên tâm bởi ngoài việc học ở trường thì có một không gian cho các cháu khám phá bản thân, học hỏi được nhiều điều bổ ích như thế này tôi nghĩ rất cần thiết. Hơn nữa, đến lớp làm được các đồ vật thủ công nhỏ xinh hoặc vẽ được bức tranh đẹp, các cháu mang về ríu rần kể với người lớn. Những lúc ấy là không bé nào nhớ đến hay đôi khi xem ti vi, điện thoại nữa. Phụ huynh như tôi cũng giảm bớt được một nỗi lo

Kiên trì và nhẫn nại với các "thiên thần" bé

Mỗi kỹ năng thủ công sẽ đòi hỏi một kỹ thuật khác nhau. Việc thực hành sẽ giúp các bé khéo tay và tăng khả năng tư duy nhiều hơn. Nhưng, điều tôi băn khoăn là làm sao để bé có thể kiên trì các bé tự do sáng tạo, được lộ ý tưởng lại vừa có thể hướng các bé tới những công thức như là "chân lý". Mang thắc mắc này trao đổi với chị Hằng, được chị

chia sẻ:

Ngay cả trẻ mới 4 - 5 tuổi thôi nhiều bạn đã rất khéo tay. Mình luôn khuyến khích các con làm ra những sản phẩm theo tư duy của bản thân. Ví dụ, có bạn không muốn tô một bông hoa màu đỏ mà lại thích tô một bông hoa màu đen hay màu xanh. Điều này có thể đi ngược với tư duy của người lớn nhưng mình sẽ để các con tô theo màu con thích, thậm chí cho con thử tất cả các cách pha màu mà con muốn. Từ đó các bé sẽ dần nhận ra các màu mình chọn chưa được đẹp lắm. Lúc này, mình mới đề nghị các con tô màu theo hướng dẫn của cô giáo rồi cho con tự nhận xét. Bằng cách đó, các bé sẽ lắng nghe, tiếp thu kiến thức một cách dễ dàng hơn. Các bé sẽ thấy ý nghĩ ban đầu của mình khiến cho bông hoa không đẹp như mình tưởng. Có những cô bé, cậu bé nhất định sẽ không nghe theo sự sắp xếp của người lớn. Điều này đôi khi người lớn cho đó là một sự bướng bỉnh, nhưng mình nghĩ phải chăng đó cũng là một nét cá tính - điều mà sẽ làm nên một cô, cậu bé tự lập và mạnh mẽ trong tương lai.

Hằng nhấn mạnh: Ở đây không có đúng sai, chỉ là trải nghiệm thôi. Để các con tự cảm nhận, từ đó hướng các con tới những ý tưởng mới mẻ nữa. Chỉ đúc kết: "Để chạm vào thế giới của các bạn ấy, đầu tiên phải tôn trọng các bạn ấy đã".

Luôn nhận mình là một đứa trẻ trong thân xác người lớn. Tình yêu của Thu Hằng dành cho trẻ nhỏ rất nhiều. Nhiều đến mức mong muốn được học, được chơi cùng các bé, dạy các bé làm đồ thủ công đã "lấn lướt" cả việc trở thành một luật sư chuyên nghiệp sau bao năm theo học ngành Luật. Nhưng Hằng không cho rằng kiến thức mà trường Luật cho cô là ổng phí, trái lại, nó đã giúp ích Hằng rất nhiều trong cuộc sống, nhất là trong việc giúp cô có một tư duy mạch lạc và hệ thống.

Ngoài công việc ở JuTo, bất kể ai, bạn bè hay phụ huynh học sinh có mong muốn học làm đồ handmade, học thêu Hằng đều sẵn sàng chỉ dạy tận tình và miễn phí, từ những chiếc gối trang trí trên xe, trong phòng khách, đến những chiếc chăn xinh xắn để các bé mang đến trường nghỉ trưa... Chị có cả một bộ sưu tập về áo dài phong cách xưa do chính chị tự thiết kế và tự tay thêu các họa tiết trên từng áo.

Rời JuTo, tôi cứ suy nghĩ mãi về chủ nhân của nó. Tôi thầm cảm phục chị - người đã luôn thành thật với bản thân và dám sống với đam mê của mình. Và, lưu lại trong tâm trí tôi còn là hình ảnh xưởng thủ công JuTo tràn đầy niềm vui và sự sáng tạo.

Và hình như, tôi cũng được lấy niềm vui từ đó...*

Nửa dòng máu mang màu điệp lục

Bút ký: Đỗ Đoãn Hoàng

Đó là tên cuốn sách thứ 31 của mình, mà tôi quyết định cho in chuyên về các vấn đề môi trường Việt Nam và một số góc của địa cầu mà tôi từng may mắn đặt chân đến rồi ít nhiều gắn bó. Việc này diễn ra khá muộn so với các dự án in ấn sách báo khác tôi từng làm. Quả thật, khi tôi và các cộng sự đứng ra đồng sáng lập Diễn đàn các Nhà báo Bảo vệ Môi trường Việt Nam từ hàng chục năm trước, với các chuyến điều tra kinh điển dọc ngang Việt Nam và sau này là nhiều quốc gia trên thế giới thì tôi chưa từng nghĩ tới điều này. Đơn giản, vấn đề môi trường lúc bấy giờ chưa thật sự cấp thiết và chưa được sự quan tâm mạnh mẽ như hiện nay.

Không hiểu cơ duyên thế nào, dường như có một sự thôi thúc nội sinh, tự các câu chuyện và chân lý của cuộc sống đã vô tình hay hữu ý dồn đẩy tôi đến với các vấn đề nóng bỏng của môi trường sống ở Việt Nam và thế giới. Cuốn sách "Nửa dòng máu mang màu điệp lục" ra đời như một điều phải thế. Ít nhiều, ở tuổi "nhĩ bất hoặc" hay "tri thiên mệnh" - tôi hiểu được rằng, các giá trị mà mình đeo đẳng, bỏ tâm sức mong nó thay đổi theo chiều hướng tích cực của một ngôi bút điều tra, quả là không nhiều như mình vẫn ảo tưởng. Và, nói như người "bạn vong niên" của tôi (cụ cho phép gọi thế) là nhà sử học Lê Văn Lan trong một lần hàn huyên đầy ám ảnh: anh sinh ra và diệt vong, "xẹt một cái" qua bầu trời này, nếu không làm được gì thì cũng đừng để lại tổn thất phá phách đáng xấu hổ nào cả.

Trong cảm giác vô thường đó, tôi chợt nghĩ đến chuyện về ai đó "xẹt" qua bầu trời bằng một phần ba vạn sáu nghìn ngày trước quả đất vừa già vừa trẻ 4,7 tỷ năm tuổi. Hãy gìn giữ và đảm bảo là sự sinh diệt của anh đừng xúc xiểm hay làm sứt mẻ gì cho những sáng tạo bao la của vũ trụ.

Ngẫm lại, giữa hàng nghìn trang viết mình dốc công thực hiện và để lại, biết đâu, chuyện ít viển vông và hoang tưởng nhất lại là các cuộc chiến bảo vệ và truyền cảm hứng cho bảo vệ môi trường? Tôi đã thoáng nghĩ như vậy rồi lại thận trọng: biết đâu như thế cũng đã là quá ảo tưởng rồi.

Song, gì thì gì, cảm giác đó là có thật.

Mọi chuyện bắt đầu từ năm tôi lên 10 và trước nửa một chút, tức là gần 40 năm trước. Tôi đã phá rừng, giết chết bao nhiêu sinh linh hoang dã vô tội, đã đầu độc đồng bào mình theo đúng nghĩa đen. Nói thì có lỗi với bà ngoại, với mẹ và với xóm Đò, xóm Trám, xóm Búi Thông, xã Ba Trại thanh bình thủa ấy, song sự ân hận cứ như sóng biển ru bờ ủa ập trở lại mãi, chắc là phải nói ra thôi.

Quê tôi chốn đồng rừng và có nghề trồng chè đã



Nhà báo Đỗ Đoãn Hoàng nhận Giải A - Giải Báo chí Quốc gia năm 2021 (Hà Nội, 21/6/2022)

nhiều thế hệ. Tôi đã cùng nhiều người đi giết các rừng thông cổ thụ, thẳng đuồn, cao vời. Các cụ thông đứng sừng sững như cột chống trời. Các đại thụ đổ kèn. Lập đại công trường để các tráng đinh kéo cưa lừa xẻ. Cưa lớn, dài hơn 2m, mỗi răng cưa nhìn đã tổn. Chúng sáng choang, nhọn sắc và to bằng ngón tay cái! Móc gỗ vào vạy, cho trâu kéo về ngâm dưới ao đầm để giấu kiếm lâm.

Chiều nào tôi cũng cầm sào lớn, vào rừng, đeo lóp vỏ dày đến hai đốt ngón tay ở phần gốc của các cây thông vừa bị giết trước đó ít ngày. Trong cái chết đứng sào tui "làm cây thông đứng (chết) giữa trời mà reo" ấy, nhựa thông dễ chảy lắm. Miếng gỗ thông cầm lên thơm lừng, vàng óng và trong veo, đập dính như phấn sáp. Chúng tôi đã đốt các gốc thông, để

từng cục nhựa vàng dòn ra tròn như các bầu ngực hay núm vú. Cây thông chết, cây sào dài bằng vầu chỉ việc luồn vào lóp đang bong tróc giữa thân cây và lóp vỏ dày mà chọc. Tôi xé toạc tấm giáp trụ tường như cường tráng lắm của cụ thông. Oạc! Từng tảng vỏ rơi xuống, có khi cả bộ khiên giáp của tráng sỹ thông già cùng ngã sụp. Như chiến tướng oai phong bị trúng đạn và tan nát.

Bấy giờ ngây thơ, tôi và bà cứ oán hận nguyên rủa mấy chú trong xóm Đò, rằng "nổ" hay uống rượu với kiếm lâm, chắc là "nổ" chỉ điểm để họ đến khu ao bà Bằng để tịch thu gỗ thông do bà cháu nhà tôi thuê



Trong một lần tác nghiệp tại Nam Phi, năm 2015

trâu kéo từ rừng về cất giấu. Chứ làm sao cánh lâm sinh lâm nghiệp thính mũi thể được. Sau này, mới biết là nhà tôi đã nghỉ oan cho các anh các chú hay từ hay tâm đó (chú tôi hay từ hay tâm, hay uống trà đặc hay nằm ngủ trưa!). Đơn giản là: kiểm lâm đi theo vết kéo gỗ hằn trên cỏ, trên đất mà dò ra điểm bị cất giấu của các tán rừng vừa ngã đổ.

Bây giờ, mỗi lần đi qua, thấy các thằng cảnh "rừng thông hai mộ", thấy các cánh rừng cổ tích ven sông Đà (nay là xung quanh khu vực Di tích, tưởng niệm K9, thuộc huyện Ba Vì, TP Hà Nội), tôi đều không khỏi xót xa.

Và, trong những lần được mời giảng dạy về môi trường, viết giáo trình báo chí bảo vệ màu xanh của quả đất, được mời đi châu Phi và nhiều quốc gia khác với các chuyện thực địa về nạn săn bắt tàn sát động vật hoang dã, được Sứ quán các nước mời gặp và đối thoại độc quyền với các "VIP" như Hoàng tử Anh, tỷ phú Richard Branson, đặc biệt là các chuyến nhận giải thưởng danh giá, trả lời phỏng vấn báo chí quốc tế và đưa các đoàn nhà báo năm châu bốn biển đi tác nghiệp... Tất cả, khi họ hỏi về lý do dành "thời lượng" làm báo quan tâm đặc biệt đến vấn đề bảo vệ môi trường, tôi đều nghĩ đến một ám ảnh tuổi thơ thế này. Dù chưa khi nào nói ra.

Ấy là ám ảnh về các phát đạn súng cao su. Nhà 4 anh em, 3 trai, tôi là thứ 2. Con thứ bao giờ cũng lớn hơn con cả. Tôi bắn chim thiện xạ, bắn chim cũng khét tiếng, nuôi chim non

cũng cực siêu, đến mức mỗi khi tôi huyết sáo thì cả mấy con sáo sậu, chào mào đồng loạt bay vào vai mình như trong tiểu thuyết. Nếu có ai hỏi, cảm giác nào đau đớn nhất của tuổi thơ tôi, thì đó chính là những buổi sáng ngủ dậy phát hiện ra mèo đã ăn mất con chim quý.

Mất bao công theo dõi chim mẹ cấp rác làm tổ, theo dõi độ bé đi của các miếng mồi chim mẹ cấp về mỗi sáng (chim non càng lớn lên thì phần mồi chim bố mẹ tha về càng bé đi) để níu nó chờ ngày leo lên bắt trộm chim non. Mãi một đi bắt châu chấu đêm ngày, chu đáo bóp vỡ đầu châu chấu cào cào, bài bản thả vào mỗi con mồi một hạt muối bé xíu, với mong muốn vị mặn mòi đó (giờ tôi hiểu, thế giới gọi điều này bằng thuật ngữ: nghiện muối) sẽ là thứ mà lớn lên chim ta không thể nào dám phụ bạc, rồi bỏ "bố Hoàng" để bay mất lên trời. Thế mà nay tay trắng vì mấy con mèo động dục, hỏi sao không đau! Vậy là bao nhiêu súng cao su quay ra rình bắn mèo để trả thù.

Như đã nói ở trên, tôi là một tay thiện xạ súng cao su. Việc vào rừng chọn cặng (chạc cây hai nhánh, về đeo gót cầu kỳ để buộc dây chun vào bản) đã chiếm khá nhiều năng lượng của tuổi thơ tôi. Cặng gỗ xịn, tỏa mùi thơm, khắc tên "Hoàng", mỗi lần bắn rụng bầu trời (với các xác chim) là lấy máu chim bôi vào cặng. Tôi không nhớ là ai dạy mình điều đó, sau này đi nhiều quốc gia trên thế giới, tôi thấy họ cũng làm tương tự thế. Có khi treo bộ hàm, cái sừng, cái xương sọ con thú, cái lông con chim lên để "đánh dấu chiến công", có bộ tộc còn treo cả... đầu lâu đối thủ (kể cả người) lên để tưởng nhớ chiến thắng một cách... mỏng muội nhất.

Đến mức, vừa rồi, có đứa cháu gần 40 tuổi thốt thức thừa nhận: thức ăn tuổi thơ của nó là chim do tôi và thằng Cường (bạn tôi) bắn. Hồi ấy tôi say sưa với những chiến công sát thủ. Đến một lần, mở toang ngực con chim vừa nướng chín ra, tôi thấy gan, tim, ruột, phổi, toàn bộ nội tạng của nó được sắp xếp vô cùng ngăn nắp, chuẩn chỉ (chắc thế thì nó mới thành sinh thể bay lượn khôn ngoan khỏe khoắn được chứ!). Bất giác, tôi như thấy được sự cơ huyền của tạo hóa, sự bí ẩn của thiên nhiên. Các sinh thể tí xíu đó mà các bộ phận được "ai đó" tạo ra và vận hành quá hoàn hảo. Lòng không khỏi "khâm phục trời đất", tự dưng tôi nhận ra: con chim chắc chắn có xúc cảm và một "linh hồn" biết nghĩ đủ thứ như ta. Có một gia đình và không muốn biệt ly hay vướng vào tròng ách sinh lão bệnh tử như ta.

Giác ngộ thế! Tự dưng, món chim nướng không còn ngon nữa. Và sự ân hận bắt đầu len lén nổi lên. Cũng giống như, chắc là suốt cuộc đời mình, tôi ân hận vì mình và gia tộc ở Ba Vì đã đổ không biết bao nhiêu thuốc trừ sâu loại kịch độc Vô-phá-tốc, Đê-đê-tê (DDT) vào các vườn chè cho bà con mình uống. Lúa đến, cái hấp dẫn của cần chè tương đương một yến gạo, cái đói khát của các "con tàu há mồm", khiến bà và mẹ hái không biết bao nhiêu lứa chè phun thuốc trừ sâu đi bán. Tôi phun thuốc trừ sâu, tôi chơi những hòn bi ve tuyệt sắc từ trong cái máy bơm thuốc đó (ngày xưa bi ve cực hiếm). Chú Tiến của tôi đi bơm thuốc trừ sâu thuê cho các nương chè dài rộng như phận người buồn ấy mà bị cảm rồi chết gục ngoài bờ giếng. Sau này tôi đọc sách báo, mới biết là các thuốc trừ sâu kia cả nghìn năm chưa phân hủy trong môi trường và càng ngày càng cảm phần sự thiếu hiểu biết bôi thuốc trừ sâu vào đầu để trừ chấy của bà con mình độ đó. (Và, dù nhớ quê, dù vương vấn với cuốn rốn sơ sinh của mình ở đó, song, không bao giờ tôi dám quay về



Thực tế trong rừng nghiên ở Hà Giang

mua lại mảnh vườn xưa yêu dấu, vì sợ cánh họ phun thuốc trừ sâu mỗi tuần trên mỗi nương chè).

Từ một "quá khứ" như vậy, không biết từ lúc nào tôi "trượt" dần theo các câu chuyện và các nỗ lực quyết liệt làm một cái gì đó vì môi trường. Dần dà, như có một thế lực nào đó tự thân đã dẫn dắt, tôi đi sâu dần vào lĩnh vực này. Chỉ những bài viết, chủ đề hiện diện trong cuốn sách này đã đủ nói lên điều đó.

Vâng, chữ nghĩa và sự nghiệp, hành vi và nhân cách của mỗi người, nó hình thành từ rất sớm, có khi trước cả khi ta 15 tuổi, mà người đời ít để ý hoặc chịu công nhận điều đó. Về đẹp sum vầy và sức quyến rũ nhiệm màu của núi Tổ nước Nam - Non Tân linh thiêng, những ám ảnh trút giọt trụ oai phong quy hàng rồi bị hạ sát tập thể của các rừng thông đại thụ; những bầu ngực vỡ toang và được lấp ghép bằng các lá gan, quả tim, khúc ruột bé như hạt thóc, như đầu tằm của chú chim sâu vừa mới vỡ cánh đầy uy lực trong gió hoang... đã trở thành thế lực có gì đó siêu nhiên quyết định nhiều đến phần đời còn lại của tôi. Kể từ thơ ấu ở "nơi ngủ dậy núi đã đầy trong mắt/ Trong cơn mơ còn vọng tiếng nai chiều" đó•

Cảnh giác trước “mê hồn trận” lừa đảo qua mạng

Bài 1: Trùng trùng “cạm bẫy” trên mạng

Minh Hiếu

Hàng chục tỷ đồng là số tiền bị lừa đảo qua mạng mà các nạn nhân đến trình báo tại cơ quan công an trên địa bàn tỉnh trong hơn hai năm trở lại đây. Đáng nói, những chiêu trò lừa đảo qua mạng internet không mới và đã được lực lượng chức năng cảnh báo nhiều lần, song số lượng nạn nhân mới “sập bẫy” vẫn không ngừng gia tăng.

Những cuộc gọi giả danh

Một trong những thủ đoạn cũ mặc dù đã được các lực lượng chức năng cảnh báo nhưng vẫn nhiều nạn nhân mới mắc phải đó là các đối tượng mạo danh cán bộ nhà nước như công an, viện kiểm sát, tòa án gọi điện cho người dân gây sức ép với yêu cầu phục vụ điều tra. Quá lo sợ nên người dân đã “ngao ngao” chuyển một số tiền lớn vào tài khoản đối tượng cung cấp.

Điển hình là vụ việc trong tháng 4/2022 của bà Vũ Thị Soi, 74 tuổi ở xã Sơn Cẩm (TP. Thái Nguyên). Trong lúc bán lợn vì bị dọa dẫm có liên quan đến vụ việc buôn bán ma túy, “thần hồn nát thần tính”, bà đã răm rắp nghe theo hướng dẫn của đối tượng gọi cho bà tự xưng là Trung tá của Bộ Công an đang làm bên thi hành án. Nhận thấy giọng nói run run của “con mối”, đối tượng tiếp tục “bồi” thêm liên quan đến vụ việc này, cơ quan Công an đã bắt tạm giam 3 tháng hai người bạn của bà để điều tra và yêu cầu trong quá trình điều tra phải phong tỏa tài sản, đề nghị bà chuyển toàn bộ tiền trong tài khoản, nếu điều tra trong sạch sẽ trả lại. Hẳn không quên dặn bà đây là chuyển án ma túy quan trọng, nguy hiểm, yêu cầu bà giữ bí mật, nếu để lộ ra sẽ bị thủ tiêu. Nóng lòng muốn chứng minh sự trong sạch của mình, vậy là bà Soi đã giấu giếm người thân ra ngân hàng chuyển khoản cho số tài khoản đối tượng cung cấp 194 triệu đồng. Sau khi tài khoản bị “bốc hơi”, bà Soi không liên lạc được với chủ số điện thoại tự xưng là trung tá ở Bộ Công an đó. Biết bị lừa, bà đến trình báo cơ quan Công an.

Bà Soi khiến tôi nhớ lại hình ảnh người đàn ông cao gầy 74 tuổi tên Bùi Văn Quang ở phường Trung Thành (TP. Thái Nguyên) thất thủ bước ra khỏi trụ sở Công an TP. Thái Nguyên cuối năm ngoái. Khi ấy, ông lên trình báo về việc mình bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản 115 triệu đồng với thủ đoạn tương tự như bà Soi ở trên. Kể lại sự việc, ông Bùi Văn Quang cho biết

Sự phát triển mạnh mẽ của internet và mạng xã hội đã mang lại nhiều tiện ích cho con người. Song, đi kèm với đó, các loại tội phạm công nghệ cao với nhiều thủ đoạn tinh vi đã lợi dụng công nghệ số để lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của người dân...



Một nạn nhân đến trình báo tại cơ quan Công an về việc nhận được cuộc điện thoại giả danh cán bộ Công an và bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên 100 triệu đồng qua mạng.

khi đó mình rất hoang mang bởi đối tượng gửi qua Zalo cho ông hình ảnh văn bản lệnh bắt bị can để tạm giam có đầy đủ tên tuổi, địa chỉ, số chứng minh nhân dân hoàn toàn khớp với ông. Trong đầu ông lúc ấy chỉ có suy nghĩ làm theo để chứng minh mình không vi phạm pháp luật, ai ngờ... Trình báo cơ quan Công an xong, ông Quang lẳng lặng về nhà, không dám nói với người thân trong gia đình, phần vì xấu hổ, phần vì sợ các con con của sẽ “mắng” cha. Nào ngờ, chính sự im lặng “chết người” đó của ông lại khiến vợ của ông bị mất số tiền tiết kiệm 550 triệu đồng. Bởi chưa đầy một tháng sau vụ việc của ông Quang, vợ ông, bà Nguyễn Mai Trang cũng nhận được cuộc điện thoại nói bà liên quan đến vụ việc

rửa tiền và yêu cầu phối hợp chuyển tiền phục vụ điều tra, nếu không thì sẽ phong tỏa căn nhà, tạm giam bà 3 tháng. Răm rắp nghe theo lời đối tượng, bà Trang đã rút tiền ở 5 cuốn sổ tiết kiệm, sau đó chuyển cho tài khoản mà đối tượng yêu cầu tổng số tiền 550 triệu đồng. Sau đó, phát hiện mình bị lừa, bà mới thông báo với Công an và người nhà.

Những tin nhắn “ma”

Lợi dụng sự mất cảnh giác cũng như hám lợi của người dân thiếu hiểu biết nên thời gian qua, các tội phạm công nghệ cao đã dùng thủ đoạn như gửi các tin nhắn, để

KỶ - PHỎNG SỰ NĂM 2021 - 2022

nghe truy cập đường link để nhận tiền, qua sau đó chiếm đoạt tài sản. Diễn hình như vụ việc của anh Đào Công Thu, ở huyện Đại Từ. Sau khi có điện thoại của một đối tượng thông báo anh thuộc diện hỗ trợ do ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, anh nhận được một tin nhắn vào điện thoại di động với nội dung: "Bạn đã đủ điều kiện nhận tiền hỗ trợ từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp", kèm một đường link, yêu cầu anh truy cập và khai báo tài khoản ngân hàng. Không hề nghi ngờ, anh nhanh chóng ấn vào liên kết trên, thấy xuất hiện một trang web thoát nhìn như của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) và đã điền toàn bộ thông tin cá nhân, tài khoản và mật khẩu ngân hàng, cả mã OTP. Tuy nhiên, chỉ vài phút sau, toàn bộ số tiền gần 2 tỷ trong tài khoản của anh đã "không cánh mà bay".

Thời gian qua, trên địa bàn TP Thái Nguyên liên tiếp xảy ra một số vụ việc người dân bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng. Như trường hợp chị Trần Hoài Lam, xã Quyết Thắng có quen và thường xuyên nói chuyện qua mạng xã hội với một người đàn ông xưng tên là Eng Frank White đang làm việc tại Canada. Một thời gian sau, đối tượng nói đã gửi tặng chị một gói hàng giá trị. Rồi chị nhận được điện thoại của một người tự nhận là nhân viên công ty chuyển phát nhanh quốc tế yêu cầu chuyển tiền để làm thủ tục nhận quà. Hào hứng nhận quà nên chị Lam đã chuyển nhiều lần tổng 105 triệu đồng tới số tài khoản đối tượng nhưng chờ mãi vẫn không thấy quà đâu.

Một thủ đoạn "xưa cũ" nhưng hiện vẫn có nhiều nạn nhân mắc phải là tội phạm công nghệ cao "hack" số tài khoản zalo, facebook của người quen thân nạn nhân rồi nhờ chuyển tiền. Ngày 08/8/2022 vừa qua, bà Nguyễn Thu Hà, ở phường Phan



Sản phẩm xịt đuổi côn trùng của một phụ nữ ở phường Hoàng Văn Thụ đặt hàng trên Facebook và bị gửi hàng chỉ có vỏ chai không.

Đình Phùng (TP. Thái Nguyên) nhận được tin nhắn từ tài khoản Facebook của con gái bà đang sinh sống tại nước ngoài nhờ chuyển tiền gấp. Do trước đó hai mẹ con thường xuyên nói chuyện qua tin nhắn nên bà Hà không hề nghi ngờ gì và đã chuyển 30 triệu đồng đến số tài khoản như trong tin nhắn. Sau đó bà mới ngỡ ngàng đã bị mất oan 30 triệu đồng vì phát hiện ra tài khoản Facebook của con bị "hack".

Nhiều thủ đoạn tinh vi

Lợi dụng sự phát triển của công nghệ, nhất là mùa dịch COVID-19 vừa qua, lượng người dân mua sắm trực tuyến tăng vọt, nhiều đối tượng đã lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của người dân qua mua, bán hàng trực tuyến bằng những chiêu thức, thủ đoạn hết sức tinh vi.

Thủ đoạn các đối tượng thường dùng là lập nick ảo để lên mạng xã hội mua hàng sau đó chiếm đoạt. Năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an TP. Thái Nguyên đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can Võ Tiến Dũng, sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú tại xóm Gò Móc, xã Quyết Thắng (TP. Thái Nguyên) về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tại cơ quan công an, Dũng khai nhận, mình thường xuyên lên mạng xã hội Facebook lập các tài khoản khác nhau, vào nhiều

trang, nhóm mua bán điện thoại hỏi mua điện thoại. Liên lạc với người bán, chờ đồng ý mua, Dũng hẹn các nạn nhân gặp trực tiếp ở khu vực vắng vẻ tại gần chùa Làng Cỏ, xã Quyết Thắng để kiểm tra hàng, trả giá, rồi thừa lúc nạn nhân sơ ý sẽ cầm điện thoại tẩu thoát xuống Hà Nội bán. Với thủ đoạn này, Dũng đã thực hiện trót lọt 5 vụ chiếm đoạt điện thoại với trị giá hàng chục triệu đồng.

Với thủ đoạn tương tự, đối tượng Nguyễn Văn Hồng, sinh năm 1989, hộ khẩu thường trú: Xóm Vải, xã Hóa Thượng (Đồng Hỷ) cũng dùng nhiều sim rác để lập các tài khoản Facebook ảo, rồi vào các hội nhóm mua bán, chủ động nhắn tin đặt mua một số sản phẩm như: Chó cảnh, chim cảnh, cần câu, tivi... Đặt hàng xong, Hồng ra ngân hàng chuyển tiền đặt cọc một phần nhỏ giá trị đơn hàng (từ 500 nghìn - 1 triệu đồng) để người bán tin tưởng và gửi hàng cho hẳn qua xe khách. Gần đến thời điểm nhận hàng, Hồng chụp ảnh giấy đã nộp tiền chuyển khoản thể hiện số tiền hẳn đã giao dịch gửi cho người bán. Tuy nhiên, giấy chuyển tiền này do hẳn xin từ ngân hàng về rồi tự ghi nội dung và đóng dấu bằng con dấu giả. Khi chiếm đoạt được tài sản, hẳn dùng một tài khoản Facebook khác đăng bán sản phẩm trên hội nhóm với giá trị bằng một nửa bằng con dấu giả. Hồng khai nhận, bằng thủ đoạn này, hẳn đã thực hiện trót lọt 7 - 8 vụ mua bán hàng lừa đảo trên mạng xã hội với tổng giá trị hàng trên 100 triệu đồng. Nguyễn Văn Hồng đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an TP. Thái Nguyên khởi tố về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bên cạnh thủ đoạn nói trên, thời gian qua, khi mua hàng trực tuyến, nhiều nạn nhân đã gặp tình trạng các đối tượng mạo danh shop thật để giao hàng kém chất lượng. Qua khảo sát của phóng viên, những vụ lừa đảo, bán hàng giả, hàng kém chất lượng qua mạng xã hội xảy ra thời gian qua khá phổ biến. Nhiều người mua hàng qua mạng phải "ngâm đắng nuốt cay" nhận những món hàng không đúng với mình đặt hoặc hàng kém chất lượng. Vì số tiền bị mất không lớn nên các nạn nhân sau khi liên hệ đòi lại tiền và trả hàng không được hầu hết đành ôm cục tức trong lòng và không tố cáo, khiếu nại tới các cơ quan chức năng...*

(Vì lý do tế nhị nên tên nạn nhân trong bài viết đã được thay đổi)

(Kỳ sau) Bài 2: "Vỡ mộng" làm giàu trên mạng



Đối tượng Nguyễn Văn Hồng, sinh năm 1989, hộ khẩu thường trú: Xóm Vải, xã Hóa Thượng (Đồng Hỷ) tại cơ quan Công an.

33 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN

SỐ 17 - RA NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 2022

Đi qua mùa thu

Hồ Diệp

Một sớm nhẹ tênh, bé con mở cửa ra và mùa thu ủa vào khắp căn nhà. Thu về khẽ khàng và lặng lẽ. Không có dàn nghệ sĩ ve vướn ca rộn rã đón chào. Không có trăm ngàn lá hoa màu mè trải thảm. Có chăng cũng chỉ là những cái cúi đầu dịu dàng từ bạt ngàn nương lúa, là thơm ngát quần quanh hương thị rơi trong "bị bà", là lúc lỉu tròn đầy những trái bưởi đánh đu trong gió, là âm vang tiếng trống ngày tựu trường, là "cắc tùng" đêm hội trung thu...

Thu áp bàn tay mát lạnh vào da bé, khiến bé giật mình nổi da gà. Thu cũng nghịch ngợm "sờ mó" ông, làm ông phải khoát thêm manh áo. Ông bùi ngùi nhớ những ngày xưa. Bé véo von đón chào ngày mới. Ông nhìn theo cái bóng nhỏ xíu khuất dần sau tường rào cao vút, nhủ lòng, để ông đất con đi qua những ngày thu.

Từ khi sinh ra đến giờ bé mới chỉ đón thu ở phố thị tấp nập, chắc bé lạ lắm cái thu quê. Thu phố và thu quê, mỗi nằng một vẻ. Thu phố nồng nàn mùi hoa sữa, thơm thảo hạt cơm xanh, sặc sỡ với đèn hoa nháy nháy. Thu phố còn đông nghịt những biển người và tắc nghẽn đường đi khi các đoàn rước bằng xe giao nhau tại một khúc. Thu phố vui theo cái kiêu phố thị. Dầu vậy, thu năm nay ông muốn đất bé về quê. Về với sương mai và hương đồng cỏ nội, về với triền đê thăm thẳm những cánh diều...

Cuối tuần hai ông cháu về thật. Sớm tinh mơ, trên chiếc xe phượng hoàng đã được liệt vào hàng đồ cổ, ông chở bé đi dọc con đường làng. Bé nhíp nhíp bàn chân, dang rộng cánh tay mà không sao ôm hết được màn sương chùng chình giăng mắc. Bé liếc đồng, liếc tây, huyền thuyến mãi về những nhánh hoa, ngọn cỏ. Bé ghé cổ, so vai, cố hít chặt căng lồng ngực cái bầu không khí lạnh lạnh sảng khoái này. Đến trưa, bé theo ông ra vườn hái những trái hồng xanh, đem về rửa sạch ngâm với nước ấm. Ông bảo, chỉ năm ngày nữa là ăn được thôi, hồng ngâm cũng là một đặc sản của thu con nhà.

Xế chiều ông dắt bé ra nhà văn hóa xóm. Ở đó các anh chị lớn đang họp nhau làm đèn. Đèn ông sao và đèn kéo quân. Rất nhiều giấy bóng kính, keo dán và nan tre. Rồi có cả bóng đèn, pin và dây điện. Anh chị vừa làm vừa ghẹo nhau, lầu lầu cười rộ lên khoái chí. Một góc khác là chỗ tụ tập của những cây văn nghệ nhí. Các bạn nhỏ say sưa tập tành, thi thoảng tranh cãi về đôi ba động tác múa. Nhạc thấy bé, chúng hí hửng vẫy tay như những người bạn đã quen biết từ lâu. Bé chần chừ, ngại ngùng. Chúng ủa tới vây quanh. Chúng xúm xít hỏi han, rù bé cùng múa hát. Nào là "Rước đèn ông sao sao năm cánh tươi màu. Cánh đây rất dài cánh cao quá đầu...". Nào là "...Năm tay đồng lòng múa ca. Múa theo chị Hằng cỡi xa...". Chúng bảo chúng tập cả tối

nửa, bé nhớ qua xem. Chúng còn hẹn bé gặp nhau vào đêm hội trăng rằm. Bé thích lắm. Thấy trung thu đã lấp ló trong ngõ ngoài hiên rồi.

Buổi tối trời thu se lạnh, bé ôm cổ đòi ông kể chuyện xưa chuyện xưa. Chuyện từ quả thị cây đa. Chuyện ra Hằng Nga, chú Cuội. Trăng trên cao mím cười nhìn xuống, bé tìm tìm tò mò ngó lên. Thật nhiều câu muốn hỏi "vị ở trên". Như là phép tiên ngàn năm có còn tồn tại?

Hết chuyện cổ tích bé đòi nghe chuyện đời. Ánh mắt ông hiền, ông chậm rãi kể lại những ngày tóc còn xanh. Đó là những ngày còn chiến tranh. Hạt thóc, củ khoai là thứ ngon bậc nhất trên đời. Hồi ấy mỗi độ thu về vàng tăn lá là ông lại chực hái trái thị sau vườn. Bánh và đèn trung thu là những thứ đồ xa xỉ với đám trẻ quê thời đó. Hơn chục năm sau ông có bố. Khi bố bằng tuổi bé bây giờ, một mùa trăng về ông học người ta bán bánh trung thu. Nhà vẫn còn khó khăn nên bố nào có được ăn cho thỏa thích. Để phòng bố lấy trộm bánh, ăn hết cả lẫn lẫn vốn, ông treo bánh cao tít nóc nhà. Bố lấy sào chọc mãi không được, đành tiu nghỉu ngồi co một xó. Chẳng may năm đó trời buồn nên rú những cơn mưa dai dẳng gieo ầm mốc vào trong chiếc bánh. Mớ bánh hỏng sạch sành sanh. Bố khốc một trận to còn ông thì ngẩn ngơ tiếc mãi. Bé đắm chìm vào câu chuyện, thấy thương ông, thương bố biết bao nhiêu.

Bỗng một đốm sáng nhỏ lượn qua, rồi hai, ba và nhiều đốm khác nữa. Bé nhận ra chúng chính là lũ đom đóm ông kể hôm nào. Bé kéo tay ông, theo chúng ra đến tận đường làng. Đóm dập dờn, điểm tó cho màn đêm về lung linh huyền diệu. Chợt nhớ ra bài thơ Anh Đom Đóm, bé hí hửng đọc to:

"Mặt trời gác núi
Bóng tối lan dần
Anh Đóm chuyển càn
Lên đèn đi gác..."

Bỗng từ trong bóng tối có giọng nói chen vào. Không chỉ một mà nhiều giọng đồng thanh đọc tiếp:

"Theo làn gió mát
Anh đi rất êm
...

Tắt ngọn đèn lồng
Đóm lui về nghỉ..."

Bé cười khúc khích, í ới chào đám bạn mới quen ban chiều. Bé nói với chúng và "anh Đóm" cho đến khi trời đã dần khuya.

Sáng tiếp theo ông đưa bé ra cánh đồng. Bé thấy bạt ngàn những cây lúa vàng ươm trĩu hạt. Bé thấy các cô các bác nông dân và thấy cả chúng bạn - đầu đội nón, tay cầm liềm, trông lùn lùn như cây nấm. Chúng bạn hớn hờ giúp ba mẹ gặt lúa. Đứa nào cũng tỏ ra mình là thợ gặt chính hiệu. Từng nắm lúa nhỏ xíu góp lại thành một bó to lớn. Chúng vẫy bé và khoe về đám lúa nhà mình. Cánh đồng

như một dải lụa vàng cứ sóng sánh theo gió và biến đổi như một nhà ảo thuật. Chẳng mấy chốc đã biến thành một khoảng trống hay ho. Bé cũng thử gặt lúa. Tuy dậm nhưng rất vui. Khi lủ trẻ đã mệt nhoài, mồ hôi rơi lã chã, chúng tụ lại dưới bóng mát bụi tre, nghe ông kể về con muỗi muỗi. "Muỗi muỗi ở xứ ta tuyệt chủng mất rồi. Muỗi giống con châu chấu, cào cào ấy nhưng nướng ăn ngon tuyệt cú mèo!". Những đứa nhìn thấy con châu chấu, cào cào rồi thì lắc đầu, le lưỡi, nói, trông gớm chết đi được.

Chớp mắt một cái trăng đã tròn vành vạnh. Đêm nay đã là hội trăng rằm. Hai ông cháu lại rờn rần về quê. Bé còn xách theo chiếc đèn Na Tra phát nhạc i ô i o mà bố mua cho nữa. Đêm nay trời quang mây tạnh, trên trời cao trăng cao cũng mở tiệc linh đình. Dưới hạ giới xập xình từng đình. Từ khắp tối nhà văn hóa xóm đã sáng đèn. Bàn ghế được kê thành từng hàng ngay ngắn. Bác trưởng xóm loa loa lần cuối, mời gọi các cháu thiếu nhi đi dự hội, phá cỗ. Đến giờ, mọi người ầm ầm kéo nhau tới. Lũ trẻ ẩn mình sau chiếc mặt nạ đủ hình thù, đi hù người nọ người kia. Người lớn đứng trật xung quanh. Có bà đất tay em nhỏ mới lừng chừng biết đi, có cô ả bồng những bé con còn chưa biết lấy. Đèn ca chớp, đèn ông sao, đèn siêu nhân, gây phát sáng... lác lác, dập dề. Bé thấy trung thu đã căng tràn lồng ngực. Chỉ dẫn chương trình hóa thân thành Hằng Nga điều đã duyên dáng, dẫn các bạn nhỏ vào yến tiệc cung trăng.

Trước tiên là tiết mục rước đèn. Đèn ông sao đi trước, đèn kéo quân tiếp bước theo sau. Kế đến đội trống rền vang. Vừa đi vừa hát rống vang đường làng. Đoàn rước đi đến đầu là từ trong nhà người ta ló đầu ra đến đấy. Mặc dù đường làng vắng, không đông như đường phố nhưng không khí nào nhiệt chẳng kém chút nào. Chúng bạn nắm tay bé, hát vang liên khúc trung thu. Bố mẹ còn bí mật trà trộn vào đám rước, tạo bất ngờ cho bé. Đám rước đi một vòng quanh xóm rồi về lại nhà văn hóa. Sau khi ổn định chỗ ngồi, các bạn nhỏ sẽ được phá cỗ, chia quà, đồng thời thưởng thức những tiết mục văn nghệ. Chúng bạn đưa nào cũng xúng xính váy xinh, quần đẹp, hát múa nhiệt tình. Giờ phút chia tay chúng bịn rịn, hẹn chắc nịch mùa trăng năm sau.

Bố lại cả nhà về. Đọc đường gấp biết bao khu phố vẫn còn đang phá cỗ. Bé nhìn gió quả lũng liếng trong tay. Những trái hồng ngâm, những quả bóng, quả thị, những chiếc bánh nướng bánh dẻo. Rồi bé lại nhìn ông, nhìn bố mẹ, tìm đập hân hoan.

Ông ôm bé vào lòng thủ thỉ: "Thu phố hay thu quê đều tuyệt phải không con? Bởi vì con còn là trẻ con đấy. Chỉ có trẻ con mới cảm nhận được niềm vui trọn vẹn nhất của những đêm trăng rằm!"

Cốm người Tày

Lã Thị Thông

Tôi là đứa bé lớn lên giữa hương cốm dịu thơm của người Tày vùng núi phía Bắc. Chính vì vậy tôi coi cốm như một giá trị truyền thống thiêng liêng và lưu giữ kỷ niệm về cốm như niềm tự hào về mảnh đất quê hương của mình.

Ngày ấy, buổi sáng đi qua những cánh đồng ven suối hay những nương lúa trên đường tới trường, tôi thường được hít hà hương thơm của những bông lúa nếp đọng sương đang kỳ ngậm sữa. Tôi xòe tay vừa đi vừa gạt nhẹ những bông lúa thân thương. Lúa lùa qua kẽ ngón tay như chào hỏi, vui đùa. Ngắt một bông lúa, nhắm nháp từng hạt và cảm nhận được vị thơm dịu dàng, ngọt mát lan tỏa của sữa lúa non nơi đầu lưỡi, tôi biết, một mùa cốm mới quê tôi lại về.

Vụ cốm mùa thu kéo dài gần ba tháng, bắt đầu từ tháng bảy âm. Lúa nếp người Tày quê tôi trồng là giống nếp cái hoa vàng truyền thống được trồng từ bao đời nay vẫn giữ nguyên hình dáng, hương vị thơm xưa cũ. Dù cấy dưới ruộng nước hay gieo trồng trên nương rẫy thì khi bông lúa đã uốn cong vào mây, thân lúa vẫn còn xanh nhưng hạt đã bắt đầu chuyển màu lam vàng, phảng phất hương sữa non, đó chính là lúc người trong bản hái về làm cốm.

Những bông lúa to mẩy còn đầm hơi sương được hái về từ sớm tinh mơ. Lúa hái về phải chế biến luôn vì để đến hôm sau cốm sẽ mất đi nhiều hương thơm, độ dẻo và màu sắc. Để làm ra hạt cốm theo cách truyền thống phải trải qua rất nhiều công đoạn công phu, cầu kỳ. Hạt lúa được khéo léo tuốt ra khỏi rơm bằng tay, không được vò hay đập. Những hạt lúa bám rơm rất chắc. Trẻ em tay còn yếu thì được các bà, các mẹ dạy tuốt lúa bằng cách đặt bông lúa lên chiếc mặt rồi lấy bát úp lên phần gốc bông lúa, một tay đè lên bát, một tay cầm cọng lúa tuốt nhẹ. Những hạt lúa rơi ra mặt nháy nhót không hề trầy sát vỏ trông thật vui mắt. Lúa đem đãi qua nước cho sạch, loại bỏ hạt lép rồi cho vào những chiếc chảo gang đúc dày để rang. Cốm rang lửa nhỏ, đảo liên tục, nóng đều khoảng 30 phút cho đến khi nứt hạt dậy mùi thơm. Theo kinh nghiệm của người quê tôi, đây là công đoạn quan trọng quyết định độ ngon của cốm. Bởi nếu quá lửa cốm sẽ bị cứng, non lửa cốm sẽ bị mất đi độ dẻo. Rang xong, phải đợi nguội rồi cho từng mẻ vào cối giã. Cốm có thể giã trong cối đá, cối gỗ cho bông hết vỏ trấu bên ngoài, sàng sảy cho hết cám và vỏ trấu. Những hạt cốm xanh non bắt đầu lộ dần ra cùng mùi thơm ngát. Xong bột đoạn ấy, để cho cốm dẻo và xanh hơn phải tiếp tục cho cốm vào cối giã nhiều lần. Người già thường bảo



Ảnh: Internet

phải giã và sảy đủ bảy lượt thì cốm mới sạch, mới xanh, mật cốm mới đẹp.

Cối giã cốm thường là những chiếc máng gỗ dài cỡ hai mét bằng thân cây nghiêng nặng trĩu, đục đẽo rất cẩn thận. Nam nữ thanh niên, mỗi người cầm một chiếc chày gỗ cao bằng đầu người, đứng đối diện nhau, vung chày nện đều đều xuống lòng máng. Mỗi cối giã chừng bảy đến chín chày. Giã cốm cũng là một nghệ thuật. Chủ yếu là sự cảm nhận của lực cánh tay, điều chỉnh thế nào đó để hình dạng hạt cốm phải còn nguyên.

Dưới ánh trăng những chiếc chày như dát ánh trăng vàng nhấp nhô trên miệng cối. Âm thanh từng nhịp chày lần tiếng cười nói rộn ràng. Mùa cốm cũng là mùa của các đôi trai gái bên duyên. Lờ lững, tiếng lượn bay trong đêm trăng, tan vào cây rừng, vách đá. Nhịp tim hòa với nhịp chày. Tâm hồn bay bổng cùng hương cốm dưới ánh trăng.

Mùa giã cốm trong bản thật vui. Bản trên, xóm dưới vang lên tiếng chày thỉnh thoảng rộn ràng. Bụi cám bay mờ ảo, hương cốm thơm quyên rũ. Đã bao năm tháng xa quê nhưng với tôi, nhịp chày giã cốm dưới đêm trăng vẫn còn giữ nguyên trong tâm khảm tuổi hoa niên.

Mỗi dịp trung thu, mẹ tôi cẩn thận gói những hạt cốm đã làm xong thành từng gói nhỏ vuông

vức bằng lá dong tươi để giữ hương thơm, giữ màu cho hạt cốm. Đêm rằm, kính cẩn dâng cốm lên bàn thờ tổ tiên, ông bà, đợi lúc trăng tròn mới được phá cỗ. Bên cạnh những quả hồng giòn không hạt, múi bưởi mọng nước, những quả chuối tiêu chín vàng là những hạt cốm xanh màu mạ, dẻo, mềm, ngào ngạt hương gọi mời.

Khi thành thiếu nữ, đôi lần tôi được tham gia lễ hội giã cốm (khẩu mẫu, lẩu then). Lễ hội giã cốm tổ chức hàng năm vào tháng 9 âm lịch. Trong trang phục áo chàm tươi mới, cổ đeo vòng bạc lấp lánh, các cô gái Tày xinh đẹp cùng các chàng trai thanh tú trong bản xếp thành các đội thi làm cốm. Những nhịp giã chuyển điệu rộn ràng cùng những câu then ngân nga làm xốn xang lòng người, tạo nên nét đặc sắc mà có lẽ chỉ trong lễ hội giã cốm lâu đời của quê tôi mới có.

Những năm tháng xa quê, tôi được thưởng thức nhiều loại cốm nổi tiếng như cốm Vòng, cốm Mễ Trì, cốm Lũ... Nhưng tôi vẫn hằng nhớ về một thứ cốm nặng trĩu kỉ niệm mang tên "Cốm người Tày" của quê mình. Những hạt cốm vừa bình dị vừa ấm áp tình người, từ bao đời nay đã được làm nên bởi tấm lòng thảo thơm của người dân miền núi mộc mạc, hồn nhiên như cây cỏ quê tôi.

Thức quà ấu thơ

Hoàng Thụy Anh

Thơ thiếu nhi là một thể loại quan trọng, không thể thiếu trong dòng chảy thi ca Việt Nam. Song hành với những chặng đường phát triển của thơ thiếu nhi, Nhà xuất bản Kim Đồng luôn là nơi chia sẻ, kết nối, là nơi ghi nhận, lưu giữ sáng tạo và thành công của các tác giả viết cho/ về thiếu nhi. Lần này, 65 bài thơ hay¹ của 65 tác giả được nhà thơ Cao Xuân Sơn tuyển chọn công phu, kỹ càng, thêm lần nữa khẳng định những việc làm ý nghĩa của Nhà xuất bản Kim Đồng, kích hoạt những cây bút viết thơ thiếu nhi, kích hoạt sự đọc trên tinh thần đồng sáng tạo.

Những xúc cảm ngọt lành

Yêu cầu bắt buộc khi viết thơ thiếu nhi, người lớn cần đảm bảo tính thơ ngây, hồn nhiên, tươi tắn, cần cảm quan đồng lứa, cái nhìn ngang bằng, hòa hợp. Ngang bằng, hòa hợp chứ không phải nhai giộng, giả giọng. Nhái giọng, giả giọng tức là chọn điểm nhìn từ trên cao nhìn xuống, bao giờ cũng hàm chứa trong đó sự phân cấp, thiếu sự ăn khớp, quý trọng. Những bài thơ viết cho/ về trẻ phải xóa tối đa bóng dáng của người lớn, thủ tiêu mọi áp đặt của người lớn; nhập vai tự nhiên, kiến giải được cách nhìn, cách nghĩ thơ trẻ trước các sự vật, hiện tượng; đặt ra con đường tiếp nhận văn học thiếu nhi nói chung và thơ thiếu nhi nói riêng, có cấu trúc nghệ thuật riêng, xuất phát từ mỹ học ấu nhi.

Đặc điểm vô tư, nhí nhảnh, ham vui và rất giàu tình cảm của trẻ được các nhà thơ khúc xạ qua thế giới thiên nhiên, sự vật hiện tượng, loài vật, cha mẹ, ông bà, bạn bè, trường lớp,... Trong nhận thức của trẻ, từ thế giới thiên nhiên bao la có cây hoa lá, hiện tượng tự nhiên đến loài/đồ vật, đều ẩn chứa sự thú vị, hấp dẫn, vui nhộn, ly kỳ, thúc giục trẻ tìm hiểu, khám phá. Trẻ xem thế giới ấy như những người bạn thân, có tiếng nói, có sự giao hòa, chia sẻ. Những người bạn của trẻ có khi là những loài vật như con mèo, con chó, con kiến, con hổ, chú cua, chào mào, rùa con,... (Mèo con đi học - Phan Thị Vàng Anh, Ngóng mẹ - Thụy Anh, Chào mào - Trần Thanh Địch); là các vật dụng như đồng hồ, quạt, chong chóng (Đồng hồ báo thức - Hoài Khánh, Quạt và chong chóng - Đặng Hấn); là các bộ phận cơ thể như tay, mắt (Đem mưa về cho cây - Trần Khắc Tâm, Con mắt - Nguyễn Như Mai); là các hiện tượng tự nhiên như mây, nắng (Bóng mây - Thanh Hà, Nắng - Lê Hồng Thiện); là cỏ cây hoa lá như hạt bông gạo, lá, hoa (Hạt bông gạo



nhảy dù - Phạm Đức, Thi thăm - Phùng Ngọc Hùng, Em là hoa hồng nhỏ - Trịnh Công Sơn)... Dưới cái nhìn trẻ thơ, tất cả đều bình đẳng, hòa thuận, không định kiến, phân biệt, cùng tồn tại.

Tình cảm đối với quê hương, gia đình, thầy cô, bạn bè,... của trẻ được các nhà thơ diễn đạt qua góc nhìn thơ ấu, giản dị mà vẫn nồng hậu, triu mến mà vẫn sâu sắc, chân tình mà vẫn cao cả. Mượn ông cái kính - Phạm Đình Ân, Lâm anh - Phan Thị Thanh Nhân, Đi học - Hoàng Minh Chính, Ngày đầu đến lớp - Nguyễn Đặng Viên Phương, Nhà không có bố - Nguyễn Thị Mai, Mai mẹ lấy chồng - Phạm Việt Thư, Chị của Kim Ba, Làng em con báo đi qua - Chữ Văn Long... đã nhen vào lòng trẻ ngọn lửa yêu thương, bồi dưỡng những tình cảm đẹp đẽ, lớn lao, phát triển tâm hồn và hoàn thiện nhân cách của trẻ.

Thế giới của trẻ là thế giới của sự tưởng tượng, bay bổng, huyền ảo, thế giới của sự tự do tuyệt đối. Trẻ thường đặt những sự vật hiện tượng cách xa bên cạnh nhau để tha hồ tung tẩy, thỏa thích sáng tạo trong bầu trời lung linh, đầy sắc màu do mình tưởng tượng và vẽ òa khi tìm

ra mối liên hệ mới lạ giữa chúng. Trái tim trong veo và lãng kính biệt lạ ấy của trẻ cho người lớn những quy luật kiến tạo, lý giải về thi giới thiếu nhi. Đó là xứ sở của sự chân thực, bình đẳng, tình cảm, xứ sở của trực cảm, ngẫu hứng, phóng khoáng, xứ sở của sáng tạo và liên tưởng...

Sự phá vỡ trật tự logic khi đón nhận những gì ngoài mình của trẻ đầu vô nghĩa nhưng ý nghĩa, phi lý nhưng có lý. Các thi sĩ đã nhảy bèn đưa góc nhìn này vào thơ, phản ánh được đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, giúp trẻ phát triển năng lực tưởng tượng, mê say tìm hiểu, thám mã cuộc sống xung quanh hơn nữa: con vện "cười bằng... đuôi", "Cái sân chơi của chúng mình biết đi", "Án hết trăng sao", "Trăng non hay gió?"...

Khi đến với thi giới trẻ thơ, mỗi thi sĩ luôn cất giấu cho mình một bí kíp, mê hoặc, lôi cuốn, dẫn dụ trẻ vui vẻ, hào hứng đi vào khai phá tác phẩm. Đặc điểm ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nghe, dễ thuộc ngỡ là đủ nhưng thực tế không hề đơn giản. Dễ hiểu, dễ nghe, dễ thuộc không có nghĩa tùy tiện, câu thả, dễ dãi, thơ phải giàu chất thơ, sâu sắc về mặt nội dung, giá trị về mặt nghệ thuật. Sức nặng của thơ thiếu nhi vì thế còn được xác tín ở tiếng cười dí dỏm, hài hước, ở giọng điệu hồn nhiên nhí nhảnh, thấm đượm cảm xúc, ngôn ngữ cô đọng, súc tích và cá hiệu ứng nhạc tính. Mỗi bài thơ khi đọc lên trẻ như được dự phần vào những trò chơi vui nhộn, trí tuệ, tình cảm, như được ngắm nhìn những bức tranh đầy màu sắc, hình khối, như được chìm trong những giai điệu trữ tình, tươi vui, rộn ràng... Đáng chú ý, nhiều bài thơ trong tuyển tập đã được các nhạc sĩ phổ nhạc, chứng minh sức sống, sự quyến rũ của thơ thiếu nhi, và cũng nhờ mối lương duyên thơ - nhạc này mà trẻ có thêm nhiều cơ hội phát triển cảm xúc lẫn ngôn ngữ, hiểu biết hơn về văn hóa của từng vùng miền.

Giai điệu quen mà lạ

Từ duy động dao mang tính ngẫu hứng, giản dị, phục vụ nhu cầu chơi đùa, ca hát, thư giãn, hòa nhập và nhận thức

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 36
SỐ 17 - RA NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 2022

của trẻ, do vậy, dễ thấy sự ảnh hưởng, khúc xạ của tư duy dân dã này trong thơ thiếu nhi. Thơ được tuyển chọn có nhiều thể loại: 2 chữ, 3 chữ, 4 chữ, 5 chữ, lục bát, tự do,... Trong đó, những bài thơ 2, 3, 4 và 5 chữ rất gần gũi với thể loại đồng dao.

Rất nhiều bài trong tập đậm tư duy đồng dao. Với đặc điểm "vạn vật bằng hữu", không có bất kì một chia cắt nào, chúng ta có *Chào mào* - Trần Thanh Địch, *Bầu trời* - Nguyễn Châu,... Với đặc điểm công bằng, hòa đồng với vạn vật, chúng ta có *Quạt và chong chóng* - Đặng Hấn, *Đồng hồ báo thức* - Hoài Khánh,... Với đặc điểm gần bó, yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, chúng ta có *Lâm anh* - Phan Thị Thanh Nhân, *Bóc lịch* - Bế Kiến Quốc,... Với đặc điểm tự do, ngẫu nhiên, bất ngờ, chúng ta có *Ra vườn nhặt nắng* - Nguyễn Thế Hoàng Linh, *Ông mặt rừng U Minh* - Trần Quốc Toàn,... Với đặc điểm liên tưởng phi logic, lạ hóa, chúng ta có *Cây* - Thy Ngọc, *Cánh cam lạc mẹ* - Ngân Vịnh,... Với đặc điểm trò chơi vui nhộn, trí tuệ, chúng ta có *Bổ* - Đỗ Văn Khoái, *Triều đình* - Trần Văn Loa,...

Phân loại như trên chỉ ở góc độ chung chung vì sự ảnh hưởng tư duy đồng dao trong nhiều bài không hoàn toàn ở một dạng thức mà có thể liên đới nhiều dạng thức. Trong quá trình sáng tạo, các tác giả có hướng đi riêng, thiết kế nhiều hình thức nghệ thuật khác nhau, không ai giống ai. Cùng sử dụng thể thơ bốn chữ, Định Hải ngoài việc chọn nhịp 2/2 quen thuộc còn nhấn mạnh nhịp 1/3 nhằm khéo léo nhắc nhở trẻ về ý thức xếp hàng trước khi vào lớp: *"Đang chạy - bên này/ Lại sang - bên nọ/ Cầm cổ - cầm đầu/ Kia - trông xấu quá!"* (Đàn kiến nó đi); Đỗ Trung Quân vẫn giữ nhịp 2/2 nhưng đã mở rộng liên tưởng, phá cách thị ảnh qua hình thức câu hỏi, diễn đạt sự tò mò muốn cắt nghĩa các hiện tượng tự nhiên của trẻ: *"Nghìn năm - rồi nhí/ Bên gốc - cây đa/ Cuội ơi - em hỏi/ Trăng non - hay già?"* (Văng trăng cổ tích); Dương Thuấn đưa vào hình thức tự sự, đối thoại, tư duy phi logic và dùng nhịp 1/3 nhấn mạnh ước muốn, hành động sáng yêu của nhân vật trung tâm (chú ếch), giúp trẻ hiểu hơn về sự dịch chuyển của thời gian, của thời tiết: *"Một đêm - mùa hạ/ Trời đầy - trăng sao/ Có - một chú ếch/.../ Ếch báo - cổ đỏp/ Ăn hết - trăng sao/ Cho trời - tối lại/ Thành/ cơn mưa rào"* (Chú ếch ăn trăng).

Cùng chủ đề loài vật, Phạm Hồ trong *Chú bò tìm bạn* sử dụng kết cấu tự sự, đối đáp ở dạng phân tách bản thân, nói lên sự nhầm lẫn rất ngộ nghĩnh, đáng yêu của chú bò. Thụy Anh trong *Ngóng mẹ*

cũng sử dụng kết cấu đối đáp cho trẻ biết loài vật cũng có tiếng nói riêng và mượn câu chuyện của loài vật hướng đến tình cảm, yêu thương, gắn kết trong gia đình. Tùng Bách trong *Chuyện với chú cua* mở đầu bằng kết cấu nghi vấn rồi dẫn dụ trẻ đến chuyện mâu thuẫn giữa càng và càng, cuối cùng khép lại bằng câu trả lời vì sao cua bò ngang. Nguyễn Duy Quế trong *O tròn như trứng vịt* sử dụng dạng thức tự sự, có nhân vật, sự kiện, tình huống, phân biệt tư duy cố định của người lớn, tạo ra tiếng cười sảng khoái.

Dấu ấn tư duy đồng dao xâm nhập trong tư duy thơ thiếu nhi không chỉ thể hiện tiến trình thơ thiếu nhi mà còn thể hiện phương cách, cá tính sáng tạo của người viết. Họ biết làm mới, tạo độ hấp dẫn bằng cách đưa vào thơ hơi thở, nhịp sống mới, mở rộng đề tài, hình thức biểu hiện, ngôn ngữ, giọng điệu,... Nguyễn Lâm Thắng thổi vào thơ làn gió đời thường với hành động em bé "tắm gạo" đầy sáng tạo, gây ấn tượng trực tiếp (Gạo tắm). Nguyễn Vĩnh Tiến lựa chọn lời kể thủ thi tự nhiên nhưng khắc sâu, lắng đọng bằng những chi tiết đối nghịch, tạo xúc động mạnh (Cái roi tre).

Sự ảnh hưởng, tương tác giữa tư duy đồng dao và thơ thiếu nhi như một mắt xích quan trọng, biểu thị lối tư duy, phương pháp, nguyên tắc sáng tác độc, biệt: thế giới của tình thân, yêu mến và trong sáng. Vừa kế thừa truyền thống vừa đổi mới, cách tân, vì vậy đọc thơ thiếu nhi hôm nay người đọc có cảm giác quen mà lạ, cũ mà mới là thế!

Ấp ủ hành trang

Với ước ao bày biện món ăn tinh thần hấp dẫn, cuốn hút nhất, người viết luôn ý thức đặt mình trong tâm thế kiếm tìm, làm phong phú thêm sắc hương thơ thiếu nhi. Cho trẻ một không gian giải trí nhưng cũng vì trẻ, vì tương lai của đất nước, chơi mà học, học mà chơi. Sự cài cắm các bài học, nhẹ nhàng mà sâu sắc, cụ thể mà khái quát để trẻ vươn tới những điều thánh thiện, tốt đẹp cũng là một đặc trưng không thể thiếu trong thơ thiếu nhi.

Thông qua cách sử dụng hình ảnh dân dã, ngôn ngữ giản dị, trong trẻo, phù hợp với tư duy của trẻ, thông qua những trò chơi, câu chuyện, các bài học được đưa vào một cách tự nhiên, nhẹ nhàng, hình tượng. Cảm hứng thiên nhiên, quê hương, đất nước trong bài *Truyện cổ nước mình* của Lâm Thị Mỹ Dạ, *Mùa lúa chín* của Nguyễn Khoa Đăng,... mang đến bài học về tình yêu, lòng tự hào dân tộc. Cảm hứng loài/đồ vật như *Rùa con đi chợ* của Mai Văn Hai, *Tiếng chiêng* của Nguyễn Thị Hường Lý,... mang đến bài học về ứng xử với bạn bè, sống tốt, sống có ích, siêng năng, ngoan ngoãn. Cảm hứng gia đình, trường lớp, bè bạn như *Em yêu nhà em* của Đoàn Thị Lam Luyến, *Nhà không có bố* của Nguyễn Thị Mai,... mang đến bài học về tình máu mủ, triu mến và chân thành.

Gửi gắm bài học nhưng mỗi nhà thơ đều có cách thức kết nối, khái quát riêng. Các nhà thơ tránh được những lời răn dạy khô khan, gượng ép, tránh nhồi nhét kiến thức, thay vào đó là

hình thức chơi cùng, trò chuyện cùng, nhờ thế ý nghĩa tác phẩm, hình tượng nghệ thuật được mở rộng, vậy gọi bạn đọc. Sự dễ thương, ngộ nghĩnh của chú mèo con từ chỗ chủ thể đi câu trở thành mỗi câu của lũ cá mương trong *Mèo đi câu* của Vương Trọng tạo tiếng cười sung sướng, giòn giã, thích thú với trẻ, cho trẻ những kiến thức về sinh vật. Nguyễn Hoàng Sơn trong bài *Con vện* cũng thế, đã thỏa mãn nhu cầu ham hiểu biết, ưa khám phá về loài vật của trẻ. Điểm chung của cả hai bài thơ này là không "phở" tính giáo dục mà chỉ hình thành khả năng quan sát, sự lay động của tình yêu thương với muôn loài.

Trẻ còn non nớt, chưa đủ kiến thức suy luận, nhận diện những gì xảy ra xung quanh mình, người lớn phải là "người làm vườn" cần mẫn, biết nâng niu, lắng nghe và trân trọng; phải có câu trả lời thích đáng với tư duy trực giác, cảm tính của trẻ; phải có ngôn ngữ, kênh giao tiếp riêng. Cảm nhận cuộc sống qua tâm hồn, đôi mắt trẻ thơ, Phi Tuyết Ba đặt độc giả vào tâm thế dung hợp: *"Bé cầm sách ngược/ Cũng chẳng hề chi/ Người đọc người nghe/ Hiểu nhau là được!"* (Bé đọc sách). Hành động đáng yêu, ngộ nghĩnh của trẻ chính là sợi dây gắn kết mang tới những khoảnh khắc nồng ấm, yêu thương. Trong bài thơ *Bỏ*, Trần Mạnh Hào dựng tình huống gặp lại hết sức đặc biệt để nói lên tình cảm vô bờ bến của trẻ đối với bà: *"Bà vẫn ngồi như thế/ Tóc bạc cả bình vôi/ Cháu muốn làm cây gậy/ Để dắt bà đi chơi"*. Nhà thơ đã nắm bắt, chuyển tải được nỗi niềm, khát vọng lạ lùng, phi lý mà rất tự nhiên, dễ thương ấy, làm dày thêm tình thương mến, bao dung và nhân ái. Khi trẻ thắc mắc *"Ngày hôm qua đâu rồi?"*, Bế Kiến Quốc khéo léo trả lời: *"- Ngày hôm qua ở lại/ Trong vớ hồng của con/ Con học hành chăm chỉ/ Là ngày qua vẫn còn"* (Bóc lịch). Nhà thơ thu hẹp tư duy logic, cụ thể hóa "ngày hôm qua" trên trang vớ hồng, xác lập thế giới "có lí" của trẻ. Đúng ở trực qui chiếu này, nhà thơ vừa trả lời, lí giải được điều mà trẻ băn khoăn, vừa để trẻ tự rút ra bài học về sự chăm chỉ.

Tư duy phân biệt, tư duy ngẫu hứng, tự do, phi lí tính của trẻ cũng trở thành nơi trải nghiệm, cất vãn cảm xúc của người lớn. Phán xạ hồn nhiên của cô bé Ngô Gia Thiên An trong bài *Trong vườn thú* như trực tiếp chất vấn người lớn về tình yêu thương và lòng nhân ái. Yêu thương và nhân ái ở đâu khi sư tử, khỉ, voi, báo đốm, hươu, ngựa, để không có tự do, đều bị giam cầm? Con người thích tự do, không thích trói buộc nhưng chính con người lại trói buộc các loài khác. Cảm quan hòa đồng với thiên nhiên, muốn loài của trẻ đã bật lên câu hỏi, lời thắc mắc rất sắc bén: *"Ở vòm trời bằng bươm bươm/ Con chim vỗ cánh muốn bay khỏi lồng/ Sao người vốn sợ xiềng gông/ Mà giam chim nhốt vào lồng để chơi?"* (Trần Hồng Thắng - Câu hỏi trước lồng chim). Bản tính thơ ngây, ngộ nghĩnh đã giúp trẻ từ chỗ hoài nghi đến chất vấn, tỏ lộ những điều quý giá mà chính người lớn nhiều khi chại lí không còn cảm nhận được nữa.

Cách quan sát sự vật của Đặng Chân Nhân... ▶

...trong bài *Con rối* cũng là bài học hữu ích đối với người lớn. Con rối muốn đời bị giật dây nhưng trong nó luôn bản khoán, trần trụi và khát thêm khẳng định nhân vị. Sự tự nhận biết của con rối chính là sự tự nhận biết của cái tôi bản thể: sống là phải biết làm chủ bản thân, không bị giật dây bởi người khác. Ý thức bộc lộ, khẳng định cá tính cho thấy khát khao tự do, muốn được hòa vào thế giới người lớn của trẻ. Trước nhu cầu này, người lớn cần hiểu cảm xúc, tiếng nói của trẻ, không nên o ép trẻ trong những suy nghĩ nhầm lẫn, cứng nhắc.

Không gian ấu nhi đẹp đẽ, lấp lánh hay buồn đau, mất mát đều trở thành nguồn năng lượng, sức mạnh cho trẻ trên bước đường đời. Tâm hồn trẻ tinh khôi, không chút vẩn đục nhưng rất cần sự quan tâm, giúp đỡ của người lớn. Người lớn phải bồi đắp, hướng đạo trẻ phân biệt đúng sai, tốt xấu, không bị sốc, ngỡ ngàng trước những góc cạnh, biến cố của cuộc sống. Bài học thuở ấu thơ là hành trang vô giá để trẻ tiếp tục và làm chủ số phận mình.

Viết thơ thiếu nhi không đơn giản chỉ là sân chơi dành cho trẻ mà đó còn là một "chiến lược lớn" (Nguyễn Quang Thiều) góp phần định hướng, bồi dưỡng, hình thành, phát triển tâm hồn và trí tuệ của trẻ. Đặc thù mỹ cảm ấu nhi vừa giúp trẻ nhìn thấy được sự tự chủ, cá tính, tuổi thơ sống động của mình trong tác phẩm vừa giúp người lớn giao lưu, đối thoại, đồng hành với trẻ và tự cho mình những giây phút ấm áp, hạnh phúc nhất, làm mềm những nhọc nhằn, giông bão của cuộc đời.

65 bài thơ toát lên được chất thơ cần có, đánh thức sự sáng khoái, thích thú trong trẻ làm nên đặc điểm hồn nhiên nhi nhien của thơ thiếu nhi Việt Nam và cái duyên riêng của mỗi tác giả. 65 bài thơ hứa hẹn kết nối những tâm hồn yêu trẻ, vì trẻ, cùng như đặt ra sứ mệnh, trách nhiệm của người viết thơ thiếu nhi trong dòng chảy văn học thiếu nhi nói riêng và văn học Việt Nam nói chung.

Nếu trái đất thiếu trẻ em cuộc sống sẽ nhàm chán biết bao! Ở đâu có trẻ em ở đó có sự sống tươi đẹp, tiếng cười và những câu chuyện huyền diệu.

(*) Cao Xuân Sơn tuyển chọn, 65 bài thơ hay (Dành cho thiếu nhi), Nhiều tác giả, Nxb Kim Đồng, 2022.

H.T.A

Viết như vọt

(Nhân đọc tập truyện ngắn "Tiếng chuông chùa Tử Đằng" của Nguyễn Đức Hạnh, Nxb Hội Nhà văn)

Khi mới quen nhau, Nguyễn Đức Hạnh đã hay kể cho tôi nghe về những "nguồn cảm xúc" - cảm giác chuyện này luôn thường trực trong tâm trí nhà văn, là căn cứ để anh có thơ và truyện ngắn hay, ra đời ngay sau đấy.

Nhớ có lần, Nguyễn Đức Hạnh tự sự với tôi về một cốt truyện hay. Nói là cốt truyện nhưng đã hội đủ các chi tiết của một truyện ngắn hoàn chỉnh. Sau đấy không lâu, "Hoa huê tình còn thơm" được in trên báo Văn nghệ số 44 (ngày 30/10/2021), cuối năm, truyện được tuyển vào top ten truyện hay của Báo Văn nghệ 2021. Đã nghe Nguyễn Đức Hạnh kể rồi mà khi báo giấy ra, tôi vẫn bị truyện ma mị, cuốn hút.

"Hoa huê tình còn thơm" được viết hoàn toàn bằng cảm xúc. Tôi nghĩ, chữ sẽ cứ chảy ra khắp khối vôi vàng mà không hiểu sao chi tiết truyện vẫn tròn đầy, ấn tượng, chinh phục người đọc đầu phân nhiều là siêu thực. "Mình khám phục nhà văn nào biên tập truyện này. Hầu như để nguyên vẹn các chi tiết, không đụng gì vào bản gốc". Tôi nói với Nguyễn Đức Hạnh khi vừa đọc xong báo giấy. Đồ rằng, nếu cắt xén, sửa chữa có thể sẽ làm mất đi cái không khí bàng lảng, khắp khởi, bước đi hụt hẫng của chữ nghĩa, mà coi... Nhà văn đã không hề dụng công nhiều trong thủ pháp xây dựng nên một truyện ngắn hay.

Nói về khuynh hướng sáng tác của Nguyễn Đức Hạnh thì đã có nhiều nhà phê bình hoặc bạn bè văn chương đề cập đến. Tôi chỉ xác định tiếp cận tác phẩm ở góc độ một độc giả yêu thích sẽ chia những sáng tác mới - ở đây chủ yếu là văn xuôi. Tôi đồng cảm và hưởng ứng những khuynh hướng văn chương của Nguyễn Đức Hạnh, ngay từ truyện ngắn đầu tiên khi tiếp xúc: "Nước mắt đá". Từ câu chuyện ngẫu nhiên nhân vật "hắn" gặp gỡ cô gái đẹp tên Say bán ngô nướng kiếm sống ở một thị xã du lịch miền núi cao, rồi câu chuyện "dịch vụ quan hệ" đến tình cảm quý mến, yêu nhau tự nhiên giữa "hắn" và Say dẫn đến việc chiếm đoạt viên đá cổ quý giá - vật gia bảo của người cha Say và dân bản khi mọi người lơ yêu quý "hắn"... tác giả muốn bóc trần thói tham sân si của con người. Dù với mục đích, động cơ gì đều sẽ bị tẩy chay và tất nhiên cái kết của nó là sự hủy hoại lòng tin, chết chóc và đổ vỡ. Cái mất đi là tình yêu thuần khiết - thứ đường như quý giá nhất trong tất cả cung bậc tình cảm và đức tính con người ta, đầu ỏi thế giới thực hay siêu



thực.

Lại nói về tập truyện "Tiếng chuông chùa Tử Đằng" (Nxb Hội Nhà văn, 2022), gồm 18 truyện ngắn xinh xẻo đầy đặn hội đủ bút pháp và tư duy truyện ngắn Nguyễn Đức Hạnh lúc này. "Nếu chỉ cần bỏ đi những nhan đề như những ngăn cách rời rạc và lỏng lẻo, chỉ cần xếp lại những trường đoạn câu chữ ấy cạnh nhau, sẽ có một tiểu thuyết" (Nhà thơ, TS. Nguyễn Kiến Thọ). Nói vậy có vẻ cơ bản đúng, lại khiến tôi vô cùng tâm đắc. Tôi hiểu ý nhà phê bình: Cái biên độ rộng, co dãn trong câu chữ Nguyễn Đức Hạnh khá bất thường. Thì kể về ý nghĩ mình mà, lại khi "chộp" được gì đó xung quanh. Vọt cả trong giấc mơ mỗi một. Cảm xúc nó sẽ dễ gắn vào, dễ pha trộn. Liên kết ý, từ,... các truyện ngắn trong tập được kết

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 38
SỐ 17 - RA NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 2022

giấc mơ mình

Phan Đình Minh

cầu theo một tạng "hành văn" đặc trưng của người Nguyễn Đức Hạnh. Cứ rừ rừ, miên man, liêu trai, chảy đi như thế. Cả khi diễn đạt các chi tiết đắt: Nghĩa địa chôn các hài nhi, dưới những gốc sim của một ông già (Tiếng chuông chùa Từ Đàng, trang 35); Hay những lời kể đầy tính cách của bốn sư ông trong cốc tháp (Cốc tháp, trang 85); hoặc như tả cảnh ăn chơi tiệc tùng phát rộ người ở một bãi vàng (Năm canh bên bờ vực, trang 103)... mọi thứ cứ dễ dàng, thiếu hụt, chênh chao... tài không dứt.

Tự sự trong văn Nguyễn Đức Hạnh mạnh và nuốt. Rất hoạt trong cách đối thoại bộc lộ trực diện tính cách của nhân vật. Dù là đối thoại giữa người với ma, với thần, quý... giữa thế giới thực và thế giới âm ty, cứ thế, như mọi nhà văn để bộc lộ mình. Tôi rất thích cách xây dựng nhân vật Bảo Ngọc trong truyện ngắn "Ký nữ số đỏ". Đây sẽ là ước ao phiên bản của nhiều cô gái mới lớn thời nay - nhưng cầu mong đừng xảy ra cái kết lao đầu xuống, từ tầng bảy.

Lại nói về những giấc mơ.

Phải chăng tác giả đã bị xói mòn lòng tin vào cái lẽ thật có từ ngàn xưa của chính thể loài người trên trái đất này? Nó đã không sát đã bảo vệ hiệu quả công lý số đông con người. Vậy nên nhà văn đã mượn những giấc mơ, mượn thần thánh, hồn ma... mượn sự dịu dàng của mẹ thiên nhiên và cả những luân lý đức rừ ở dân gian để bút phát, gằng tìm phép thuật mong bình ổn tâm can trong cõi người đúng sai hỗn loạn này.

Đây là nhân vật hẳn trong truyện ngắn "Năm canh bên bờ vực" (trang 118):

"Trong cơn mê sảng, thấy túi vàng đầm máu bay lượn trên mái nhà đột nát của cha mẹ mình, cha thều thào "Giấy rách phải giữ lấy lề, con nhé...". Cầm một thỏi vàng hẳn đưa cho mẹ, mẹ hẳn lắc đầu nói trong nước mắt:

"Thiện giả thiện báo, ác giả ác báo, mẹ không cần của phi nghĩa, con hãy nhớ lấy...". Hoang mang, xách túi vàng tìm em, em nhìn hân ghê sợ, lùi dần về phía vực sâu... Giờ tay muốn níu lại, em bỗng hét lên khùng khiếp rồi buông mình rơi xuống vực. Nhìn lại tay mình, hẳn cũng hết lớn vì hai bàn tay đỏ máu tươi".

Còn đây là giấc mơ trong truyện ngắn "Âm dương" (trang 178):

"... Cổ cười cùng chia đôi, người xóm tôi bày thịt rượu ề hề, bên bàn nhà gái bày toàn ếch sống ngồi chồm hổm, thờ phỉ phò trên những cái đĩa tết bằng cây thanh hao non xanh mượt. Bên nhà gái cho ếch sống vào mồm nhai ngồm ngoàm... Rồi đêm tân hôn, em bé nhỏ và lạnh lẽo trong vòng tay tôi. Đang hôn em thì bỗng hét lên vì một cơn cá trê từ miệng em trườn sang miệng tôi, chui qua cuống họng xuống dạ dày... cứ mỗi lần hét lên thì bừng tỉnh, rồi nôn thốc nôn tháo... vài hôm tôi lại mơ thấy giấc mơ hải hùng ấy mà chẳng hiểu vì sao.

Mà cũng thật kỳ lạ, cứ vào đêm hôm ấy, tôi không thể không vào thăm ngôi nhà cũ, như có một lực hút vô hình lôi kéo tôi đi. Còn nếu cố tình không đi, tôi sẽ bị ốm thập tử nhất sinh, gặp ác mộng kinh hoàng, thấy mình bị chôn sống trong một quan tài đầy nước và hàng trăm con cá trê béo mẫm thờ phỉ phò trong đó, bộ xương trong quan tài bỗng ồm ồm lấy tôi rồi cười sằng sặc".

Đọc những giấc mơ trong "Âm dương" mà ghê rợn. Phải chăng đây là những bức bối tác giả muốn vượt thoát và phá bỏ những thâm căn cố đế. Cứ phá, cứ vượt được đã, đâu có thể sẽ gặp phải điều biến cố ở phía bên kia.

Rồi nữa, ở truyện ngắn "Nước mắt đá":

"Đêm ấy hẳn mơ thấy Say bị trôi sông. Cô bị trôi trên bè tre, một con rắn khổng lồ từ dưới sông ngoi lên mổ liên tục vào ngực cô, máu phun cao tới lưng chừng núi rồi bốc cháy. Dân bản dùng tên tắm độc bắn liên tục vào hai bố con. Cha của cô bay lên, xòe tay, lấy thân mình che chắn. Hàng ngàn mũi tên đen sì cắm vào người ông như lông nhím. Rồi cả ông lão và Say bay đến quỳ bên giường, nhìn hẳn bằng những đôi mắt đỏ lờm máu, miệng gào thét: Phán bội! Đồ phản bội. Hẳn hét to rồi vùng dậy, mồ hôi và nước mắt đầm đìa trên mặt".

"Tiếng chuông chùa Từ Đàng" là một tập hợp giằng rít sự giao tiếp cõi người, ma, thần, quý, loài vật, cây cối, thiên nhiên... hỗn độn. Ở đó nhà văn

bằng vốn sống dày dặn đã "ngao du trí tưởng tượng" mình để tạo nên bức tổng phổ vũ trụ thực và siêu thực mà "tập hợp" cơ bản chính là kể chuyện về cõi nhân gian cay đắng và chẳng thiếu cung bậc ngọt ngào này. Ở đó có một ông lão đêm đêm đi gói xác những hài nhi rồi vừa khóc vừa cố chôn các linh hồn mỏng manh bay lượn dưới những khóm sim... sự cắt nghĩa không rõ ràng cứ xói vào miền đau xúc cảm con người ta. Rợn quá. Ở đó kể về cây đa ngàn tuổi, giếng nước ngàn năm, nơi chứng tích của bao thăng trầm ly khổ một phố huyện tối tăm Phiêu Bạt mà gian khó. Phải chăng đó cũng là những bước từng trải của một vùng đất, một dân tộc, một đất nước và con người. Ở đó từ những câu chuyện nhỏ ông lão làm thơ bất cá. Lại tưởng tượng một ông lão khác làm nghề lò rèn, tinh tình lực lắm thảo khấu, trái phải phân minh. Có phải hai ông là những cuốn sử sống ghi lại cách giữ nước và trị nước thế nào? Ở đây kể khắc khoải về người đàn bà bán sách khiến lòng ta đau xé khi chứng kiến sự cô độc, đắng cay của kiếp chinh phu; rồi ẩn hiện cuộc đấu nội tâm, cái ác cái thiện có thể xảy ra khốc liệt ngay ở trong một trái tim của kẻ đào vàng bên bờ "vực người". Cao thượng thanh bần hay chấp nhận mất nhân tính trong vòng luẩn quẩn tham sân si mà ai cũng không thể không đối diện, vướng phải. Ở đó xuất hiện những con người sống hiện sinh và cắt nghĩa sự đời chỉ giản đơn bằng hai chữ đen thui: Được và mất. Rồi mục đích không đạt, họ sẵn sàng mượn độ cao để hủy mình, lãng xẹt kết thúc sai lầm...

Gấp trang sách cuối cùng, ta bình tâm hồi tỉnh lại. Tiếng chuông chùa Từ Đàng đã đưa ta hết miền suy ngẫm này đến miền liên tưởng khác. Nhiều lý lẽ được chất ra khi ta đọc chậm và ngẫm ngợi. Tác giả đã dồn nén bao thứ trong 18 truyện ngắn nhỏ nhoi mà không hề nhỏ, cứ như thanh lọc và cứu cánh vô về tâm can ta đầu có những điều độc giả sẽ không dễ dàng hiểu và lý giải.

Bạn ạ, hãy cứ nghĩ về một cuốn sách hay, rằng: Nguyễn Đức Hạnh đang kể câu chuyện ma, quý, chỉ để nói về con người và cuộc đời này. Đằng sau những khung cảnh ghê rợn, hình ảnh ma quái là nỗi đau nhân thế cùng khát khao hướng thiện không bao giờ phai nhạt. Với cách viết này, Nhà văn đã lặng lẽ tìm một lối đi riêng, gây ấn tượng mạnh mẽ trong lòng độc giả.

Gelexia - Hoàng Mai - 2022

Skin- Bức họa da người

Roald Dahl

Dịch giả: Trương Mai Hương



Roald Dahl (1916 - 1990) là một nhà văn viết tiểu thuyết, truyện ngắn và kịch bản phim người Anh gốc Na Uy nổi lên trong những năm 1940 với những tác phẩm viết cho cả trẻ em và người lớn. Ông trở thành một trong những nhà văn có sách bán chạy nhất thế giới. Ông đã được gọi là "một trong những người kể chuyện vĩ đại nhất cho trẻ em của thế kỷ 20".

Mùa thu năm đó - 1946 - kéo dài. Dù đã vào tháng tư nhưng gió buốt vẫn thổi qua những con đường trong thành phố, bên trên những đám mây gây tuyết trôi trên bầu trời.

Ông già tên gọi Drioli lê bước khó nhọc trên vỉa hè đường Rivoli. Ông ta lạnh cóng và khốn khổ nằm cuộn tròn như một con nhím trong chiếc áo khoác đen cấu bẩn, chỉ có đôi mắt và đỉnh đầu là nhìn thấy được trên cái cổ áo dựng lên.

Cửa quán cà phê mở ra và mùi gà quay thoảng đến khiến dạ dày ông ta thêm thường đến đau đớn. Ông tiếp tục liếc nhìn những thứ trong cửa sổ cửa hàng kia lòng không chút thích thú - nước hoa, cà vạt và áo sơ-mi lụa, kim cương, đồ sứ, đồ đạc kiểu cổ, sách đóng bìa đẹp đẽ. Rồi một cuộc triển lãm tranh. Trước kia lúc nào ông cũng thích triển lãm tranh. Chỗ này trưng ra một bức vải dầu trên cửa sổ. Ông dừng lại nhìn nó rồi quay người đi tiếp. Ông nhìn lại kiểm tra, và giờ đột nhiên một cảm giác hơi bất rút dâng lên trong ông, một kỉ niệm chợt động dậy, một kỷ ức xa xăm về thứ gì đó, nơi nào đó mà ông đã từng nhìn thấy. Ông nhìn lại. Đó là một phong cảnh, một lùm cây dữ dội ngã về một bên như thể bị một cơn gió khủng khiếp thổi tới vậy. Trên khung tranh có kính một tấm thẻ ghi: CHAIM SOUTINE⁽¹⁾ (1894 - 1943).

Drioli nhìn chăm chăm vào bức tranh ngỡ ngỡ tự hỏi có thứ gì mà trông lại quen đến vậy. Bức vẽ thật điển rồ, ông nghĩ. Rất lạ và điển rồ - nhưng mình thích nó... Chaim Soutine... Soutine... "Chúa ơi!" ông chợt kêu lên. "Cô nàng Kalmuck⁽²⁾ bé nhỏ của ta, chính là nàng!"

Ông già áp mặt lại gần cửa sổ hơn. Ông nhớ ra được chàng trai đó - ông nhớ anh ta khá rõ. Nhưng là hồi nào? Phần còn lại không để gì nhớ ra được. Đã lâu lắm rồi. Bao lâu nhỉ? Hai mươi năm - có vẻ như ba mươi năm hơn, phải không nhỉ? Phải rồi - đó là năm trước chiếc tranh, cuộc chiến đầu tiên năm

1913. Chính nó. Và đây là Soutine, đây là cô nàng Kalmuck nhỏ bé xấu xí mà ông thích - gần như yêu.

"Đầu tiên," chàng trai nói, "tôi sẽ vẽ một bức tranh bình thường. Rồi nếu hài lòng, tôi sẽ xăm lên đó." Với một nhát cọ phồng khoáng anh ta bắt đầu vẽ trên tấm lưng trần của ông.

"Ồi ối!" Drioli gào lên. "Một con rết khổng lồ đang bước đều xuống xương sống tôi đây!"

"Yên nào! Đừng động đấy!" Chàng trai nhanh chóng phết một lớp màu xanh mỏng có thể nó mới không ảnh hưởng gì đến quá trình xăm sau này. Sự tập trung của anh ta ngay khi bắt đầu vẽ cao độ tới mức không hiểu sao nó có vẻ thay thế cả cơn say. Anh ta đưa cánh tay quét mạnh cây cọ, giữ cố tay cứng ngắc, và trong vòng chưa tới một giờ đã làm xong.

"Được rồi. Xong rồi đây," cuối cùng anh ta nói với cô gái, người ngay lập tức trở lại trường kỷ, nằm xuống rồi thiếp đi.

Chàng trai làm việc với xúc cảm mãnh liệt kỳ lạ. Anh ta có vẻ hoàn toàn chăm chú vào cái cổ máy nhỏ và những kết quả khác thường mà nó có thể tạo ra. Drioli nhớ được rằng cuối cùng khi người họa sĩ đã đứng lùi lại và nói, "Xong rồi," thì bên ngoài trời đã sáng và có tiếng người đi lại trên phố.

"Tôi muốn xem," Drioli nói. Chàng trai giờ một chiếc gương lên và Drioli ghé cổ nhìn.

"Ồi trời ơi!" ông kêu lên. Đó là một cảnh tượng sững sờ. Toàn bộ lưng ông từ vai trở xuống tận đốt xương sống cuối cùng là một mảng màu rực rỡ - màu vàng, xanh lá, xanh da trời, đen và đỏ tươi. Hình xăm nhiều tới mức trông nó gần như một bức tranh vẽ đắp. Chàng trai đã bám sát những nét vẽ ban đầu hết mức có thể, lấp đầy nó, và không hiểu sao cái cách anh ta khiến nó có được vẻ thanh thoát thật tuyệt diệu - dù hơi lâu. Bức chân dung khá sống động; nó chứa đựng khá nhiều nét đặc trưng biến dạng, bện xoắn tiêu biểu trong những tác phẩm

khác của Soutine. Đó không phải là một bức chân dung đẹp. Nó giống một kiểu tâm trạng hơn là chân dung, khuôn mặt người mẫu mơ hồ và chênh choáng, phồng nèn cuộn xoáy thành một khối nét xoắn quện màu xanh đậm quanh đầu nàng.

"Thật khác thường!"

"Chính tôi cũng hơi thích nó đấy." Chàng trai đứng lùi lại, quan sát nó về đánh giá. "Tôi nghĩ nó đủ đẹp để tôi ký vào," anh ta nói thêm. Và lại cầm cái máy lên, anh ta khắc tên mình bằng mực đỏ lên phía bên phải, chỗ tương ứng với thận Drioli.

Ông già Drioli đứng như bị thôi miên, nhìn chăm chăm vào bức tranh trên cửa sổ của cửa hàng bán tranh. Đã lâu lắm rồi - mọi chuyện như thể xảy ra một kiếp khác.

Bất ngờ có gì đó thúc khiến Drioli quay sang đẩy mở cánh cửa phòng tranh và đi vào. Đó là một căn phòng dài lút thẳm đầy màu rượu vang đỏ, mà Chúa ơi nó đẹp và ấm quá! Mọi người ở đây đều đang đi loanh quanh xem tranh, họ sạch sẽ, dài cẳng, mỗi người đều cầm bảng mực lục trong tay. Drioli đứng ngay chỗ trong cửa, lo lắng nhìn quanh, tự hỏi liệu mình có dám tiến tới hòa vào đám người này hay không. Nhưng trước khi có thời gian để lấy hết can đảm ông đã nghe thấy có giọng nói bên tai, "Ông muốn gì?"

Người nói mặc một chiếc áo đuôi tôm màu đen. Ông ta mập mạp, lùn và gương mặt trắng bệch. Đó là một khuôn mặt mềm nhão nhiều thịt tới mức gò má sẽ xướng cả hai bên miệng thành hai lát thịt nạc như giống chó tai cụp. Ông ta đến gần Drioli và nói lại, "Ông muốn gì?"

Drioli đứng yên.

"Ông vui lòng," người đó nói, "biến ra khỏi triển lãm của tôi."

"Tôi không được phép xem tranh à?"

"Tôi đã yêu cầu ông đi rồi."

Drioli đứng không nao núng. Đột nhiên ông cảm thấy bị xúc phạm ghê gớm.

"Đừng có để xảy ra rắc rối," người đàn ông nói. "Đi ngay, lối này." Ông ta đặt một bàn tay trắng trẻo mập mạp lên tay Drioli và kiên quyết đẩy ông ra cửa.

"Bỏ cái tay khốn kiếp của mày ra khỏi người tao!" Drioli gào. Giọng ông vang vang khắp phòng tranh và mọi cái đầu cùng quay quanh - mọi khuôn mặt sững sốt đều nhìn về một phía nơi người vừa gây nên sự ầm ĩ này. Một nhân viên ở đó chạy qua giúp, rồi hai người đàn ông cố sức đẩy Drioli qua cửa. Mọi người đứng yên nhìn cuộc vật lộn. Mặt họ chỉ tỏ ra chút thích thú và như muốn nói, "Ồn cả. Không có gì nguy hiểm cho chúng ta hết. Chuyện đã được lo liệu."

"Tôi cũng có!" Drioli gào lên. "Tôi cũng có một bức tranh của họa sĩ này! Chúng tôi từng là bạn và tôi có một bức tranh ông ta cho!"

"Ông ta điển rồ."

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 40
SỐ 17 - RA NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 2022

VĂN HỌC NƯỚC NGOÀI

"Ai đó nên gọi cảnh sát đi."

Người Drioli vận một cái nhanh như chớp, đột nhiên ông đã nhảy ra khỏi hai người đàn ông, và trước khi có ai ngăn được thì ông đã chạy vào phòng tranh mà hét lên, "Tôi sẽ cho các người xem! Tôi sẽ cho các người xem!" Ông lẳng áo khoác của mình ra, rồi áo vét và áo sơ-mi, rồi ông quay tăm lưng trần hướng về phía mọi người.

"Đây!" ông kêu lên, hơi thở gấp gáp. "Thấy chưa? Nó đấy!"

Đột nhiên căn phòng im phăng phắc, mỗi người đều bị lôi cuốn vào việc ông làm mà đứng bất động với vẻ ngạc nhiên bắn khoanh đến choáng váng. Họ chăm chú nhìn bức tranh được xăm. Nó vẫn ở đó, màu sắc rực rỡ như ngày nào, nhưng lưng người đàn ông giờ gầy hơn, xương bả vai nhỏ ra góc cạnh hơn, và kết quả là bức tranh trông nhẵn nhéo, dồn ép lại lại kị.

Ai đó nói, "Chúa ơi, chính nó đấy!"

Rồi người ta trở nên phấn khích và nói ầm ĩ khi lao tới tụ tập quanh ông già.

"Không thể nhầm lẫn được!"

"Phong cách thời trẻ của ông ấy phải không?"

"Tuyệt diệu, thật tuyệt diệu!"

"Mà nhìn này, nó được ký tên đấy!"

"Chúi vai tới trước đi ông bạn, vậy bức tranh mới càng ra phăng phiu được."

"Tranh cũ, nó được vẽ khi nào nhỉ?"

"Năm 1913," Drioli nói không hề quay lại. "Mùa thu năm 1913."

"Ai dạy Soutine xăm vậy?"

"Tôi đấy."

"Còn người phụ nữ?"

"Cô ấy là vợ tôi."

Chủ phòng tranh chen qua đám đông tiến tới chỗ Drioli. Giờ ông ta đã bình tĩnh, cực kì nghiêm trang và ép mình nhoeo miệng cười. "Thưa ông," ông ta nói, "tôi sẽ mua nó." Drioli có thể nhìn thấy phần thịt thừa lòng thông trên mặt dung đưa lúc ông ra cử động hàm. "Tôi nói tôi sẽ mua nó thưa ông."

"Ông mua nó bằng cách nào?" Drioli nhún nhún vai.

"Tôi sẽ trả ông hai trăm ngàn franc để lấy nó." Mặt người thương nhân nhỏ và sẫm màu, hai cánh của cái mũi bè bè bắt đầu phập phồng.

"Đừng làm vậy!" ai đó trong đám đông thì thầm. "Nó trị giá gấp hai mươi lần đó đấy."

Drioli mở miệng định nói nhưng trong đầu ông không có từ nào hết nên ông ngậm miệng lại. Rồi ông lại mở miệng và nói chậm rãi, "Nhưng làm sao tôi bán nó được?" Ông giơ tay lên rồi bắt lực buông xuống. "Ông này, làm sao mà tôi bán nó được?" Giọng ông chất chứa nỗi buồn vô hạn.

"Đúng đấy!" đám đông nói. "Làm sao ông ấy bán nó được? Nó là một phần cơ thể ông ấy mà!"

"Nghe này!" thương nhân nói và đến gần hơn. "Tôi sẽ giúp ông. Tôi sẽ làm ông

giàu. Chúng ta sẽ dàn xếp riêng với nhau về bức tranh này nhé?"

Drioli nhìn ông ta với đôi mắt chậm chạp, e sợ. "Nhưng ông mua nó bằng cách nào? Ông sẽ làm gì với nó sau khi đã mua? Ông sẽ cắt nó ở đâu? Tối nay ông sẽ cắt nó ở đâu? Và tối mai là ở đâu?"

"À, tôi sẽ cắt nó ở đâu nhỉ? Phải rồi, tôi sẽ cắt nó ở đâu? Chà, giờ... Có vẽ," ông ta nói, "nếu tôi lấy bức tranh thì tôi cũng phải nhận luôn cả ông. Vậy thật bất lợi." Ông ta ngừng lại và lại vuốt mũi. "Bức tranh không có giá trị gì tới khi ông chết. Ông bao nhiêu tuổi hả ông bạn?"

"Sáu mươi mốt."

"Nhưng có lẽ nhìn ông không cường tráng lắm nhỉ?" Thương nhân thả tay trên mũi xuống và chậm rãi nhìn Drioli tới lui như người nông dân xem xét một con ngựa già.

"Tôi không thích như thế này," Drioli vừa nói vừa dịch ra xa. "Thực lòng mà nói thưa ông, tôi không thích thế." Ông dịch thẳng tới cánh tay một người đàn ông cao lớn dang tay ra nhẹ nhàng chụp lấy vai ông. Drioli liếc nhìn quanh và xin lỗi. Người đó cúi xuống nhìn ông cười, vỗ vào một bên vai trần của ông già về an ủi bằng một bàn tay mang gang màu vàng hoàng yến.

"Nghe này ông bạn," người lạ nói và vẫn mỉm cười. "Ông thích tắm mình trong ánh nắng không?"

Drioli ngược lên nhìn ông ta, có phần cảnh giác.

"Ông có thích đồ ăn ngon và rượu vang từ lâu đài Bordeaux tráng lệ không?"

Người đàn ông vẫn mỉm cười phô hàm răng trắng chắc khỏe lóe ánh vàng. Ông ta nói kiểu đồ ngọt, một bàn tay mang gang vẫn đặt trên vai Drioli. "Ông có thích những thứ như vậy không?"

"À thì... có chứ," Drioli đáp mà vẫn thấy cực kì bối rối. "Tất nhiên rồi."

"Và đi cùng những người phụ nữ xinh đẹp? Một tú đưng đầy đồ vét và áo sơ-mi may đo, giày đóng riêng cho chân mình."

Drioli nhìn người đàn ông ngọt ngào này và chờ đợi phần còn lại của lời đề nghị.

"Ông muốn thế không?"

"À thì..."

"Một người cạo râu và cắt tia tóc cho ông mỗi sáng? Một cô nàng đầy đặn hấp dẫn làm móng tay cho ông? Một cái chuồng cạnh giường để gọi cô hầu gái mang bữa sáng vào?"

Ai đó trong đám đông cười khúc khích. Drioli đứng yên nhìn ông ta.

"Tôi là chủ khách sạn Bristol ở Cannes. Giờ tôi mời ông tới đó sống tới hết đời trong xa hoa và thoải mái như khách của tôi." Người đàn ông dừng lại cho người nghe của mình có thời gian lĩnh hội hết viễn cảnh vui tươi này.

"Bốn phần duy nhất của ông - tôi gọi nó là thú vui của ông nhé - sẽ là mặc quần bơi ra biển, đi giữa khách khứa, tắm nắng, đi bơi, uống rượu cốc-tai."

Không có lời đáp.

"Ông không hiểu sao - theo cách đó mọi vị khách sẽ đều có thể chiêm ngưỡng bức tranh thú vị này của Soutine. Ông sẽ trở nên nổi tiếng, rồi người ta sẽ nói, 'Nhìn kia, người mang mười triệu franc trên lưng đấy.'"

Drioli ngược lên nhìn cái người cao lớn mang gang tay màu vàng hoàng yến, lòng vẫn tự hỏi đây có phải là lừa dối không. "Đó là một ý tưởng khôi hài

đấy," ông nói chậm rãi. "Nhưng ông nghiêm túc chứ?"

"Tất nhiên là tôi nghiêm túc."

"Chờ đã," thương nhân chen ngang. "Xem này ông già. Đây là câu trả lời cho vấn đề của chúng ta. Tôi sẽ mua bức tranh và tôi sẽ sắp xếp cho một vị bác sĩ phẫu thuật lấy đi lớp da trên lưng ông, rồi ông sẽ có thể tự ra đi và tận hưởng số tiền lớn mà tôi sẽ trả."

"Với cái lưng không có da hả?"

"Không, không, xin ông mà! Ông hiểu nhầm rồi. Nhà phẫu thuật này sẽ cấy một mảnh da mới vào chỗ cũ. Nó đơn giản mà."

"Ông ta làm được không?"

"Chuyện nhỏ."

"Không thể nào!" người đàn ông mang gang vàng nói. "Ông ấy quá già cho một ca mổ lấy nhiều da đến vậy. Nó sẽ giết ông ấy mất. Nó sẽ giết ông đấy."

"Nó sẽ giết tôi sao?"

"Đương nhiên rồi. Ông không bao giờ sống được đâu. Chỉ có bức tranh mới vượt qua được thôi."

"Nhân danh Chúa!" Drioli kêu lên. Ông thất kinh nhìn vào những khuôn mặt người ta đang nhìn mình, và trong sự yên lặng vẫn tiếp diễn, giọng một người khác kín đáo vang lên từ vòng ngoài, "Có lẽ nếu ai trả cho ông giá này một số tiền đủ lớn thì ông ta có khi lại chịu tự tử ngay tại chỗ ấy chứ. Ai mà biết được." Vài người cười khẩy. Thương nhân bắt rút cựa quẩy bàn chân trên tấm thảm.

Rồi bàn tay mang gang vàng lại vỗ vai Drioli, "Thôi nào," người cao lớn nói và cười ngoác khoe hàm răng trắng. "Ông và tôi sẽ đi ăn một bữa tối ngon lành và chúng ta có thể nói thêm về nó trong khi ăn. Chuyện đó thì sao? Ông có đối không?"

Drioli nhìn ông ta và cau mày. Ông không thích cái cổ dài linh hoạt của hắn ta hay cái kiểu hân vượn nô về phía bạn khi nói chuyện, như rắn rết.

"Vịt quay và rượu Chambertin," người đàn ông nói. Ông ta khoác cái giọng ngon ngọt lên những lời mình nói, vung vãi chúng ra bằng lưới. "Với bánh hạt dẻ nhẹ và phồng nữa."

Mắt Drioli đảo lên nhìn trần nhà, môi ông hé ra và uрон ướt. Người ta có thể thấy ông già tội nghiệp đúng là đang bắt đầu chảy nước miếng.

"Ông muốn thịt vịt ra sao?" người đàn ông tiếp tục. "Ông muốn vỏ ngoài vàng ruộm và giòn tan hay là..."

"Tôi sẽ đi," Drioli nói nhanh. Ông đã nhặt áo lên và điên cuồng mặc vào qua đầu rồi. "Chờ tôi với ông ời. Tôi sẽ đi." Và thoáng chốc ông đã biến mất khỏi phòng tranh với người bảo trợ mới của mình.

Không quá mấy tuần sau bức tranh của Soutine về phần đầu một người phụ nữ theo lối khác thường được lồng khung đẹp để xuất hiện để rao bán ở Buenos Aires. Việc đó - và sự thật là không có cái khách sạn nào tên Bristol ở Cannes hết - khiến cho người ta hơi ngạc nhiên, họ cầu nguyện cho sức khỏe ông già và hết sức hi vọng rằng dù lúc này ông ta đang ở đâu thì cũng có một cô gái đầy đặn làm móng tay, một cô hầu gái mang bữa sáng tới tận giường cho ông.*

(1) Một họa sĩ người Nga gốc Do Thái và Belarus.

(2) Một tộc người ở Nga có nguồn gốc từ Mông Cổ.

THƠ CHÂM

Đến học lại lo...

Năm học mới cận kề
Bao nỗi lo lại "nóng"!
Lo trước rồi lo sau
Quay cuồng như chong chóng...

Một lo về đồng phục
Có thay đổi gì không?
Nếu phải mua mẫu mới
Khó khăn thêm chất chồng...

Hai lo sách giáo khoa
Kiểu "mua bìa kèm lạc"!
Đóng trọn bộ trao tay
Không mua, sao mà học!

Ba lo về sách mới
Chạy xất bất xang bang!
Vì các môn tự chọn
Tìm đủ môn... kinh hoàng!

Bốn lo tiền đóng góp
Đủ các thứ trên trời!
Cái nào "cũng có lý"
Đóng xong cho yên đời!

Ồi chuyện học ngày nay
Thấy nặng nề, vất vả!
Bao giờ như ngày xưa
Để bình yên tất cả...

Huy Lê

Cuộc gọi lừa đảo

Một sáng ngày mới đẹp trời
Chuông reo nghe máy ngay lời "mật ong"
"...Anh à anh có biết không
Anh vừa trúng thưởng một vòng đeo tay
Khai trương trúng thưởng lấy ngay
Công ty quảng cáo tri ân khách hàng
Nhưng mà anh muốn nhận vàng
Chuyển trước lệ phí giao hàng cho em..."
Nghe qua thì thấy... mắc thêm
Nhưng trò lừa đảo "dụ em" để gì!
Công nghệ "bốn chấm" một khi
Chiều trò lừa đảo tinh vi cũng nhiều
Ai ham dính bẫy là "tiểu"
Phải nâng cảnh giác "quý yếu" hết đường...

Sáu Tâm

Bệnh háo danh

Hữu xạ khắc tự nhiên hương
Mua danh, khoe mẽ... xem thường làm sao!
Núi cao im lặng vẫn cao.
Biển sâu chẳng nổi câu nào vẫn sâu.
Áo Công chụp giết quảng mau
Rồi ra Sáo lại lông màu Sáo đen.
Tiền, của đổi chác, bon chen...
Múa tay trước những "lời khen" huyền minh.
Cái nhục ắt cả cái vinh
Danh hào - bệnh ấy đời khinh, người cười.

Tứ Nguyễn

Chữ VÀ NGHĨA

Xuất xứ của một số câu chữ



Trong Truyện Kiều của Nguyễn Du "Râu hùm, hàm én, mày ngài" được tác giả dùng để miêu tả tướng mạo của anh hùng Từ Hải và dần trở nên quen thuộc với người yêu thích văn học. Ảnh minh họa, nguồn: Internet.

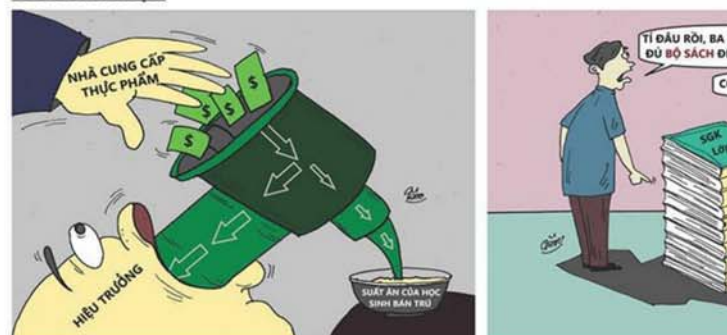
1. Vì sao bố vợ lại được gọi bằng "nhạc phụ"?

Trong cuộc sống hàng ngày, có nhiều từ ngữ chúng ta nghe thường xuyên tuy nhiên đôi khi chúng ta cũng không rõ nguồn gốc hoặc ý nghĩa ban đầu của nó. Chẳng hạn, người Việt Nam và người Trung Quốc thường gọi bố vợ là "nhạc phụ" hoặc "ông nhạc". Vậy từ này do đâu mà có?

Đầu tiên cần xác định từ "nhạc phụ" là một từ Hán - Việt, xuất xứ từ văn hóa Trung Quốc. Theo truyền thuyết, nguồn gốc của từ này có liên quan đến việc các vị vua thời cổ đại "phong thần" ở núi Thái Sơn. Tương truyền các vị hoàng đế thường đến những đỉnh núi đẹp để lập đàn tế non sông trời đất, phong tước vị cho bách quan, tục gọi là "phong thần". Núi Thái Sơn đứng đầu trong Ngũ Nhạc (5 ngọn núi nổi tiếng ở Trung Quốc), thường được các vị vua ưa thích lui

tới. Một lần Huyền Tông thời Đường đến núi Thái Sơn tấn phong tước vị cho bá quan cửu quan Trung thư lệnh Trương Duyệt làm "phong thần" sứ, các quan viên tham gia chuyến này đều được tấn phong một bậc. Khi đó, Trương Duyệt lợi dụng chức quyền của mình tự ý tăng cho con rể của mình là Trịnh Dật từ chức cửu phẩm lên ngũ phẩm, tức vượt qua bốn cấp. Về sau Đường Huyền Tông hỏi Trịnh Dật về việc được thăng cấp, Trịnh Dật ấp a ấp úng, không dám nói ra. Hoàng Phiến Xước đứng bên cạnh bèn châm biếm rằng: "Đây thật đúng là sức mạnh của Thái Sơn". Huyền Tông biết Trương Duyệt tự tiện làm sai, rất tức giận, lập tức giáng Trịnh Dật về chức cũ. Về sau, sự việc này được lưu truyền rộng rãi trong dân gian, người đời gọi bố vợ là "Thái Sơn", gọi mẹ vợ là "Thái Thủy". Vì Thái

GÓC BIỂU HOA



VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 42
SỐ 17 - RA NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 2022

thường nghe

Như Châu

Sơn đứng đầu trong Ngũ Nhạc, cho nên người đời đối sang gọi bố vợ là "nhạc phụ", gọi mẹ vợ là "nhạc mẫu".

Trên đây là cách giải thích nguồn gốc từ ngữ của người Trung Quốc. Tuy nhiên vì văn hóa Việt - Trung không thể tránh khỏi sự giao thoa và tiếp biến, do đó từ "nhạc phụ" hay "nhạc mẫu" được dùng khá phổ biến trong tiếng nói của hai dân tộc.

2. "Rầu hùm, hùm én, mây ngải" xuất xứ từ đâu?

Những người đã đọc qua Truyện Kiều (Đoạn Trường Tân Thanh) của Nguyễn Du hẳn không còn xa lạ với câu thơ "Rầu hùm, hùm én, mây ngải" được tác giả dùng để miêu tả tướng mạo của anh hùng Từ Hải, tuy nhiên ít người biết đến xuất xứ của câu nói này.

Đây là một câu dịch, tác giả dịch từ sách vở, thành ngữ Trung Quốc để áp dụng vào Truyện Kiều. Người Trung Quốc có câu thành ngữ "Hổ đầu, yến hạm", tức là "đầu hổ, hàm chim yến" để nói về dung mạo của những người có tướng làm vương hầu hoặc những bậc võ tướng uy dũng.

Liên quan đến thành ngữ này, có điển tích như sau. Trong sách Hậu Hán thư phần Ban Siêu truyện có chép:

"Ban Siêu, tên tự là Trọng Thăng, người huyện Bình Lăng, quận Phù Phong, là con của Huyện lệnh huyện Từ là

Ban Bưu. Ban Siêu có chí lớn, không cầu nề tiểu tiết, nhưng rất hiếu thuận với cha mẹ. Năm Vĩnh Bình thứ 5 đời Hán Minh Đế, anh của Ban Siêu là Ban Cố được vua phong làm Hiệu thư lang. Ban Siêu cùng mẹ theo anh đến Lạc Dương, vì nhà nghèo, thường được phủ quan thuê sao chép văn thư để mưu sinh, trường kì lao khổ. Ông từng quảng bút than rằng: "Đại trượng phu không có chí hướng nào khác, nên học theo Phó Giới Tử, Trương Khiên lập công nơi dị vực để được phong Hầu, sao cứ mãi theo việc bút nghiên?". Những đồng sự bên cạnh nghe câu nói đó đều cười ông. Ban Siêu nói rằng: "Loại phàm phu tục tử làm sao có thể hiểu được chí của tráng sĩ". Về sau, Ban Siêu đến nhà của thầy tướng số, thầy xem tướng nói rằng: "Ông tuy chỉ là một người đọc sách bình thường, nhưng ngày sau nhất định sẽ được phong Hầu nơi xa vạn dặm". Ban Siêu hỏi về tướng mạo của mình, thầy tướng số bảo rằng: "Ông có hàm của chim én, có của hổ, như chim én thì bay xa, như hổ thì có thể ăn thịt, đó là tướng mạo của bậc Hầu nơi vạn dặm". Một thời gian sau, có một lần Minh Đế hỏi Ban Cố: "Em trai của khanh hiện đang ở đâu?". Ban Cố đáp rằng: "Đang giúp phủ quan sao chép văn thư để lấy tiền nuôi mẹ già". Thế là Minh Đế mời Ban Siêu lại, phong làm Lan Đài lệnh sử (tuy nhiên, sau này ông có tội và bị bãi quan).

Sau đó, Ban Siêu lập nhiều chiến công đánh dẹp Hung Nô, khai thông "con đường tơ lụa", uy danh khắp Tây vực, được phong làm Định Viễn Hầu. Ông cai trị Tây Vực hơn 31 năm, thái ấp cả ngàn hộ.

Việc vận dụng, điển tích, điển cố, thành ngữ Trung Quốc sau đó dịch thuật sang tiếng quốc ngữ và áp dụng vào sáng tác văn học là một thủ pháp nghệ thuật đặc sắc của Nguyễn Du. Từ đó làm cho tác phẩm gần gũi, thân thiện và có sức sống mãnh liệt trong lòng người Việt.



Tranh: Bùi Thanh Tâm

43 VĂN NGHỆ THÁI NGUYỄN

SỐ 17 - RA NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 2022

VUI VUI

Mẹ cao tay lật tẩy bí mật ái tình của con trai

Mẹ Tèo lặn lội đường xa đến thăm con trai và phát hiện Tèo đang sống cùng một cô gái.

Bà nghi ngờ cô gái ấy chính là người yêu của Tèo, nhưng anh lại bảo:

- Không phải như mẹ nghĩ đâu. Con và cô ấy chỉ là bạn bè bình thường, tụi con chỉ muốn chung nhà để tiết kiệm tiền thôi.

Mẹ Tèo gật đầu nhưng vẫn rất nghi ngờ. Trong suốt bữa ăn, bà luôn quan sát xem giữa họ có chuyện gì bất thường không. Đọc được suy nghĩ của mẹ, lúc tiễn bà về, Tèo nói:

- Con biết là mẹ vẫn nghi ngờ con, nhưng con nói thật mà, hai đứa con không có gì cả đâu. Con và cô ấy ngủ khác phòng mà.

Khi mẹ về được khoảng một tuần, cô bạn cùng phòng của Tèo nói với anh:

- Kể từ hôm mẹ cậu đến ăn tối, tớ không tìm thấy chiếc nhẫn vàng của mình đâu cả. Tớ không muốn nghĩ là mẹ cậu có thể đã lấy nó.

Tèo ngạc nhiên nói:

- Cậu đã tìm cẩn thận chưa? Tớ không nghĩ là mẹ tớ lấy đâu, nhưng tớ vẫn sẽ gọi và hỏi lại cho chắc.

Thế là Tèo gọi điện về cho mẹ và nói:

- Mẹ ơi, con không nói là mẹ đã lấy chiếc nhẫn của bạn con, con không hề nói như vậy. Nhưng thật sự là cô ấy đã không tìm thấy chiếc nhẫn kể từ hôm mẹ đến chơi.

Mẹ của Tèo bình thần đáp:

- Con trai, con nói là con và cô gái ấy không có gì, con nói con và cô ấy không hề ngủ cùng phòng với nhau. Nhưng nếu thật sự như vậy cô ta phải nhìn thấy chiếc nhẫn mẹ đã để ngay dưới gối trong phòng cô ta chứ.

- !!!

Lời đe dọa của cao bồi

Sau khi nốc một vại bia, chàng cao bồi thấy con ngựa của mình bị trộm mất.

Anh hét lớn trong tức giận:

- Nếu sau một vại bia nữa mà con ngựa của tao không xuất hiện, tao sẽ làm như khi tao ở Texas đấy!

Lời đe dọa có tác dụng, lúc sau con ngựa đã được trả lại. Bồi bàn tỏ mõ:

- Anh đã làm gì ở Texas vậy?

- Tôi đi bộ về nhà.

Lấy thẳng đưa thư rồi

Này, cậu đừng nhắc đến chuyện cưới xin gì trước mặt tôi nữa nhé.

- Sao lạ thế. Cái cô cậu viết thư hẹn hết nghĩa vụ quân sự trở về sẽ làm đám cưới đầu rồi?

- Cô ấy lấy thẳng đưa thư rồi!

Không thấy

Một vị tướng hải quân nổi tiếng là nóng nảy. Chiều nọ, sau khi nhậu xong, ông lên đài quan sát hỏi thủy thủ:

- Hạm đội này có hai tuần dương hạm, sao chỉ thấy một?

- !?...

- Chiếc kia linh đi đâu? Trả lời mau! Đồ ăn hại! - Viên tướng nổi giận.

- !?...

Cuối cùng, một thủy thủ vớ mũ sắt đội lên đầu rồi lắp bắp thưa:

- Xin... xin...Thiếu tướng bớt giận. Ngài đang... đang... đứng trên nó đấy ạ!

Không phải chuyện nhỏ

Bạn tù hỏi nhau:

- Tại sao anh phải vào đây?

- Tôi bó vợ...

- Thế thôi sao? Chuyện nhỏ mà!

- ...Từ trên lầu ba xuống.

A.T (st)

